



ebook©vctvegroup

Sohn Won-Pyung

HẠNH NHÂN

Bích Ngọc dịch

Phát hành: Nhã Nam
Nhà xuất bản Hà Nội 2019

LỜI TỰA

• Alexithymia, hay Chứng mất khả năng diễn đạt cảm xúc là một dạng khuyết tật về cảm xúc, được báo cáo lần đầu vào năm 1970. Theo đó, chứng bệnh này thường xảy ra ở người gặp khó khăn trong giai đoạn phát triển cảm xúc hay gặp phải sang chấn về tâm lý thời nhỏ, hoặc có kích thước hạch hạnh nhân nhỏ bẩm sinh. Trường hợp kích thước hạch hạnh nhân nhỏ, trong số các cảm xúc, người bệnh đặc biệt không cảm nhận được nỗi sợ hãi. Tuy nhiên, cũng có báo cáo chỉ ra rằng một phần của hạch hạnh nhân liên quan đến nỗi sợ hãi hay sự bất an có thể phát triển nhờ vào luyện tập thường xuyên. Trong tiểu thuyết này, tôi miêu tả bệnh Alexithymia dựa trên căn cứ thực tế có pha thêm một chút tưởng tượng của riêng mình.

• P. J. Nolan là nhân vật giả tưởng.

• Cuốn truyện cổ tích được nhắc đến ở chương 57 là cuốn *The Littlest Dinosaurs* của tác giả Bernard Most. Tôi miêu tả khủng long dựa theo nội dung cuốn truyện này, ngoại trừ kích thước thực tế của chúng là được miêu tả theo kết quả tôi nghiên cứu.

Gửi tặng Dan

MỎ

Tôi có hạch hạnh nhân.

Bạn cũng có.

Cả những người mà bạn trân trọng nhất hay căm ghét nhất cũng đều sở hữu hạch hạnh nhân. Nhưng không một ai có thể cảm nhận được.

Chỉ biết rằng có một thứ như vậy tồn tại.

Nói một cách ngắn gọn, đây là câu chuyện về cuộc gặp gỡ giữa tôi - một con quái vật với một con quái vật khác. Tuy nhiên, tôi sẽ không tiết lộ ngay kết thúc câu chuyện này là bi kịch hay hài kịch. Thứ nhất, bởi lẽ khoảnh khắc kết thúc được phô bày, mọi câu chuyện đều trở nên vô vị. Thứ hai, tôi phải làm vậy thì khả năng các bạn đồng hành cùng câu chuyện này mới nhỉnh lên một chút. Thứ ba, chính vì vậy tôi xin đưa ra lời biện minh cuối cùng, trên thực tế cả tôi, cả bạn hay bất kỳ ai cũng mãi mãi không thể biết được một câu chuyện nào đó rõ cuộc là bi kịch hay hài kịch.

PHẦN 1

1.

Ngày hôm đó có sáu người chết và một người bị thương. Đầu tiên là mẹ và bà ngoại. Tiếp theo là một sinh viên liều mạng lao vào can. Sau đó là hai ông chú ngoài năm mươi đứng đầu hàng Cứu thế quân và một viên cảnh sát. Cuối cùng chính là người đàn ông ấy. Ông ta đã tự chọn bản thân làm nạn nhân cuối cùng cho cuộc thảm sát đẫm máu bằng dao. Người đàn ông tự đâm vào tim mình một nhát dao sâu hoắm ấy đã làm việc tương tự với các nạn nhân, khiến họ đều tắt thở trước khi xe cấp cứu tới. Còn tôi, chỉ đứng đó chứng kiến toàn bộ sự việc xảy ra ngay trước mắt.

Một cách vô cảm, như lúc nào cũng vậy.

2.

Sự kiện đầu tiên xảy ra hồi tôi sáu tuổi. Tuy điềm báo đã xuất hiện từ rất lâu trước đó nhưng phải đến năm tôi sáu tuổi, nó mới chính thức lộ diện. Vào độ tuổi muộn hơn dự đoán của mẹ. Phải chăng do mẹ tôi đã quá vô tâm? Ngày hôm đó mẹ không đến đón tôi. Sau này tôi mới biết hôm ấy mẹ đi thăm bố sau một thời gian dài, đúng hơn là sau mấy năm trời không ngó ngàng gì tới. Vừa lau bức vách ố màu cũ kỹ trong ngăn để hài cốt bố, mẹ vừa thủ thỉ rằng từ giờ

sẽ quên bối, không phải để gặp gỡ người mới mà chỉ đơn giản là sẽ quên. Vào chính khoảnh khắc tình yêu của mẹ hoàn toàn kết thúc thì tôi, vị khách không mời mà đến từ thứ tình yêu non dại ấy, cũng hoàn toàn bị lãng quên.

Khi đám trẻ đều đã về hết, tôi thong thả rời trường mẫu giáo. Tất cả những gì một thằng bé sáu tuổi biết về vị trí nhà mình là nó nằm ở đâu đó phía bên kia cầu vượt cho người đi bộ. Tôi leo lên cầu, thò cổ ra ngoài lan can nhìn xuống dưới. Xe cộ bên dưới đang lướt vù vù như gió. Chợt nhớ ra một cảnh mình đã nhìn thấy ở đâu đó, tôi ra sức tiết nước bọt đầy miệng. Tôi nhổ nước bọt xuống dòng xe đang chạy qua. Nhưng nước bọt của tôi đã tan biến vào không trung trước khi kịp chạm xuống đất. Thấy vậy tôi càng cố nhổ thêm mấy lần nữa, tới mức hoa mày chóng mặt như đang lơ lửng giữa không trung.

“Làm cái gì thế hả? Bẩn quá đi mất.”

Tôi ngẩng đầu lên, một bà cô đi ngang qua đang quắc mắt nhìn tôi. Cũng giống những chiếc xe bên dưới đang băng băng chạy về đích đến của riêng mình, bà cô chỉ buông đúng một câu như vậy rồi đi thẳng, để tôi lại một mình, cầu thang nối từ cầu vượt xuống dưới tỏa ra bốn hướng, tôi không biết phải đi theo hướng nào. Nhìn kiểu gì thì phong cảnh dưới chân cầu thang cũng đều xám xịt một màu như nhau, dù là bên trái hay bên phải. Một con chim bồ câu vỗ cánh phanh phạch, bay vút lên phía trên đầu tôi. Tôi quyết định đi theo hướng bay của đàn chim.

Khi nhận ra mình nhầm đường thì tôi đã đi quá xa rồi. Hồi đó ở lớp mẫu giáo tôi được học bài hát “Tiến về phía trước”. Theo lời bài hát đó thì trái đất tròn, cứ đi đi mãi kiểu gì cũng về tới nhà. Tôi tin vậy nên cứ bước bỉnh bỉnh bước từng bước ngắn tắn kiên định về phía trước.

Đi hết đường lớn thì đến một con ngõ nhỏ, hai bên san sát những căn nhà cũ kỹ. Không hề thấy bóng dáng con người. Đâu đó

trên những bức tường xi măng trông như sắp đổ sập, tôi nhìn thấy những con số không rõ ý nghĩa và dòng chữ “Nhà hoang” màu đỏ quạch.

Đột nhiên có ai đó khẽ kêu “á”. Tôi cũng không rõ là “á” hay “ó” hay “a a a” nữa. Đại khái đó là tiếng kêu rất nhỏ và đứt đoạn. Tôi đi về phía phát ra tiếng kêu. Dần dần tiếng kêu trở nên gần hơn, khi là “ú” khi lại là “i i i”. Âm thanh phát ra từ phía sau góc đường. Tôi không ngần ngại rẽ theo hướng đó.

Một đứa trẻ đang nằm dưới đất. Đó là một thằng bé nhỏ con mà tôi cũng không đoán nổi nó tầm mấy tuổi. Phía trên nó là những bóng đen chốc quay xung quanh chốc lại tản ra. Thằng bé đang bị đánh. Tiếng kêu rời rạc khi nãy không phát ra từ thằng bé mà đồng thanh phát ra từ những cái bóng vây quanh nó. Bọn chúng dùng chân đạp và nhổ nước bọt vào người thằng bé. Mãi sau này tôi mới biết bọn chúng chỉ là học sinh cấp hai, còn khi ấy trong mắt tôi, những cái bóng của chúng cao lớn như bóng người trưởng thành.

Bị đánh một lúc lâu mà thằng bé không phản kháng cũng chẳng kêu tiếng nào. Nó chỉ lật người qua lại như một con búp bê vải. Một trong số những cái bóng giẫm mạnh lên sườn thằng bé như giáng đòn chốt hạ cuối cùng. Sau đó bọn chúng biến mất. Cả người thằng bé nhuốm đầy máu như thể bị đổ một thứ nước màu đỏ thẫm lên người vậy. Tôi tiến lại gần thằng bé. Trông nó có vẻ hơn tuổi tôi. Tầm mười một hoặc mười hai tuổi, như vậy là gấp đôi tuổi tôi. Nhưng dù vậy tôi cũng không hề nghĩ nó là anh lớn mà vẫn thấy nó chỉ là một đứa trẻ. Ngực nó phập phồng những hơi thở gấp gáp khẽ khàng như chú chó nhỏ vừa mới chào đời. Tôi có thể đoán được tình hình đang khá nguy cấp.

Tôi quay lại khúc ngoặt ban nãy. Vẫn không thấy một bóng người, những dòng chữ đỏ chói trên bức tường xám xịt đậm vào mắt tôi nhức nhối. Sau một hồi đi lòng vòng tôi cũng thấy một

tiệm tạp hóa nhỏ. Tôi kéo cửa đi vào, nói với ông chú chủ tiệm.

“Chú ơi.”

Ti vi đang chiếu chương trình “Giải trí gia đình”. Ông chú đang bận xem ti vi cười khinh khích nên đường như không nghe thấy tiếng tôi gọi. Trò chơi đang diễn ra trên ti vi là trò mà người chơi sẽ đeo nút bịt tai và nhìn miệng người đang ra sức giải thích trước mặt mình để đoán câu. Câu cần đoán lúc đó là “run như cầy sấy”. Không hiểu sao tôi lại nhớ câu đó nữa. Thật chí khi ấy tôi còn không biết “run như cầy sấy” nghĩa là gì. Đại khái, cô gái trẻ tham gia chơi đang liên tục đoán những từ rất kỳ cục khiến khán giả và cả ông chú chủ tiệm bật cười ha hả. Cuối cùng cũng hết giờ và đội của cô gái đã lỡ mất câu đó. Ông chú chép miệng tiếc nuối. Tôi lại lên tiếng.

“Chú ơi.”

“Hả?”

Ông chú ngoái cổ lại.

“Có ai đó bị ngất trong hẻm ạ.”

Tôi liền nói.

“Vậy hả?”

Ông chú tỏ vẻ nghiêm trọng. Trên ti vi sắp diễn ra cuộc chiến giành trả lời một câu hỏi điểm cao có thể lật ngược tình thế giữa hai đội.

“Có thể sẽ chết đó ạ.”

Tôi đưa tay mân mê hộp caramen được xếp ngay ngắn trên kệ.

“Vậy sao?”

“Vâng, đúng thế ạ.”

Ông chú đưa mắt dò xét tôi.

“Chuyện đáng sợ như thế mà nhóc bình thản ghê. Nói dối là không được đâu đấy.”

Tôi im lặng một hồi để tìm từ thuyết phục ông chú. Tuy vậy

một đứa trẻ như tôi có vốn từ không mấy phong phú, dù nghĩ nát óc tôi cũng không tìm được lời nào nghe nghiêm túc hơn câu vừa nãy.

“Có thể sẽ chết đấy ạ.”

Chẳng còn cách nào khác, tôi đành lặp lại.

3.

Trong lúc ông chú chủ tiệm tạp hóa xem nốt chương trình ti vi sau khi khai báo sự việc với cảnh sát, cả lúc ông ta vì ngứa mắt khi thấy tôi cứ đứng mê mẩn mê hộp caramen mãi mà đuổi tôi biến ra ngoài nếu không định mua gì, và rất lâu trước khi cảnh sát tới hiện trường, tôi vẫn liên tục nghĩ tới đứa trẻ đang nằm trên nền đất lạnh lẽo. Đứa trẻ đó đã trút hơi thở cuối cùng.

Vấn đề ở chỗ đứa trẻ đó chính là con trai của ông chú chủ tiệm tạp hóa.

Tôi ngồi trên băng ghế trong sở cảnh sát, liên tục đung đưa hai chân không chạm tới sàn. Đôi chân chuyển động tới lui của tôi khơi lên làn gió lạnh. Trời đã tối mịt và cơn buồn ngủ kéo tới. Cuối cùng, đúng lúc tôi sắp ngủ gật, mẹ đẩy cửa sở cảnh sát bước vào. Mẹ nhìn tôi rồi bắt đầu khóc lóc, tay xoa đầu tôi tới mức đau điểng. Niềm vui tương phùng của hai mẹ con tôi còn đang dạt dào thì cánh cửa lại mở ra lần nữa. Ông chú chủ tiệm tạp hóa mặt giàn giụa nước mắt, mặc cho cảnh sát đỡ lấy mình, vừa tiến vào vừa kêu gào thảm thiết. Biểu cảm của ông chú khác hoàn toàn với lúc xem ti vi. Ông chú bỗng quỳ sụp xuống như thể ngất xỉu, vừa run lẩy bẩy vừa đấm tay xuống sàn. Đột nhiên ông ta gượng dậy lao thẳng về phía tôi chỉ tay thét lớn. Tuy không thể nghe rõ từng lời

nhưng theo những gì tôi hiểu thì ý ông ta là:

“Nếu mày nói nghiêm túc hơn một chút thì đã không muộn rồi.”

Viên cảnh sát đứng bên cạnh khó nhọc đỡ ông chú đang chuẩn bị té nhào dậy, nói trẻ con mẫu giáo thì biết cái gì. Tôi khó có thể đồng ý với lời của ông chú chủ tiệm. Tôi đã rất nghiêm túc. Không hề cười hay quá khích dù chỉ một lần. Tôi không thể hiểu nổi vì sao mình bị trách cứ như vậy. Tuy nhiên với vốn từ vựng của một đứa trẻ sáu tuổi, tôi không thể diễn đạt nổi nghĩ vấn trong lòng nên đành im lặng. Mẹ đã lên tiếng thay tôi. Trong giây lát, sở cảnh sát biến thành đấu trường hỗn độn giữa một người vừa mất con và một người vừa tìm được con.

Buổi tối hôm ấy, tôi vẫn ngồi chơi xếp hình như thường lệ. Đó là bộ xếp hình hươu cao cổ nhưng chỉ cần uốn chiếc cổ dài xuống dưới thì hươu sẽ biến thành voi. Tôi cảm nhận được ánh nhìn của mẹ chạm vào từng ngóc ngách trên cơ thể mình.

“Con không sợ à?”

Mẹ hỏi.

“Không ạ.”

Tôi đáp.

Không hiểu bằng cách nào mà sự việc đó, tức việc tôi nhìn thấy người khác bị đánh tới chết mà mặt vẫn trơ trơ không chút biểu cảm, đã nhanh chóng được lan truyền. Kể từ ấy những chuyện mẹ tôi lo lắng bắt đầu xảy ra liên tiếp.

Vẫn đề trở nên nghiêm trọng hơn khi tôi lên lớp Một. Một hôm trên đường về nhà, đứa con gái đi phía trước tôi bỗng vấp ngã. Con bé ngã chấn ngay đường đi của tôi nên tôi chỉ biết đợi nó đứng dậy và ngắm cái chun buộc tóc hình chuột Mickey đằng sau gáy nó. Thế nhưng con bé chỉ nằm tại chỗ khóc. Thình lình mẹ con bé xuất hiện đỡ nó dậy. Sau đó cô ta liếc xéo tôi và tặc lưỡi.

“Bạn bị ngã đau mà cháu không biết đường hỏi bạn có sao không à? Cô nghe người ta nói nhiều rồi, cháu đúng là không bình

thường.”

Tôi chẳng nghĩ ra phải nói gì nên cũng không mở miệng. Bọn trẻ hóng được có biến đang xảy ra liền bu lại xung quanh, tiếng xì xào bàn tán quanh quẩn bên tai tôi. Lời nói khó hiểu của mẹ con bé đó cũng văng vẳng mãi trong đầu tôi. Khi ấy người cứu tôi là bà ngoại. Không biết từ đâu bà bỗng xuất hiện như một nữ anh hùng rồi bế tôi lên.

“Cô đừng ăn nói tùy tiện. Con bé không may nên bị ngã thôi, sao lại đổ lỗi cho người khác chứ?”

Tôi không sao quên được hình ảnh bà ngoại nghiêm mặt mắng lũ trẻ.

“Có gì hay mà nhìn hả? Đám ranh con xấu tính.”

Một lúc khá lâu sau khi rời đám đông hỗn loạn đó, tôi nhớ đến nhìn gương mặt bà ngoại. Miệng bà ngậm chặt, môi bà hơi dẩu ra.

“Bà ơi, tại sao người ta đều bảo cháu không bình thường vậy?”

Bà mím môi rồi nói.

“Chắc do cháu đặc biệt thôi. Người ta vẫn thường dè bỉu những ai khác mình mà. Ôi, con quái vật đáng yêu của tôi.”

Bà ôm ghì tôi vào lòng làm xuong sườn tôi đau điếng. Trước giờ bà vẫn thi thoảng gọi tôi là quái vật. Và chỉ khi được cất lên từ miệng bà thì từ đó mới không mang nghĩa xấu.

4.

Sự thật là phải khá lâu sau tôi mới hiểu được ý nghĩa biệt danh mà bà ngoại đặt cho mình hồi bé. Những con quái vật tôi nhìn thấy trong sách không hề đáng yêu. À chính xác hơn thì, những thứ

không đáng yêu mới bị gọi là quái vật. Vậy tại sao bà lại gọi tôi là quái vật đáng yêu nhỉ? Ngay cả sau này, khi biết đến khái niệm “nghịch ngũ”, một cách diễn đạt được hình thành bằng cách ghép những khái niệm mâu thuẫn với nhau để cho ra một ý nghĩa khác, tôi vẫn hoang mang không hiểu bà muốn nhấn mạnh vào “đáng yêu” hay “quái vật”. Dù thế nào thì bà gọi vậy cũng vì yêu quý tôi thôi, nên tôi quyết định tin tưởng bà.

Nghe bà kể lại câu chuyện về con bé có dây buộc tóc chuột Mickey, mẹ tôi giàn giụa nước mắt.

“Con biết trước sẽ thế này mà... Nhưng vẫn không ngờ nó đến sớm thế...”

“Tao không muốn nghe! Nếu mày định than vẫn thì vào phòng khóa cửa lại mà than.”

Trong tích tắc mẹ ngừng khóc nhở câu quát đó, nhưng rồi mẹ lại liếc nhìn bà và òa khóc to hơn. Bà chép miệng lắc đầu, thở dài đánh thượt một cái rồi lơ đãng nhìn lên trần nhà. Đó là khung cảnh thường thấy trong mối quan hệ giữa bà ngoại và mẹ.

Đúng như câu nói “đã biết trước mọi chuyện sẽ thế này” của mẹ, mẹ đã lo lắng về tôi từ rất lâu trước đó rồi. Không lâu sau khi chào đời, tôi đã bắt đầu khác những đứa trẻ khác. Nếu bạn thắc mắc tôi khác ở điểm nào thì đó là:

Tôi không hề cười.

Ban đầu mọi người nghĩ rằng tôi chỉ chậm phát triển một chút. Tuy nhiên sách dạy trẻ lại viết rằng thường chỉ ba ngày sau khi chào đời trẻ sơ sinh đã bắt đầu cười rồi. Mẹ bấm ngón tay đếm từng ngày một. Đã gần một trăm ngày trôi qua.

Giống như nàng công chúa dính phải lời nguyền không cười, tôi chẳng mấy may động tĩnh. Còn mẹ làm đủ mọi cách lấy lòng công

chúa như các hoàng tử nước láng giềng vẫn hay làm. Từ vỗ tay đến mua lục lạc đủ màu để lắc, rồi cả nhảy tấu hài theo bài hát đồng dao. Mỗi khi kiệt sức, mẹ lại ra ban công hút một điếu thuốc, thứ mẹ đã khó nhọc cai khi biết tin mang thai tôi. Tôi đã từng xem những đoạn băng mẹ quay lại hồi ấy. Mẹ mồ hôi nhẹ nhại, phía trước là tôi nhỏ xíu, chỉ chăm chăm nhìn mẹ. Ánh mắt quá xa xăm và đìem tĩnh so với một đứa trẻ.

Tóm lại, mẹ đã thất bại trong công cuộc chọc cười tôi. Phía bệnh viện cũng không nói gì đặc biệt. Chỉ là tôi không cười chứ mọi kết quả kiểm tra cho trẻ sơ sinh như chiều cao, cân nặng, chỉ số phát triển hành vi đều bình thường không khác gì đám trẻ sinh cùng lứa. Bác sĩ khoa nhi trong khu phố coi vấn đề này không hề nghiêm trọng, bảo mẹ cứ yên tâm ra về, đừng quá lo lắng vì tôi vẫn đang lớn lên khỏe mạnh. Mẹ cũng cố gắng an ủi bản thân rằng tôi chỉ hơi khô khan so với những đứa trẻ khác thôi. Vậy nhưng có một chuyện thực sự đáng lo đã xảy ra sau lễ thôi nôi của tôi.

Một hôm, mẹ tôi để cái ấm màu đỏ đựng nước sôi trên mặt bàn. Trong lúc mẹ quay lưng bận pha sữa, tôi quờ tay khiến cái ấm rơi xuống. Ấm đổ nghiêng, nước nóng chảy leh láng khắp sàn. Đến giờ trên người tôi vẫn còn vết bỏng mờ, chính là chiến tích từ thời đó. Tôi khóc rống lên, còn mẹ cứ ngỡ rằng sau này tôi sẽ sợ nước nóng hay ấm nước đỏ. Như mọi đứa trẻ khác. Nhưng không. Tôi chẳng sợ cả nước lẫn ấm nước. Dù bên trong là nước nóng hay nước lạnh thì hễ nhìn thấy ấm nước màu đỏ là tôi lại vươn tay ra.

Không chỉ có vậy. Ngay cả ông lão chột mắt nhà bên dưới hay con chó đen to ngồng buộc ở vườn hoa nhà ông đối với tôi cũng chẳng phải thứ gì đáng sợ hết. Tôi vẫn thường nhìn chăm chăm vào tròng mắt trắng đục của ông lão và chỉ cần mẹ lơ là một chút thôi là tôi lại tiến tới chạm vào con chó đang nhẹ nhọn hoắt, sửa inh ỏi đinh tai. Kể cả sau khi chứng kiến con chó đó cắn đứa bé nhà hàng xóm chảy cả máu, tôi vẫn không chừa. Không biết bao

nhiều lần mẹ đã phải cuống quýt chạy theo tôi.

Sau khi trải qua một vài chuyện như vậy, mẹ đã lo lắng không biết có phải tôi chậm phát triển trí tuệ hay không, thế nhưng chỉ nhìn ngoại hình hay hành động thì không đủ căn cứ để phán đoán. Mẹ vẫn luôn bối rối không biết phải hiểu một đứa trẻ như tôi thế nào, vì thế mẹ quyết định sẽ phân tích theo chiều hướng tích cực, như mẹ vẫn thường vậy.

“So với bạn cùng lứa, nó là đứa trẻ dũng cảm và điềm tĩnh.”

Mẹ đã miêu tả tôi như vậy trong nhật ký.

Ấy thế nhưng tôi vẫn không biết cười dù đã qua bốn tuổi, và đương nhiên nỗi lo của mẹ cũng lên tới cực điểm. Mẹ dắt tay tôi đến một bệnh viện lớn hơn. Và ngày hôm đó, với những khung cảnh khi thì mờ ảo lúc lại sống động như được nhìn qua làn nước, đã trở thành ngày đáng nhớ đầu tiên trong cuộc đời tôi.

Người đàn ông mặc áo blouse trắng đang ngồi trước mặt tôi. Với nụ cười luôn nở trên môi, ông ta lần lượt cho tôi xem đủ thứ đồ chơi. Ông ta còn đích thân lắc thử vài cái cho tôi xem. Rồi thì ông ta dùng một chiếc búa nhỏ gõ cốc cốc vào đầu gối tôi. Chân tôi vô thức đá thẳng lên trời giống y lúc chơi xích đu. Sau đó ông ta lấy ngón tay chọc vào nách tôi. Vì hơi buồn nên tôi cười. Tiếp đến ông ta cho tôi xem ảnh và hỏi tôi một vài câu hỏi. Trong đó câu mà tôi nhớ rõ nhất là:

“Em bé trong ảnh đang khóc. Vì không thấy mẹ đâu cả. Tâm trạng của em bé này thế nào nhỉ?”

Tôi không biết câu trả lời nên ngược lên nhìn mẹ đang ngồi cạnh. Mẹ nở nụ cười rồi đưa tay xoa đầu tôi, rằng mẹ cắn nhẹ vào môi dưới.

Không lâu sau mẹ đưa tôi đi đâu đó, nói rằng đi du hành vũ trụ.

Thế nhưng nơi mẹ đưa tôi đến lại là bệnh viện. Tôi hỏi vì sao tôi không bị ốm mà lại phải đến đây nhưng mẹ không trả lời. Tôi phải nằm xuống một chỗ nào đó rất lạnh rồi bị đưa vào một cái thùng tráng xoa. Ti ti ti. Có tiếng động lạ phát ra. Chuyển du hành vũ trụ kết thúc một cách vô vị.

Cảnh tượng lại thay đổi, giờ đây số lượng người đàn ông mặc áo blouse đã tăng lên. Người lớn tuổi nhất trong số đó đưa chúng tôi xem một tấm ảnh đen trắng mờ mịt và nói rằng đó là ảnh chụp trong đầu tôi. Nói dối. Nhìn một cái là biết ngay không phải đầu tôi. Thế nhưng mẹ lại gật đầu lia lịa như thể rất tin vào lời nói dối tầm phào đó. Mỗi khi người đàn ông mở miệng nói là những chàng trai trẻ tuổi đứng bên cạnh lại ghi chép gì đó. Tôi ngồi đung đưa chân vì quá chán. Rồi tiện chân, tôi đá vài phát vào bàn của ông bác sĩ. Mẹ đặt tay lên vai tôi bảo đừng làm vậy nữa. Tôi ngược lên nhìn, thấy má mẹ đẫm nước mắt.

Trong những ký ức của ngày hôm đó, điều đọng lại rõ nét nhất trong tôi là gương mặt giàn giụa nước mắt của mẹ. Mẹ khóc mãi, chỉ khóc và khóc. Cả khi ra ngoài phòng chờ mẹ cũng khóc mãi không nín. Ti vi chiếu một bộ phim hoạt hình mà tôi không thể nào tập trung xem, vì mẹ. Ngay cả khi các chiến binh vũ trụ đã chiến thắng phe ác thì mẹ vẫn chỉ ngồi khóc. Rốt cuộc, mẹ khiến ông lão đang ngủ gật bên cạnh cũng phải bật dậy quát lên. “Đừng tỏ ra đáng thương nữa, ồn ào chết đi được!” Tới lúc đó mẹ mới mím chặt môi co rúm người lại như một nữ sinh trung học vừa bị ăn mắng.

5.

Mẹ cho tôi ăn rất nhiều hạt hạnh nhân. Nói tới hạnh nhân, tôi đã

ăn đủ các loại cá hạnh nhân trồng trong nước lẫn hạnh nhân nhập khẩu từ Úc, Trung Quốc, Nga. Loại của Trung Quốc có vị đắng rất khó chịu, loại của Úc không hiểu sao vừa có vị chua chua lại có mùi như mùi bùn. Tuy hạnh nhân cũng được trồng phổ biến ở Hàn Quốc và cũng khá ngon nhưng với riêng tôi thì loại của Mỹ, đặc biệt là hạnh nhân California mới ngon nhất. Sau đây tôi sẽ giới thiệu cho các bạn phương pháp ăn hạnh nhân California của riêng tôi, thứ hạt ánh nâu nhờ thỏa thuê đón nắng mặt trời.

Đầu tiên, bạn hãy cầm túi hạnh nhân lên rồi đưa tay cảm nhận từng hạt hạnh nhân bên trong. Những hạt hạnh nhân cứng bướng bỉnh có thể sờ được qua mặt dưới túi bọc. Sau đó bạn xé viền trên túi đựng và mở khóa zipper bên dưới. Bạn phải thực hiện tất cả các bước trong khi nhắm mắt. Rồi bạn hít thở chậm chậm và đưa mũi vào bên trong túi. Nín thở một chút rồi lại hít vào. Sao cho kéo dài được lâu nhất thời gian hương hạnh nhân đi vào cơ thể. Khi hương thơm đã len lỏi vào sâu trong cơ thể, bạn hãy bốc nửa nắm hạnh nhân bỏ vào miệng. Bạn hãy ngậm và đưa đẩy hạnh nhân trong miệng một lúc, dùng lưỡi cảm nhận từng đường vân trên mình hạt, chạm lưỡi vào đầu nhọn của hạt, liếm những rãnh nhỏ trên bề mặt hạt. Nhưng cũng đừng ngậm quá lâu. Bởi hạnh nhân sẽ không còn ngon nếu ngấm nước bọt. Đó mới chỉ là quá trình chuẩn bị trước khi lên tới cực điểm. Quá trình này, nếu vội vàng sẽ không có hiệu quả, nếu quá dông dài lại đánh mất vị ngon. Đích thân bạn phải tìm ra khoảng thời gian thích hợp. Khi bạn dần tiến tới cực điểm, hãy tưởng tượng rằng hạt hạnh nhân đang to dần lên. Hạt hạnh nhân vốn bé như cái móng tay dần phình to bằng quả nho, quả kiwi, quả cam rồi quả dưa hấu. Giờ thì hạt hạnh nhân đã to bằng quả bóng bầu dục. Ngay chính lúc này. Hãy cắn đốp một cái. Khi ấy cùng với âm thanh rôm rốp, bạn sẽ cảm nhận ánh mặt trời miền California xa xôi đang lan tỏa trong miệng mình.

Lý do khiến tôi thi hành nghi lễ này chẳng phải vì tôi thích hạnh nhân đâu. Trên bàn ăn của tôi ba bữa đều có hạnh nhân. Tôi

không có đường thoát thân. Chỉ còn cách tìm ra phương pháp ăn cho dễ chịu. Mẹ nghĩ rằng nếu ăn nhiều hạt hạnh nhân thì hạnh nhân trong đầu tôi cũng sẽ to dần lên. Đó là một trong những hy vọng mong manh mà mẹ có thể bám lấy.

Trong đầu mỗi người đều có hai hạch hạnh nhân. Nó nằm cố định đâu đó khoảng từ sau tai tới đỉnh đầu. Cả kích thước lẫn hình dáng đều giống hạt hạnh nhân. Cũng có người cho rằng nó giống hạt đào nên gọi là “hạch amygdala”.

Khi có kích thích từ bên ngoài, trong hạch hạnh nhân sẽ xuất hiện một ngọn đèn màu đỏ. Dựa theo tính chất của kích thích, hạch hạnh nhân sẽ giúp chúng ta nhận thức được nỗi sợ hãi, cảm thấy tồi tệ, hoặc cảm nhận được những cảm xúc yêu, ghét.

Thế nhưng có vẻ như hạch hạnh nhân trong đầu tôi đã hỏng hóc ở đâu đó. Dù bị kích thích đến mấy thì đèn vẫn không đỏ. Chính vì thế tôi không hiểu vì sao người khác lại cười hay khóc. Đối với tôi niềm vui hay nỗi buồn, tình yêu hay nỗi sợ hãi đều rất mông lung. Cả những từ như “cảm tình” hay “đồng cảm” với tôi cũng chỉ là những khái niệm mơ hồ.

6.

Tôi được các bác sĩ chẩn đoán là mắc chứng mất khả năng biểu đạt cảm xúc, hay có tên gọi khác là Alexithymia. Triệu chứng của tôi khá nặng nhưng do tôi còn nhỏ nên không thể coi đó là hội chứng Asperger^[1], các kỹ năng khác của tôi vẫn phát triển bình thường nên cũng không thể kết luận là tôi bị bệnh tự kỷ. Tuy gọi là mất khả năng biểu đạt cảm xúc nhưng nói là không cảm nhận được thì đúng hơn là không biểu đạt được bất kỳ cảm xúc nào.

Không giống như những bệnh nhân tổn thương vùng ngôn ngữ vận động Broca hay vùng hiểu ngôn ngữ Wernicke, tôi không gặp khó khăn gì trong việc diễn đạt lời nói hay hiểu lời người khác. Tôi chỉ không thể cảm nhận được những cảm xúc, không thể đọc được cảm xúc của người khác và nhầm lẫn tên gọi của những cảm xúc. Các bác sĩ nói rằng từ khi sinh ra, kích thước hạch hạnh nhân trong đầu tôi đã rất nhỏ, hơn nữa tiếp xúc giữa thùy trán và hệ viền không liền mạch nên mới thành ra như vậy.

Một trong những triệu chứng xuất hiện khi hạch hạnh nhân quá nhỏ là bệnh nhân không hề biết sợ hãi. Nếu bạn cho rằng như vậy là đúng cảm thì bởi bạn thiếu hiểu biết đấy thôi. Nỗi sợ hãi là cơ chế phòng vệ giúp duy trì sự sống. Không biết sợ không phải là đúng cảm mà là ngốc nghếch tới mức ô tô lao tới cũng chỉ biết đứng im. Nhưng số tôi còn đen đủi hơn ở chỗ, có rất ít người vừa chai lì trước nỗi sợ hãi vừa mất hoàn toàn khả năng diễn đạt cảm xúc như tôi. Tuy nhiên trong cái rủi cũng có cái may, vì ít nhất tôi cũng sở hữu hạch hạnh nhân, dù nhỏ xíu, nên không bị cho là thiểu năng trí tuệ.

Các bác sĩ nói rằng trường hợp của tôi cần phải được theo dõi thêm vì não của mỗi người đều khác nhau. Họ cũng đưa ra một đề nghị nghe khá bùi tai, đó là dự án khám phá bí ẩn của não bộ mà tôi có thể sẽ đóng một vai trò hết sức quan trọng. Những nhà nghiên cứu tại bệnh viện trường Đại học đã tỏ ý mong muốn tôi chấp thuận tham gia vào dự án dài hạn bao gồm các hoạt động thí nghiệm lâm sàng và báo cáo lên Hội đồng khoa học cho đến tận khi tôi trưởng thành. Đương nhiên chúng tôi sẽ được trả công tham gia thí nghiệm lâm sàng và tên của tôi có thể sẽ được gắn với một bộ phận nào đó của não giống như Broca và Wernicke. *Vùng não bộ Seon Yoon Jae.* Tuy nhiên, mẹ đã thẳng thừng từ chối lời đề nghị đó với thái độ vô cùng khó chịu.

Trước tiên, vấn đề nằm ở chỗ mẹ tôi đã biết trước Broca và

Wernicke không phải đối tượng thí nghiệm mà là các nhà khoa học. Bởi lẽ mẹ đã rất chăm chỉ đến thư viện quận gần nhà và đọc nhiều loại sách liên quan tới não. Mẹ không hài lòng với việc các bác sĩ chỉ coi tôi như một cục thịt thú vị thay vì một con người. Mẹ đã tự dập tắt hy vọng rằng các bác sĩ sẽ điều trị được cho tôi. Chắc họ cũng chỉ thực hiện mấy thí nghiệm kỳ dị và cho tôi uống những loại thuốc chưa được kiểm chứng, sau đó quan sát phản ứng của tôi rồi đến Hội đồng khoa học khoe khoang chứ gì. Đó là suy nghĩ của mẹ. Vì thế mẹ đã sổ toẹt một câu nói thiếu tính thuyết phục mà các bà mẹ vẫn thường đưa ra khi tức giận.

“Nó là con tôi nên tôi hiểu nó nhất.”

Vào ngày quyết định không quay lại bệnh viện nữa, mẹ đã nhổ một bãi nước bọt vào chậu hoa phía trước cổng bệnh viện rồi nói với tôi.

“Rặt một lũ đến trong não mình có gì cũng chẳng biết.”

Thi thoảng đột nhiên mẹ lại ăn nói hùng hồn như vậy.

7.

Mẹ vẫn thường hối hận vì khi mang thai tôi mẹ hay bị căng thẳng và còn lén hút một hai điếu thuốc, rồi thì vào những tháng cuối mẹ đã không nhịn nổi mà uống vài ngụm rượu. Nhưng trên thực tế, lý do não tôi ra nông nỗi này rất dễ hiểu. Đó là do số tôi đen đủi. Trên đời này có nhiều thế lực bí ẩn đang điều khiển thế giới hơn chúng ta nghĩ, kiểu như cái gọi là số mệnh ấy.

Dù gì sự đã rồi, có lẽ mẹ cũng từng ôm hy vọng rằng bù vào việc thiếu khả năng biểu đạt cảm xúc linh hoạt như người khác, tôi sẽ có trí nhớ siêu phàm cỡ máy tính hay năng khiếu hội họa vượt bậc tới mức vẽ được những bức tranh thiên tài khó tin. Nếu

thực sự như vậy thì biết đâu tôi có thể xuất hiện trong chương trình thực tế và mỗi bức tranh tôi vẩy chút màu vẽ cũng có thể bán được hàng chục triệu won. Thế nhưng tôi lại chẳng có tí năng lực thiên tài nào cả.

Sau vụ con bé buộc tóc bằng chun Mickey, mẹ chính thức bắt tay vào “giáo dục” tôi. Bởi không đơn thuần chỉ là vấn đề bất hạnh hay đáng thương, việc không thể cảm nhận được đã khiến tôi đối mặt với rất nhiều nguy hiểm.

Người khác có mắng mỏ bằng vẻ mặt đáng sợ thế nào cũng chẳng có tác dụng gì đối với tôi. Vì họ quát tháo, la hét, hay xéch ngược lông mày lên... tôi cũng chẳng hiểu tại sao những hành động ấy lại mang ý nghĩa đặc biệt. Vì thế, tôi không thể biết rằng cùng một hiện tượng có thể hàm ẩn tới hai mặt nghĩa. Tôi chỉ đón nhận thế giới này một cách thẳng đuột mà thôi.

Mẹ đã viết rất nhiều công thức bằng các màu khác nhau rồi dán từng câu lên tờ giấy lớn. Trên tờ giấy lớn dán trên tường có những dòng chữ thế này.

Xe đến gần → tránh ra xa, nếu xe ở quá gần thì chạy

Người đến gần → đứng tránh sang một bên để không va phải

Đối phương mỉm cười → mỉm cười y như vậy

Phía dưới là dòng chữ:

° Ghi chú: Về biểu cảm, nhớ rằng mình chỉ cần biểu cảm giống đối phương là được.

Nhưng đối với một đứa trẻ tám tuổi như tôi, câu văn dài thế này thật không dễ hiểu.

Những công thức được viết vào giấy rồi dán lên tường nhiều vô cùng tận. Trong khi các bạn cùng lú ë a học bảng cửu chương thì tôi ngồi học thuộc đống công thức này, ghép từ miêu tả cảm xúc ở cột này với hành động tương ứng ở cột khác như thể đang học niên đại các triều vua vậy. Tôi vẫn thường được mẹ kiểm tra định kỳ. Những quy tắc “mang tính bản năng” mà người thường có thể dễ dàng tiếp nhận thì tôi lại phải ngồi học thuộc từng cái một. Bà ngoại tặc lưỡi không hiểu rõ cuộc cách giáo dục nhồi nhét này có hiệu quả không nhưng tay vẫn cắt các mũi tên để tôi dán lên tờ giấy ghi các công thức. Bà ngoại phụ trách các mũi tên.

8.

Mấy năm trôi đi, đầu tôi đã to ra nhưng kích cỡ của hạch hạnh nhân trong đầu thì vẫn đậm chân tại chỗ. Các mối quan hệ dần trở nên phức tạp và tôi bắt đầu gặp khó khăn trong việc đương đầu với chúng chỉ bằng những công thức mẹ đã dạy, càng ngày tôi càng trở thành tâm điểm của mọi sự chú ý. Vừa khai giảng được một ngày, tôi đã để lại ấn tượng là một đứa kỳ quặc và bị gọi ra sau sân vận động làm thứ mua vui trước mắt chúng bạn. Đám bạn thi nhau hỏi những câu kỳ quặc, còn tôi thì không biết nói dối nên cứ có sao trả lời vậy. Tôi cũng không hiểu vì sao chúng nó lại ôm bụng cười. Cứ thế, mỗi ngày tôi đều vô tình đâm một nhát dao vào lòng mẹ.

Tuy nhiên mẹ không hề bỏ cuộc.

“Đừng gây chú ý. Chỉ cần làm vậy sẽ ổn.”

Ý mẹ là đừng để bị phát hiện, rằng tôi khác người. Bị phát hiện tức là tôi đã gây chú ý và trở nên nổi bật trong mắt người khác, và một khi đã như vậy, tôi sẽ trở thành bia hứng đạn. Những công

thức đơn giản như xe đến thì phải tránh không thể dùng trong trường hợp này. Rồi sẽ đến lúc tôi cần trổ tài diễn xuất đỉnh cao nếu muốn tự che giấu bản thân khác biệt. Và mẹ đã không ngừng phát huy trí tưởng tượng, thêm thắt hội thoại cứ như nhà biên kịch thực thụ. Giờ đây tôi phải ghép và học thuộc những hàm ý ẩn sâu trong lời nói của đối phương cùng cách đối đáp phù hợp tương ứng.

Ví dụ như khi các bạn cho tôi xem đồ dùng học tập hay đồ chơi mới và giải thích về món đồ đó, điều ấy không có nghĩa chúng thực sự muốn giải thích về đồ vật đó mà chỉ đang “khoa khoang” thôi.

Theo mẹ thì đáp án mẫu tôi cần nói khi đó là:

“Cậu sướng thật đấy.”

Và cảm xúc tôi cần biểu đạt khi nói câu đó là “ghen tị”.

Nếu có ai đó nói với tôi những câu mang nghĩa tích cực như “Đẹp trai quá” hay “Làm tốt lắm” (đương nhiên tôi cũng phải ghi nhớ những câu dạng nào thì được liệt vào hạng mục “tích cực”) thì

“Cảm ơn.”

hoặc

“Cũng bình thường thôi.”

là những câu trả lời đúng.

Mẹ nói rằng “Cảm ơn” là câu trả lời chuẩn mực nhất còn “Cũng bình thường thôi” là câu trả lời thể hiện phong thái ung dung tự tại, mang ý tôi sẽ còn trở thành đứa trẻ giỏi giang hơn nữa. Tất nhiên tôi luôn chọn câu trả lời đơn giản nhất.

Vốn là người viết chữ siêu xấu được cả thế giới và chính mình công nhận nên mẹ đã lên mạng tìm các chữ Hán “Hỉ, Nộ, Ái, Ố, Ai, Lạc, Dục” rồi in từng chữ thật to lên tờ giấy A4. Chép chép. Bà ngoại lại tặc lưỡi khi nhìn thấy xấp giấy đó. Bà càu nhau rằng làm việc gì cũng phải có tâm một chút chứ. Vì thế mặc dù mù tịt chữ Hán, bà vẫn vẽ theo những chữ to tướng đó như cách người ta thường chép tranh. Mẹ đem chữ bà vẽ dán khắp nơi trong nhà như thể đó là khẩu hiệu của gia đình hay một loại bùa chú vậy.

Khi tôi đi giày, chữ “Hỉ” mỉm cười với tôi trên tủ giày, mỗi lần mở tủ lạnh tôi đều phải chạm trán chữ “Ái”. Trước khi đi ngủ, chữ “Lạc” từ trên đầu giường dòm xuống tôi. Những chữ đó đều được dán ngẫu nhiên không liên quan gì tới địa điểm, tuy nhiên theo sự mê tín của mẹ, những chữ mang nghĩa xấu xa như “phẫn nộ, buồn rầu, ghét bỏ” thì đều phải dán hết ở trong nhà vệ sinh. Theo thời gian những tờ giấy dán trong nhà vệ sinh nhăn nhúm lại và chữ cũng mờ dần đi vì bị ẩm. Khi chữ mờ, bà lại vẽ và dán lại chúng. Có lẽ vì thế mà cuối cùng bà đã thuộc lòng mấy chữ đó và thậm chí gần như đạt tới cảnh giới viết thư pháp luôn rồi.

Mẹ còn sáng tác cả trò chơi “hỉ nộ ái ố ai lạc dục”. Mẹ sẽ đưa ra tình huống và tôi phải đoán chính xác cảm xúc tương ứng. Khi được người nào đó cho thức ăn ngon thì cảm xúc của tôi là? Đáp án là vui và biết ơn. Khi ai đó làm tôi đau thì tôi phải cảm thấy thế nào? Đáp án là tức giận. Kiểu như vậy.

Một lần tôi hỏi mẹ nếu có ai đó cho mình đồ ăn không ngon thì phải cảm nhận ra sao. Có vẻ như câu hỏi nằm ngoài dự đoán nên mẹ phải nghĩ mất một lúc mới trả lời được. Sau một hồi trăn trở, mẹ đáp rằng ban đầu tôi có thể cảm thấy tức giận vì đồ ăn không ngon. (Tôi đã chứng kiến cảnh mẹ chê bai đồ ăn dở và “bắt lỗi” nhà hàng mấy lần.) Tuy nhiên do khẩu vị mỗi người mỗi khác nên dù được cho đồ kém ngon tôi vẫn có thể vui vẻ cảm ơn. (Những lúc đó bà ngoại đều đốp lại mẹ rằng được cho ăn còn cảnh vể, hãy

cảm thấy biết ơn mà ăn đi.)

Thời gian thầm thoắt trôi và tuổi của tôi đã lên hai con số, số lần mẹ không thể trả lời ngay lập tức hoặc ngập ngừng lúng túng trước những câu hỏi của tôi cũng dần tăng lên. Rốt cuộc, mẹ đối phó bằng cách bảo tôi hãy học nằm lòng những khái niệm cơ bản “hỉ nộ ái ố ai lạc dục” trước đi đã.

“Con không biết những thứ phức tạp cũng được nhưng nhất định phải hiểu rõ những điều căn bản. Nhờ vậy thì dù người ta chỉ trích con khô khan, con vẫn có được cuộc sống bình thường.”

Thực tế tôi chẳng quan tâm những điều ấy. Giống như việc không thể phân biệt được sự khác biệt tinh tế giữa các từ ngữ chỉ cảm xúc, tôi cũng chẳng thấy việc mình bình thường hay khác thường có ảnh hưởng gì lớn lao tới chính bản thân tôi cả.

10.

Nhờ những nỗ lực không ngừng cùng quá trình dạy dỗ đều đặn và nghiêm túc mỗi ngày của mẹ, dần dần tôi đã thầm nhuần phương pháp sống sót an toàn qua những tháng ngày cắp sách tới trường. Từ sau năm lớp Bốn, tôi đã có thể chơi chung được với một nhóm bạn và gần như hoàn thành mong ước của mẹ, là không gây chú ý. Phần lớn thời gian tôi chỉ im lặng là đủ. Khi cần tức giận mà tôi im lặng thì người ta sẽ nghĩ tôi có sức chịu đựng cao, khi cần cười mà im lặng thì họ nghĩ tôi đang tập trung và khi cần khóc mà im lặng thì tôi trở thành đứa trẻ mạnh mẽ. Im lặng quả thực là vàng. Bù lại tôi luôn phải nói “Cảm ơn” và “Xin lỗi” như một thói quen. Đó là hai câu thần chú giúp tôi vượt qua vô vàn những tình huống khó xử. Đến đây vẫn còn dễ. Giống như việc đổi phương trả cho tôi một nghìn won và tôi thối lại ba trăm won tiền thừa vậy.

Khó nhẫn hơn cả là khi tôi phải trả một nghìn won trước. Tức, làm thế nào để thể hiện tôi muốn một thứ gì, muốn làm một việc gì hay thích một cái gì. Khó là bởi tôi phải tiêu tốn quá nhiều năng lượng để làm những việc đó. Tôi phải trả tiền trước trong khi chẳng muốn mua gì cả, tôi cũng không biết mình phải trả bao nhiêu. Nó tốn công và phiền phức như việc phải tạo sóng cho mặt hồ yên ả vậy.

Như việc phải nói “tớ cũng muốn ăn” rồi tươi cười hỏi “cho tớ một miếng nhé?” khi nhìn thấy cái bánh chocopie mà tôi không hề thích. Hay việc vặn hỏi người khác “tại sao lại làm như vậy?” khi họ đi ngang qua huých phải tôi hoặc cho tôi leo cây. Cả việc giơ nắm đấm và rơi nước mắt nữa.

Đó là những việc khó khăn nhất đối với tôi. Tôi hoàn toàn không muốn làm nhưng mẹ nói rằng nếu cứ lặng yên như mặt nước hồ cũng có thể bị nhận xét là đứa trẻ kỳ lạ. Vì thế “rất thi thoảng” tôi cũng phải làm những việc đó.

“Con người là thành quả của giáo dục. Con làm được mà.”

Mẹ nói rằng mẹ làm tất cả cũng chỉ vì tôi, hay nói cách khác đó là “tình yêu” mẹ dành cho tôi. Nhưng theo tôi thấy mẹ chỉ đang cố gắng mình để tránh tự làm tổn thương chính mẹ mà thôi. Nếu đúng như lời mẹ nói thì tình yêu chỉ là việc mẹ nhìn tôi bằng đôi mắt ầng ậng nước, nói tôi phải làm gì vào lúc này, nên làm sao vào lúc khác và càm ràm đủ thứ chuyện. Nếu đó là tình yêu thì chỉ bằng khói yêu và được yêu luôn đi cho khỏe. Tất nhiên tôi không nói những lời đó ra miệng. Trong số những phuơng châm hành động của mẹ, tôi đã thuộc lòng tới mức mòn cả miệng câu “nếu quá thành thực sẽ làm tổn thương đối phuơng”.

11.

Theo cách diễn đạt của bà ngoại thì tôi “hợp cạ” với bà hơn là với mẹ. Thực ra, ngoài việc cùng thích kẹo vị mận thì bà và mẹ tôi khác nhau hoàn toàn từ ngoại hình đến sở thích, tính cách.

Bà kể rằng hồi mẹ tôi còn nhỏ, thứ đầu tiên mẹ ăn trộm là kẹo mận. Khi nghe thấy từ “đầu tiên”, mẹ liền lớn giọng sửa lại rằng đó là lần đầu cũng là lần cuối. Thế nhưng bà chỉ cười nhẹ và nói thế này.

“Thật may đứa trộm kim lớn lên không thành kẻ trộm bò.”

Lý do thích kẹo mận của bà và mẹ cũng khá đặc biệt. Đó là khi ăn “có thể cảm nhận được vị ngọt và vị mía cùng một lúc”. Thứ kẹo màu trắng sáng kỳ lạ được gạch một vạch đỏ ở giữa. Ngậm viên kẹo đó trong miệng là một trong những niềm vui quý giá của cả hai. Vạch màu đỏ đó tan rất nhanh nên thường khiến người ăn bị rát lưỡi.

“Nhưng mà rất kỳ diệu nhé, cảm giác như đang nếm vị mǎn mặn của mía hòa quyện với vị ngọt ấy.”

Trong khi mẹ đi tìm thuốc Oramedy^[2] thì bà ngồi ôm túi kẹo vừa nói vừa cười ha hả. Kỳ lạ thay nghe bà ngoại nói như vậy bao nhiêu lần cũng không chán.

Bà ngoại đột ngột xuất hiện trong cuộc đời tôi. Trước khi mẹ kiệt sức tới mức phải cầu cứu đến bà thì mẹ và bà đã cắt đứt liên lạc gần bảy năm. Người chia rẽ mối quan hệ huyết thống đó chính là một người đàn ông ngoài cuộc, tức bố tôi.

Ông ngoại mất vì bệnh ung thư từ khi mẹ vẫn còn nằm trong bụng bà, bà đã dành cả tuổi thanh xuân để mẹ không bị gọi là đứa trẻ không bố. Chính xác hơn là cả đời bà chỉ sống vì con. May mắn

thay con gái bà tuy không quá xuất sắc nhưng vẫn học hành giỏi giang và đỗ vào một trường đại học nữ trên Seoul. Đứa con gái bà đã vất vả nuôi lớn như vậy lại đi phải lòng cái thằng vô tích sự, đây là danh xưng bà dùng để chỉ bố tôi, kê bàn bán đồ trang sức trước cổng trường đại học. Chắc cái thằng vô tích sự ấy đã đeo cho mẹ một chiếc nhẫn rẻ tiền trong đống trang sức bày đầy trên bàn rồi hứa hẹn ba cái thứ tình yêu vĩnh cửu. Bà nói trước khi xuống mồ sẽ không chấp nhận chuyện tình bố mẹ tôi nhưng mẹ cãi lại rằng tình yêu nào phải thứ hồ sơ phê duyệt đâu mà cần ai cho phép với không cho phép, kết cục mẹ ăn một cái tát của bà.

Mẹ thậm chí còn uy hiếp bà rằng nếu bà cứ tiếp tục phản đối thì mẹ sẽ mang thai trước. Đúng một tháng sau, lời uy hiếp đó trở thành hiện thực. Bà đưa ra tối hậu thư rằng nếu mẹ để đứa bé ra thì đừng nhìn mặt bà nữa và mẹ đã thực sự bỏ nhà đi. Bà và mẹ đã “tạm thời” đoạn tuyệt vì chuyện đó.

Tôi chưa từng nhìn thấy bố. Tôi chỉ xem ảnh ông vài lần. Khi tôi còn đang ở trong bụng mẹ, đã có một người say rượu lái xe máy đâm thẳng vào kệ hàng của bố. Bố tôi chết ngay tại chỗ, để lại đống trang sức màu mè rẻ tiền. Sự thành ra như vậy nên mẹ lại càng không thể liên lạc với bà. Mẹ không muốn đèo bòng gánh nặng trở về sau khi đã vì tình mà dùng dùng bỏ nhà ra đi. Cứ thế bảy năm trôi qua. Cho đến khi mẹ nhận ra không thể một mình cảng đáng tôi thêm nữa. Cho đến khi mẹ nhận ra không thể một mình cảng đáng tôi thêm nữa.

12.

Bà và tôi gặp nhau lần đầu ở McDonald's. Hôm đó mẹ gọi tới hai suất hamburger mà ngày thường chẳng bao giờ mua cho tôi, rồi

không thèm đụng tới một miếng. Mắt mẹ luôn hướng về phía cửa, mỗi khi ai đó bước vào là mẹ lại mở to rồi néo mắt lại trong giây lát, hết rướn thẳng người lên lại khom xuống. Sau này hỏi lại tôi mới biết đó là một trong những hành động mẹ thường làm khi trong lòng cảm thấy vừa sợ hãi lại vừa an tâm.

Đúng lúc mẹ quyết định bỏ cuộc, chuẩn bị nhấc mông khỏi ghế thì cửa ra vào mở toang và một làn gió ùa tới. Tôi vừa nghển cổ lên thì thấy một người phụ nữ cao lớn hiên ngang tiến vào. Chiếc mũ tím đội trên mái tóc muỗi tiêu của bà được cắm thêm vài sợi lông vũ. Trông dáng dấp bà tựa như Robin Hood trong truyện cổ tích. Người phụ nữ đó chính là mẹ của mẹ tôi.

Bà ngoại rất to lớn. Ngoài từ to lớn tôi chẳng nghĩ ra từ nào thích hợp hơn để miêu tả bà. Nếu phải so sánh thì bà giống một cây sồi cổ thụ bất tử. Cả thân hình lẫn giọng nói, thậm chí cả cái bóng của bà cũng to hết sức. Đặc biệt là đôi bàn tay, tay bà đồ sộ hệt như tay một người đàn ông cường tráng. Bà ngồi đối diện với tôi, khoanh tay, miệng mím chặt không nói một lời. Mẹ cụp mắt, đang ấp úng tính bắt chuyện trước thì bà ra lệnh bằng giọng trầm thấp.

“Ăn trước đi đã.”

Không còn cách nào khác, mẹ bắt đầu nhét đống hamburger nguội ngắt vào miệng. Cho tới tận lúc miếng khoai tây chiên cuối cùng biến mất cả bà ngoại lẫn mẹ tôi vẫn không nói với nhau câu nào. Tôi mút đầu ngón tay, nhặt từng vụn khoai tây trên chiếc khay nhựa màu hạt dẻ bỏ vào miệng, chờ đợi diễn biến tiếp theo. Trước bà ngoại ngồi ưỡn ngực khoanh tay, mẹ chỉ biết cắn chặt môi, chăm chăm nhìn xuống mũi giày. Mãi đến khi trên khay nhựa không còn sót chút gì mẹ mới đặt tay lên hai vai tôi, cất giọng lí nhí như tiếng muỗi vo ve.

“Nó đây à.”

Bà thở dài một hơi rồi ngả người ra sau, đoạn “Hú” một tiếng.

Sau này hỏi bà tôi mới biết, tiếng “Hú” đó mang nghĩa “Sống thế à, con nhỏ thối tha.” Bà lớn tiếng nói cho cả quán McDonald’s nghe thấy.

“Đẹp mặt nhỉ.”

Mọi người đều quay nhìn chúng tôi, mẹ bắt đầu òa khóc. Qua kẽ môi thoáng mấp máy, mẹ kể lại tất cả những sóng gió đã xảy đến trong cuộc đời mình suốt mấy năm qua. Từ đầu chí cuối tôi chỉ nghe thấy tiếng khóc rưng rức xen lẫn tiếng hổ mũi của mẹ, may mắn thay có vẻ như bà vẫn hiểu toàn bộ. Hai cánh tay bà khoanh khư khư trước ngực như then cửa cài chặt đã hạ xuống đầu gối tự lúc nào, khuôn mặt bóng láng của bà cũng trở nên khô sắt. Trong lúc mẹ liên tục giải thích về tôi, biểu cảm của bà chốc chốc lại biến đổi giống y chang mẹ. Sau khi câu chuyện của mẹ kết thúc, bà giữ im lặng một hồi lâu rồi đột ngột thay đổi nét mặt.

“Nếu lời mẹ cháu là thật thì cháu quả là một con quái vật.”

Mẹ há hốc miệng nhìn bà. Bà đưa mặt lại sát mặt tôi rồi bật cười ha hả. Khóe môi bà nhếch lên hết cỡ còn khóe mắt thì cong xuống khiến cho nụ cười của bà cứ như cuộc gặp gỡ giữa mắt và miệng vậy.

“Con quái vật đáng yêu nhất thế giới. Chính là cháu!”

Nói rồi bà lấy tay xoa đầu tôi đau điếng. Từ đó trở đi, ba người chúng tôi bắt đầu sống cùng nhau.

13.

Công việc mới mà mẹ chọn làm sau khi chuyển về sống cùng bà ngoại là bán sách cũ. Dương nhiên nhờ sự giúp đỡ của bà. Nhưng theo lời mẹ thì bà là một “quả bom nổ chậm”, hễ có dịp lại càm ràm đủ điều.

“Hy sinh cả đời cho đứa con gái duy nhất đi học, giờ nó học hành chẳng ra sao lại đi bán sách cũ. Con nhỏ thối tha.”

Nếu phân tích chính xác cụm từ “con nhỏ thối tha” thì nó mang ý nghĩa vô cùng đáng sợ nhưng cứ hở ra là bà gọi mẹ như vậy.

“Sao mẹ cứ gọi con gái là con nhỏ thối tha thế? Cái gì mà con nhỏ thối tha chứ!”

“Tao nói có gì sai? Ai chết đi mà chẳng biến thành cái xác thối cả thôi. Đây không phải câu chửi mà là sự thật.”

Sau khi chuyển về sống chung với bà ngoại, chúng tôi không phải liên tục chuyển nhà như trước nữa mà đã có nơi ở cố định. Ít nhất bà cũng không tra tấn mẹ bằng câu hỏi “Sao không làm nghề gì đó ra tiền hơn?” Từ xưa bà đã luôn tôn thờ con chữ. Vì thế dù nhà không mấy khá giả, bà vẫn mua nhiều sách cho mẹ đọc và mong muốn mẹ trở thành một “cô gái học rộng biết sâu đam mê đọc sách”. Thực ra bà ngoại từng mong mẹ sẽ trở thành nhà văn, xa hơn là trở thành nhà văn “nữ cường” không lập gia đình, sống một mình thật oách tới già. Đó chính là cuộc đời bà muốn sống nếu có thể quay ngược thời gian. Chính vì thế bà đã đặt cho mẹ cái tên “Ji Eun^[3]”.

“Ji Eun à, Ji Eun, mỗi khi gọi tên mà, tao đều nghĩ mà sẽ có khả năng viết lách thật hay, tao cho mà đọc sách cũng vì mong mà thông minh lanh lợi hơn. Vậy mà tất cả những gì mà học được từ sách là rơi vào lưới tình của một thằng không học hành gì. Ôi giờ ơi...”

Thi thoảng bà lại ca cảm như vậy.

Trong thời đại mọi thứ đều có thể giao dịch trên Internet, chẳng ai nghĩ rằng hiệu sách cũ sẽ ăn nên làm ra cả. Dù thế mẹ vẫn khăng khăng đòi mở hiệu sách đến cùng. Hiệu sách cũ là quyết định phi thực tế nhất của một người thực tế như mẹ. Đó cũng là ước mơ mẹ đã ấp ủ từ lâu. Có thời mẹ cũng từng mơ ước trở thành nhà

văn đúng như nguyện vọng của bà. Thế nhưng mẹ nói không thể đặt bút viết về những vết xe chạy ngang cuộc đời mình. Mẹ không đủ tự tin để rao bán chuyện đời mình, và theo mẹ đó không phải là tố chất của một nhà văn. Thay vào đó, mẹ quyết định bán sách người khác viết. Những cuốn sách đã nhuốm màu thời gian. Không phải những ấn bản mới nhất mà là những cuốn sách mẹ có thể đích thân chọn lựa. Ấy là sách cũ.

Hiệu sách nằm trong con hẻm thuộc khu nhà riêng phường Su Yu. Tôi nghĩ làm gì có ai vào tận đây mua sách cũ, nhưng mẹ lại rất tự tin. Mẹ nói mình có con mắt chọn sách cũ thần sầu và biết cách mua được số lượng lớn những loại sách mà đám mọt sách ưa thích với giá hời. Nhà chúng tôi nằm ngay phía sau hiệu sách. Căn nhà có hai phòng, bao gồm phòng khách và nhà vệ sinh không có bồn tắm, đủ dùng cho ba người chúng tôi. Đang ngủ mà có khách gọi vẫn có thể ra tiếp luôn được, hoặc khi không có hứng mở hiệu thì chỉ cần khóa cửa vào là xong. Trên kính cửa sổ lấp lánh dán dòng chữ “Hiệu sách cũ” và treo biển hiệu ghi “Hiệu sách Ji Eunie^[4]”. Vào đêm trước hôm mở hiệu sách, mẹ phủ tay và nở nụ cười mãn nguyện.

“Từ giờ chúng ta sẽ không cần chuyển nhà nữa. Vì đây sẽ là nhà chúng ta.”

Câu nói đó của mẹ đã trở thành sự thật. Lúc nào bà cũng lầm bẩm “quả là chuyện lạ”, nhưng chúng tôi thực sự đã đủ sống nhờ số sách bán được.

14.

Tôi thấy nơi này rất thoải mái. Nếu là người khác có thể họ sẽ nói

là “thích” hay “hài lòng” nhưng với vốn từ vựng của tôi, “thoải mái” là hợp lý nhất. Nói chính xác hơn thì tôi đã quen với mùi sách cũ. Ngay từ lần đầu ngửi mùi sách cũ, tôi đã cảm thấy vô cùng thân thuộc, như thể chúng tôi quen biết từ rất lâu. Hỗn rǎnh là tôi lại mở sách ra hít hà. Bà thường cắn nhẫn tôi ngửi mùi mốc meo đó làm cái gì.

Sách đã đưa tôi đến những nơi tôi không thể đặt chân tới mà chẳng tốn một giây. Giúp tôi lắng nghe lời bộc bạch của những người tôi không thể gặp gỡ, âm thầm dõi theo những mảnh đời tôi không thể lại gần. Những cảm xúc mà tôi không thể cảm nhận, những sự kiện mà tôi chẳng thể kinh qua được đan cài thật kín đáo trong từng trang sách. Điều này, ngay từ đầu đã khiến sách khác với ti vi và phim ảnh.

Thế giới trong phim điện ảnh, truyền hình hay truyện tranh đều quá cụ thể, vì thế chẳng còn kẽ hở nào cho tôi chen vào. Những câu chuyện trên màn ảnh đều chỉ tồn tại theo cách người ta quay nó hay vẽ nó. Ví dụ như câu văn trong sách “Một cô gái tóc vàng đang ngồi vắt tréo chân trong căn nhà hình lục giác chứa những chiếc gối màu nâu” khi được dựng thành phim hay vẽ thành tranh thì mọi thứ từ da dẻ, biểu cảm đến cả độ dài móng tay cô gái đều sẽ được đóng khung định sẵn. Trong thế giới đó, tôi không thể thay đổi được gì.

Sách thì khác. Vì trong sách có rất nhiều khoảng trống. Giữa các từ cũng có khoảng cách và giữa các dòng cũng vậy. Tôi có thể bước vào trong đó để ngồi hay đi bộ, hay thậm chí viết ra cả những suy nghĩ của mình. Dù tôi không hiểu hết ý nghĩa của những câu chữ trong sách cũng chẳng sao. Chỉ cần mở một trang bất kỳ là tôi đã thành công một nửa rồi.

Tôi sẽ yêu em.

Dù không thể biết thứ tình yêu đó là tôi lỗi hay độc được, hay chính là mệt ngợp, thì tôi cũng sẽ không bao giờ ngừng lại.

Tôi không hề hiểu ý nghĩa của câu đó, nhưng tôi chẳng quan tâm. Chỉ cần bám theo những con chữ là đủ rồi. Cảm nhận mùi hương của sách, chậm chậm dõi mắt theo dáng hình và đường nét của từng chữ từng chữ. Việc này đối với tôi cũng thần thánh như nhai hạnh nhân vậy. Khi nghĩ rằng đã tẩm tút đủ cho từng con chữ bằng mắt, tôi bắt đầu đọc chúng thành lời. Tôi, sẽ yêu, em. Dù không thể biết, thứ tình yêu đó, là, tôi lỗi, hay, độc dược, hay, chính là, mật ngọt, thì tôi, cũng sẽ, không bao giờ, ngừng lại.

Tôi nếm thử vị của từng con chữ như thể đang nhai rồi nhả ra bằng lời nói. Cứ như vậy, lặp đi lặp lại tới khi thuộc lòng. Nếu lặp lại một câu quá nhiều lần thì sẽ tới lúc nghĩa của câu đó trở nên mơ hồ. Rồi đến một lúc nào đó, con chữ sẽ vượt qua ranh giới các con chữ, từ ngữ sẽ vượt qua ranh giới từ ngữ, nghe vô nghĩa như tiếng người ngoài hành tinh. Và khi ấy, những khái niệm tôi thấy khó hiểu như tình yêu hay vĩnh cửu đều trở nên thật gần gũi. Tôi giới thiệu với mẹ trò chơi thú vị đó. Mẹ liền nói:

“Thứ gì lặp lại quá nhiều lần đều trở nên vô nghĩa. Ban đầu con tưởng như nó đang phát triển nhưng sau một thời gian, nó sẽ dần biến đổi hoặc phai nhạt đi. Cuối cùng ý nghĩa thực sự sẽ biến mất. Trắng xóa.”

*Tình yêu. Tình yêu. Tình yêu. Tình yêu. Tình yêu. Tình. Yêu. Tìnhhh
yêuuu. Tình yêu. Tình yêu tình. Yêu tình. Yêu tình. Mãi mãi. Mãi mãi. Mãi
mãi. Mãi. Mãi. Mãi mãi mãi.*

Nào, giờ thì ý nghĩa đã biến mất. Giống như một tờ giấy trắng, như những gì hiện hữu trong đầu tôi lúc ban sơ.

Đông qua xuân lại đến, bốn mùa cứ thế xoay vòng như thể chỉ quanh quẩn trong một khuông nhạc đánh dấu nhắc lại. Mẹ và bà luôn chí chúa về mọi sự rồi thoảng chốc lại cùng nhau bò lăn ra cười, ấy vậy nhưng hễ trời sẩm tối là cả hai đều kiệm lời hẳn. Rồi khi mặt trời nhuốm đỏ không gian, bà thường nhấp chén soju rồi “Khà” một tiếng, mẹ liền đệm thêm câu “Đã quá” bằng một giọng như đã rút ruột rút gan. Theo mẹ thì “Khà, đã quá!” nghĩa là “hạnh phúc”.

Mẹ được rất nhiều người thích. Sau khi về sống chung với bà, mẹ cũng đã hẹn hò mấy lần. Bà nói lý do đàn ông theo đuổi một người hư hỏng như mẹ cũng bởi mẹ trông giống bà ngày trẻ. Những lúc ấy mẹ lại bối rối nhưng rốt cuộc vẫn phải thốt ra cái câu giờ đã không thể kiểm chứng “Mẹ con cũng xinh lắm chứ bộ.” Tôi chưa từng tò mò về các bạn trai của mẹ. Nhưng kiểu hẹn hò của mẹ thì trăm lần đều như một. Mẹ chưa bao giờ là người tiếp cận trước nhưng cuối cùng người níu kéo lại luôn là mẹ. Theo bà ngoại lý do là bởi bọn đàn ông chỉ muốn hẹn hò đơn thuần thôi còn mẹ lại cần một người có thể trở thành bố của tôi.

Mẹ tôi sở hữu một thân hình mảnh mai. Mẹ luôn kẻ viền mắt nâu, có lẽ vì thế mà đôi mắt vốn đã đen tròn của mẹ trông càng đen và to hơn. Tóc mẹ dài đến hông, đen nhánh như rong biển. Đôi môi mẹ luôn được đánh son đỏ chót làm người khác liên tưởng tới ma cà rồng. Thi thoảng tôi mở ảnh ngày xưa của mẹ ra xem, thực sự tuy đã gần bốn mươi rồi mà trông mẹ vẫn y hệt trong ảnh, chẳng thay đổi gì. Từ quần áo tới kiểu tóc, cả vóc dáng cũng vẫn vậy. Mẹ mãi không thay đổi, cũng chẳng già đi, bất quá có chiều cao là nhỉnh hơn chút xíu. Vì không muốn mẹ buồn bởi câu nói cửa miệng “con nhỏ thối tha” của bà mà tôi đã đặt cho mẹ một biệt danh khác, “người phụ nữ không thối tha”. Ấy vậy mà mẹ chỉ bối rối, nói không thích biệt danh đó.

Bà ngoại tôi cũng chẳng hề già đi. Mái tóc muối tiêu không đen

hơn cũng chẳng bạc thêm, ngay cả thân hình to lớn hay thói quen uống rượu băng bát cũng không thay đổi theo năm tháng.

Ngày đông chí hằng năm, chúng tôi đều lên sân thượng dựng máy ảnh vào tường đá để chụp ảnh gia đình. Chỉ có mình tôi, đứng giữa ma cà rồng mẹ trẻ mãi không già và người khổng lồ bà ngoại, là lớn lên trông thấy giữa hai người phụ nữ không hề biến đổi theo thời gian.

Năm ấy. Năm xảy ra chuyện ấy. Mùa đông năm ấy. Trước khi tuyết đầu mùa rơi không lâu, tôi đã phát hiện một điểm lạ trên khuôn mặt mẹ. Ban đầu tôi tưởng đó là sợi tóc dính trên mặt mẹ. Tôi đưa tay định phỉ nó đi. Nhưng hóa ra đó không phải sợi tóc mà là nếp nhăn. Không biết nó đã xuất hiện tự bao giờ mà khá sâu và dài. Lần đầu tiên tôi nhận ra mẹ đã già.

“Mẹ cũng có nếp nhăn cơ đấy.”

Mẹ mỉm cười trước câu nói của tôi, nếp nhăn càng vươn dài hơn. Tôi cũng từng thử tưởng tượng mẹ già đi sẽ thế nào nhưng thực rất khó hình dung. Việc mẹ già đi quả là không thể tin nổi.

“Từ giờ mẹ chỉ có già đi thôi.”

Không hiểu sao khi nói câu ấy, nụ cười trên khuôn mặt mẹ vụt tắt. Mẹ nhìn về nơi xa xăm rồi chợt nhắm nghiền mắt lại, gương mặt không biểu lộ cảm xúc gì. Mẹ đã nghĩ gì nhỉ? Mẹ đã tưởng tượng ra mình khi già đi sẽ cười hô hố giống bà chăng? Nhưng mẹ sai rồi. Đến cơ hội để già đi mẹ cũng chẳng còn nữa.

16.

Mỗi khi rửa bát hay lau sàn, bà thường lẩm bẩm hát theo một giai

điệu nào đó không rõ ràng.

Mùa hè có ngô, mùa đông có khoai lang.

Ngon lầm, ngọt lầm, mọi người mau tới mà ăn.

Đó là những thức quà bà từng bán tại bến xe khách hồi còn trẻ. Những món bà từng lom khom ngồi cạnh cửa ga chào bán cho khách qua lại.

Thời còn trẻ, thứ xa xỉ duy nhất bà ngoại tôi được tận hưởng bằng mắt là quang cảnh mỗi khi đi lang thang trong bến xe khách hun hút sau một ngày dài làm việc. Khung cảnh ngày lễ Phật đản và lễ Giáng sinh luôn hớp hồn bà nhất. Những ngày cuối xuân đầu hè, đèn lồng được giăng khắp ngoài bến, mùa đông tới, trong bến xe lại treo kín đồ trang trí Giáng sinh sắc sỡ. Tuy làm việc ở bến xe hằng ngày nhưng nó vẫn là thế giới đáng ngưỡng mộ đối với bà. Những chiếc đèn lồng được cắt dán cầu thả, những cây thông Giáng sinh giả rẻ tiền, bà đã mong muốn có chúng tới nhường nào. Sau khi mở quán bánh gạo xào cay bằng số tiền tích cóp nhờ bán ngô và khoai lang, thứ đầu tiên bà mua là một chiếc đèn lồng thật đẹp và một cây thông Giáng sinh nhỏ. Mặc kệ tiết trời, trong quán bánh gạo xào cay ngày ấy, đèn lồng và đồ trang trí Giáng sinh được treo quanh năm.

Cả khi bà đóng cửa quán bánh gạo và mẹ mở hiệu sách cũ, bà vẫn luôn có một nguyên tắc là bất kể thế nào cũng phải đón lễ Phật đản và Giáng sinh thật tử tế.

“Giê-su và Bồ Tát quả là những vị sáng suốt. Thế nào mà lại chọn mùa ra đời khéo thế, không trùng nhau tẹo nào. Nhưng nếu nhất định phải chọn một trong hai thì đương nhiên là Giáng sinh rồi.”

Bà vừa nói vừa xoa đầu tôi.

Tôi ra đời vào đúng đêm vọng lễ Giáng sinh. Hết tới sinh nhật tôi, ba người chúng tôi lại ra ngoài ăn mừng. Đêm vọng lễ Giáng sinh năm ấy, ba người chúng tôi cũng chuẩn bị ra ngoài. Đó là một ngày lạnh lẽo và ẩm ướt. Bầu trời sầm sì, không khí đầy hơi nước thẩm vào da. Tôi vừa chỉnh lại áo khoác vừa nghĩ, đâu cứ nhất thiết phải ra ngoài để mừng sinh nhật tôi cơ chứ. Quả thật, đáng lẽ chúng tôi nên chọn phương án không ra ngoài.

17.

Thành phố như một biển người. Giáng sinh năm nay khác với mọi năm ở chỗ chúng tôi vừa xuống xe buýt không lâu tuyêt đã bắt đầu rơi. Mọi con đường đều tắc, đài phát thanh đưa tin có thể đây là lễ Giáng sinh trắng đầu tiên trong vòng mười năm nay và bão tuyêt sẽ kéo dài tới ngày hôm sau. Theo tôi nhớ thì đó cũng là lần đầu tiên tuyêt rơi vào sinh nhật mình.

Những bông tuyêt thi nhau rơi không ngừng như muỗi nuốt chửng cả thành phố. Thành phố xám xịt đã trở nên êm dịu hơn. Không biết có phải vì thế mà những người mặc kẹt trên chuyến xe buýt cũng chẳng bất mãn tẹo nào. Hết như bị thôi miên, tất cả đều hướng mắt ra ngoài cửa sổ hoặc giơ điện thoại lên chụp ảnh.

“Phải ăn mì lạnh mới được.”

Bà ngoại đột nhiên nói.

“Với hoành thánh nhân thịt nóng hổi.”

Mẹ chép miệng.

“Với thêm một bát nước xuýt nóng ạ.”

Tôi vừa dứt lời thì bà và mẹ nhìn nhau cười hề hề. Có vẻ hai người đang nhớ lại câu tôi từng hỏi cách đây không lâu, rằng tại sao mọi người lại không hay ăn mì lạnh vào mùa đông. Chắc bà

với mẹ nghĩ tôi hỏi vậy vì “muốn ăn” mì lạnh.

* * *

Sau mấy chập gà gật trên xe buýt, cuối cùng chúng tôi cũng xuống đi bộ dọc suối Cheong Gye Cheon. Giờ đây cả thế giới chỉ độc một màu trắng toát. Vừa ngửa cổ lên tôi đã thấy những bông tuyết trắng xóa đang rơi với tốc độ chóng mặt. Mẹ reo to, đoạn ngang đầu lên trời thè lưỡi đón tuyết ăn như một đứa trẻ. Quán mì lạnh truyền thống nằm sâu trong ngõ mà bà từng đến ăn đã biến mất. Mai tới lúc gấu quần ngấm dần nước và bắp chân trở nên tê cứng, chúng tôi mới đặt chân đến một quán mì lạnh mà mẹ đã cật lực tìm qua điện thoại. Đó là quán mì lạnh thuộc chuỗi nhà hàng nhượng quyền giữa một dãy phố san sát các quán cà phê.

Ngoài việc sợi mì vừa chạm đến răng đã bở bung bục đúng như dòng chữ to tướng “phong cách Triều Tiên” in trên biển hiệu thì quán này chẳng còn gì đặc biệt. Nước dùng thì đượm mùi khét lẹt, hoành thánh thì cháy, mì lạnh lại có vị nước ngọt có ga. Ngay cả người lần đầu nếm thử mì lạnh cũng sẽ nhận ra món này ở đây được chế biến hết sức hời hợt và không có tâm tí nào. Ấy vậy mà bà với mẹ vẫn chén sạch sành sanh. Đôi khi, bầu không khí khiến chúng ta có cảm giác thèm ăn hơn là vị của chính món ăn đó. Đương nhiên lý do của ngày hôm ấy là bởi tuyết. Trên miệng bà và mẹ luôn nở nụ cười. Tôi bỏ một viên đá thật to vào mồm ngậm.

“Chúc mừng sinh nhật cháu.” Bà nói.

“Cảm ơn con vì đã sinh ra đời.”

Mẹ nắm lấy tay tôi nói thêm. Chúc mừng sinh nhật. Cảm ơn vì đã sinh ra đời. Tôi từng nghĩ đó là những câu nói khiến người ta chán ngấy. Nhưng quả thực vẫn có những ngày cần dùng đến.

Chúng tôi đứng dậy khi vẫn chưa quyết sẽ đi đâu tiếp theo. Trong lúc bà và mẹ thanh toán, tôi đã nhìn thấy kẹo mận trong chiếc giỏ đặt trước quầy. Nói đúng hơn, có ai đó ăn xong đã vứt một cái vỏ kẹo vị mận vào trong giỏ. Tôi vừa chạm vào cái vỏ thì nhân viên quán mỉm cười với tôi và nói sẽ đi lấy kẹo, bảo tôi đợi một chút.

Bà và mẹ ra ngoài trước. Tuyết vẫn lả tả rơi, không hiểu sao mẹ vui tới mức nhảy cẳng lên vươn cả tay ra cố bắt mấy bông tuyết. Bà đứng nhìn mẹ, lúc ôm bụng cười lại quay về phía tôi nở nụ cười rạng rỡ. Nhân viên quán quay lại, xé một túi kẹo thật to. Chiếc giỏ nhỏ xíu dần dần ắp kẹo như một giỏ đựng quà.

“Không sao chứạ? Hôm nay là Giáng sinh mà.”

Tôi vừa bốc hai nắm kẹo đầy vừa hỏi nhân viên. Người nhân viên lưỡng lự một chút rồi mỉm cười gật đầu với tôi.

Bên ngoài, bà và mẹ vẫn đang đứng cười. Một đoàn hợp xướng dài vừa biểu diễn vừa diễu hành về phía hai người. Tất cả đều đội mũ ông già Noel màu đỏ, mặc áo choàng đỏ và hát to những bài ca Giáng sinh. *Noel Noel Noel Noel. Born is the King of Israel.* Tôi đút hai tay vào túi áo, cảm nhận góc nhọn của đồng vỏ kẹo đâm vào tay, rồi tiến ra cửa.

Khoảnh khắc đó rất nhiều người cùng đồng thanh la hét. Tiếng hát mừng Giáng sinh chợt lắng xuống. Sau đó là một vài tiếng hét thất thanh. Đoàn hợp xướng cũng tản ra. Mọi người đều lấy tay che miệng rồi bắt đầu bỏ chạy tán loạn.

Qua khung cửa kính, tôi nhìn thấy một người đàn ông đang cầm gì đó đâm thẳng lên trời. Chính là kẻ mặc âu phục cứ lẩn vởn phía ngoài cửa trước khi chúng tôi bước vào quán mì. Không chút liên quan tới bộ quần áo trên người, ông ta một tay cầm dao, tay còn lại đang cầm búa. Ông ta hung hăng vung hai tay lên như thể muốn đâm tất cả đám tuyet đang rơi xuống. Rồi ông ta tiến về phía đoàn hợp xướng, một vài người đang vội vã rút điện thoại.

Đột nhiên ông ta ngoái cổ lại. Ánh mắt dừng lại ở mẹ và bà.

Người đàn ông đổi hướng. Bà kéo mẹ đi. Ngay sau đó là một cảnh tượng không thể tin nổi. Người đàn ông dùng búa đập vào đầu mẹ. Một nhát, hai nhát, ba nhát, bốn nhát.

Máu mẹ nhỏ xuống nền đất, mẹ ngã gục xuống. Tôi đẩy cửa định chạy ra ngoài nhưng bà đã hét lên rồi chặn cửa lại. Người đàn ông vứt búa xuống đất, cầm dao lên đâm nhiều nhát vào không khí. Tôi đấm thùm thụp vào cửa kính nhưng bà vẫn lắc đầu quầy quậy, dồn toàn bộ sức lực chặn cửa lại. Bà như thể sắp khóc, liên tục nhắc đi nhắc lại với tôi điều gì đó. Giữa lúc đó người đàn ông đã tiến lại phía sau bà. Bà quay lại nhìn ông ta và hét lên một tiếng rất to. Nhưng chỉ duy nhất một tiếng. Tấm lưng khổng lồ của bà che trước mắt tôi. Máu bắn lên mặt kính. Đỏ. Rồi đỏ hơn. Những gì tôi có thể làm khi ấy là đứng trơ ra nhìn tấm cửa kính ngày một thẫm đỏ. Suốt quãng thời gian đó, không một ai tiến lên cả. Tôi nhìn thấy khung cảnh đằng xa đang ngừng chuyển động. Như thể người đàn ông đó, mẹ và bà đang diễn một vở kịch, và tất cả mọi người đều chỉ đứng xem không hề nhúc nhích. Tất cả đều là khán giả. Trong đó có tôi.

18.

Những người thiệt mạng đều không có liên quan gì tới người đàn ông đó. Theo nguồn tin sau này, người đàn ông chỉ là một tiểu thị dân điển hình, từng sống cuộc sống hết sức bình thường. Ông ta tốt nghiệp Đại học hệ bốn năm, vào làm tại một doanh nghiệp tầm trung trong suốt mười bốn năm. Đột nhiên ông ta bị cho thôi việc vì công ty phải cắt giảm nhân lực do khủng hoảng kinh tế. Bằng tiền lương hưu, ông ta mở một tiệm gà rán nhưng đã phải đóng cửa sau hai năm. Trong khoảng thời gian đó ông ta nợ nần chồng

chất, gia đình cũng bỏ rơi ông ta. Sau đó ông ta chỉ sống thui thủi trong nhà, ít cũng phải được ba năm rưỡi. Ông ta sống tại một căn phòng bán hầm, ngoài những lúc đi mua đồ ở siêu thị hay ghé qua thư viện quận thì chẳng ra ngoài bao giờ.

Những cuốn sách mà ông ta mượn ở thư viện đều là sách liên quan tới võ thuật, võ phòng thân, cách sử dụng dao. Ngược lại, những gì được tìm thấy ở nhà ông ta lại toàn là sách về nguyên tắc thành công, phát triển bản thân bằng các phương pháp tạo thói quen tích cực. Trên cái bàn tồi tàn của ông ta còn sót lại dòng chữ to đùng viết bằng tay.

“Ngày hôm nay, bất cứ ai đang cười sẽ phải đi cùng ta.”

Trong nhật ký của người đàn ông vẫn còn lưu lại dấu tích căm thù thế giới. Ông ta đã nhiều lần viết ám chỉ việc mình có ý định giết những người luôn nở nụ cười trên môi giữa cuộc sống chẳng có chút vui thú này. Khi những ghi chép liên quan tới cuộc đời của ông ta được công bố, mỗi quan tâm của đại chúng không còn nằm ở bản thân vụ án nữa mà quay ngoắt sang vấn đề mang tính xã hội: “Tại sao người đàn ông không còn sự lựa chọn nào khác?” Lớp đàn ông trung niên thở dài xót xa vì cho rằng cuộc đời của người đàn ông kia chẳng khác gì mình. Dư luận bắt đầu đồng cảm với người đàn ông, tiêu điểm vụ việc chuyển sang hiện thực xã hội Hàn Quốc khắc nghiệt đã để xảy ra một vụ việc như vậy. Còn ai đã chết thì chẳng mấy quan trọng nữa.

Vụ án đã trở thành công cụ trang trí cho các cơ quan ngôn luận trong một thời gian, các báo thi nhau giật tít kiểu “Ai đã biến người đàn ông đó thành kẻ giết người”, “Hàn Quốc, đất nước cười là phải chết”... Chẳng bao lâu sau, không một ai nhắc tới vụ án đó nữa, nó tự tan biến như bong bóng xà phòng. Mọi việc xảy ra trong vỏn vẹn mươi ngày.

Người duy nhất còn sống là mẹ. Tuy nhiên nỗi của mẹ đã chìm sâu vào giấc ngủ và khả năng mẹ tỉnh lại là rất thấp. Cho dù có tỉnh lại mẹ cũng sẽ không còn là mẹ mà tôi biết nữa. Số người thiệt mạng được chia làm đôi để tổ chức tang lễ chung. Trừ tôi ra tất cả mọi người đều khóc, với cùng cử chỉ và biểu cảm mà bất cứ ai cũng sẽ như vậy nếu có người thân đột ngột chết một cách thảm thương.

Sau lễ tang, một nữ cảnh sát dự đám tang đã rơi nước mắt trong lúc quỳ lễ trước gia đình các nạn nhân, những giọt nước mắt một khi đã rơi thì không thể ngừng lại. Một lúc sau tôi nhìn thấy cô ấy bị một nam cảnh sát lớn tuổi mắng ở ngoài hành lang. “Sau này sẽ còn chứng kiến nhiều vụ như vậy. Phải học cách chai lì với nó đi.” Trong một khoảnh khắc, ánh mắt tôi và ông ta gặp nhau. Ông ta im bặt. Tôi cúi chào như không có chuyện gì rồi bước vào nhà vệ sinh.

Trong suốt ba ngày diễn ra tang lễ, tôi đã nghe thấy rất nhiều lời xì xầm tại sao tôi không thay đổi cảm xúc chút nào. Bọn họ bàn tán và suy đoán rất nhiều. Chắc do nó sốc quá thôi, nó còn bé thế thì biết gì, mẹ nó khác nào đã chết đâu, chắc nó vẫn sốc vì trở thành trẻ mồ côi.

Hình như người ta chỉ mong đợi thấy tôi buồn rầu, cô đơn hay đau khổ. Thế nhưng trong đầu tôi chỉ toàn những câu hỏi, không hề có một gợn cảm xúc.

Tại sao khi đó mẹ và bà lại phẫn khích tới mức cười không ngớt như thế?

Nếu như chuyện đó không xảy ra thì chúng tôi sẽ đi đâu sau khi rời quán mì lạnh?

Tại sao người đàn ông đó lại làm vậy?

Tại sao không đậm võ ti vi hay phá nát gương mà lại đi giết người?

Tại sao không ai ra tay giúp trước khi quá muộn?

Tại sao?

Hằng ngày, hàng vạn hàng vạn câu hỏi cứ nối đuôi nhau xuất hiện trong đầu tôi, quay về điểm xuất phát rồi lại ùn ùn kéo tới. Thế nhưng tôi chẳng tìm được đáp án cho bất kỳ câu hỏi nào. Tôi đã thử hỏi cảnh sát và bác sĩ tâm lý, những người luôn đeo biểu cảm lo âu trên mặt. Bởi lẽ họ bảo tôi có thể nói bất cứ điều gì với họ. Thế nhưng cũng không một ai trả lời được những câu hỏi của tôi. Đa số bọn họ chỉ im lặng, thi thoảng họ định nói gì đó xong lại ngậm chặt miệng. Cũng phải, vì làm gì có ai biết câu trả lời đâu. Cả bà ngoại và người đàn ông đó đều đã chết. Mẹ thì mãi mãi chẳng bao giờ nói được nữa. Những người có thể trả lời được câu hỏi của tôi đều đã vĩnh viễn biến mất. Tôi quyết định không hỏi những câu đó ra miệng nữa.

Một điều chắc chắn duy nhất, mẹ và bà đã không còn nữa. Cả tâm hồn lẫn thể xác của bà đều đã biến mất, mẹ thì còn lại cái vỏ. Giờ đây ngoài tôi ra, sẽ chẳng một ai nhớ đến cuộc đời hai người nữa. Chính vì thế tôi phải sống.

Sau khi đám tang kết thúc, chính xác là tám ngày sau sinh nhật tôi, tôi đã lớn thêm một tuổi. Tôi đã mười bảy tuổi. Giờ thì tôi hoàn toàn một mình. Những gì còn sót lại là vô số sách chất đầy trong hiệu sách cũ của mẹ. Ngoài chúng ra thì hầu như mọi thứ đều biến mất. Tôi không cần treo đèn lồng và giăng đèn nhấp nháy khắp nhà nữa, không cần học thuộc hỉ nộ ái ố ai lạc dục nữa, đến cả lý do để băng qua biển người vào tận nội thành ăn mừng sinh nhật cũng chẳng còn.

PHẦN 2

19.

Ngày nào tôi cũng tới bệnh viện. Mẹ chỉ nằm một chỗ và thở. Mẹ nằm ở phòng điều trị đặc biệt chẳng được bao lâu đã bị chuyển sang phòng bệnh dành cho sáu người. Mỗi ngày tôi đều đến ngồi bên mẹ, sưởi nắng rồi về.

Bác sĩ lạnh lùng nói rằng mẹ không còn hy vọng tỉnh lại. Sau này họ cũng chẳng làm được gì hơn ngoài kéo dài sự sống của mẹ. Các y tá ngày ngày đến thay vệ sinh cho mẹ với biểu cảm thờ ơ. Thỉnh thoảng họ cùng tôi hợp sức lật người mẹ lại để cơ thể mẹ nằm lâu không bị lở loét. Tựa như vật lộn với một chiếc vali to đùng. Bác sĩ bảo tôi sau khi quyết định xong hãy báo lại với họ. Tôi chẳng hiểu câu đó nghĩa là gì nên hỏi lại. Bác sĩ giảng giải lại rằng không biết tôi định tiếp tục trả viện phí ở đây hay chuyển sang một viện điều dưỡng tiết kiệm hơn ở vùng ngoại ô.

Số tiền bảo hiểm tử vong của bà cũng đủ giúp tôi tạm thời sống yên ổn. Giờ tôi mới biết mẹ đã chuẩn bị sẵn những thứ đó để phòng trường hợp tôi có thể bị bỏ lại một mình bất cứ lúc nào.

Tôi đi khai tử cho bà. Nhân viên ở ủy ban nhân dân tặc lưỡi, lảng lặng quay mặt đi. Cách đây không lâu có một nhà phúc lợi xã hội từ ủy ban nhân dân đến tìm tôi. Người đó nói rằng vì tôi là trẻ vị thành niên nên có thể được bàn giao tới cơ sở của họ và hỏi ý kiến của tôi thế nào. Đó là nơi giống như trại trẻ hay trung tâm bảo trợ trẻ em. Tôi xin thêm thời gian suy nghĩ. Nhưng xin thời

gian suy nghĩ cũng không có nghĩa là tôi sẽ suy nghĩ trong khoảng thời gian đó. Tôi chỉ đơn giản là xin thêm thời gian thôi.

20.

Nhà rất hiu quạnh. Cả ngày chỉ nghe thấy tiếng thở của tôi. Những dòng chữ của bà ngoại và mẹ vẫn dán trên tường nhưng giờ chẳng ai dạy tôi nữa nên chúng chỉ còn là vật trang trí, chẳng có chút ý nghĩa gì. Tôi biết thừa nếu tới trung tâm bảo trợ thì đời mình sẽ thành ra thế nào. Tôi thì không có vấn đề gì nhưng còn mẹ thì sao.

Tôi tò mò không biết mẹ sẽ khuyên mình thế nào. Nhưng mẹ lại chẳng thể cất lời. Tôi đành tìm kiếm mạnh mẽ trong những câu mẹ vẫn thường nói. Tôi nhớ ra câu mẹ nói nhiều nhất. Hãy sống thật “bình thường”.

Tôi đành tìm kiếm các ứng dụng trong điện thoại. Ứng dụng “trò chuyện với điện thoại” lọt vào mắt tôi. Tôi vừa mở ứng dụng thì một cửa sổ nhỏ nhảy ra và xuất hiện một biểu tượng.

Xin chào.

Tôi vừa nhấn vào nút gửi thì đáng sợ thay câu trả lời đến ngay tức khắc.

Xin chào.

Tôi viết.

Bạn khỏe chứ?

Tôi cũng vậy.

Tốt.

Bình thường tức là sao?

Là giống với người khác.

Lặng im một hồi. Lần này tôi quyết định viết dài hơn.

Giống với người khác là thế nào?

Mỗi người đều khác nhau vậy lấy ai làm tiêu chuẩn?

Nếu là mẹ thì mẹ sẽ nói gì với mình nhỉ?

Xong cơm rồi. Ra ăn đi.

Không biết có phải bên kia chạm nhầm nút gửi không mà một câu trả lời cùt lủn xuất hiện. Tôi thử thêm vài lần nữa nhưng chỉ toàn nhận lại những câu trả lời vô nghĩa. Tôi bỏ cuộc tìm kiếm manh mối, liền tắt ứng dụng không thèm gõ lại một lời tạm biệt.

Vẫn còn một thời gian nữa mới phải đi học. Từ giờ tới lúc đó tôi phải làm quen với cuộc sống một mình.

Sau nửa tháng tôi mở lại hiệu sách. Tôi đi giữa những kệ sách, phủi bụi trên giá. Thi thoảng lại có khách đến. Cũng có những

người đặt hàng qua trang web trên mạng. Có một bộ truyện cổ tích mà mẹ đã định mua từ trước khi sự việc xảy ra, tôi mua lại nó với giá khá tốt rồi xếp ở nơi dễ nhìn thấy nhất.

Kể ra một ngày chỉ phải nói vài câu cũng khá thoải mái. Chẳng cần suy nghĩ, không cần đau đầu đối đáp cho hợp với hoàn cảnh. Chỉ cần nói với khách hàng những câu như “Vâng”, “Không ạ”, “Đợi một chút” là được. Ngoài ra thì tôi quẹt thẻ, đếm tiền, và nói vài ba câu “Mời vào, Tạm biệt” như một cái máy.

Một hôm, có bà cô quản lý phòng đọc sách thiếu nhi gần đó ghé qua. Ngày trước thi thoảng bà ngoại tôi vẫn thường chuyện trò với bà cô này.

“Nghỉ hè nên cháu làm thêm đấy à? Bà đâu rồi?”

“Chết rồi ạ.”

Bà cô há hốc miệng. Hai hàng lông mày nhíu lại.

“Cô biết trẻ con ở tuổi cháu vẫn hay đùa cợt như vậy, nhưng dù sao cũng không nên nói câu đó. Bà cháu sẽ nghĩ sao chứ?”

“Cháu nói thật mà.”

Bà cô khoanh tay lại, cao giọng nói.

“Vậy cháu nói xem. Bà đã mất khi nào, mất như thế nào?”

“Bà cháu bị đâm dao, vào đêm Giáng sinh ạ.”

“Ôi trời...”

Bà cô lấy hai tay che miệng.

“Thì ra là cái vụ đã lên thời sự. Ông trời sao thật nhẫn tâm...”

Sau khi đưa tay làm dấu thánh, bà cô vội vã chạy ra ngoài. Như thể phải chạy thật nhanh trước khi bị lây bệnh gì đó từ tôi. Tôi gọi với theo.

“Đợi một chút, cô chưa thanh toán ạ.”

Mặt bà ta đỏ lựng.

Một lúc sau khi bà cô rời khỏi, tôi thử nghĩ xem nếu là mẹ thì mẹ sẽ muốn tôi nói gì trong hoàn cảnh vừa rồi. Nhìn thái độ của

bà cô thì chắc chắn tôi đã phạm sai lầm gì đó. Thế nhưng tôi không hề biết mình sai ở chỗ nào và phải sửa thế nào để không mắc lại sai lầm ấy. Lê nào tôi nên nói bà ngoại đã đi du lịch nước ngoài? Không được. Nếu tôi làm vậy thì bà cô thích tộc mач đó nhất định sẽ liên tục dò hỏi. Hay đúng lẽ tôi không nên nhận tiền sách. Nhưng việc đó cũng chẳng bình thường tẹo nào. Im lặng là vàng. Tôi quyết định tiếp tục lấy câu thành ngữ đó làm kim chỉ nam. Tôi sẽ không trả lời những câu hỏi không đâu nữa. Thế nhưng tiêu chuẩn của sự “không đâu” đó cũng thật dễ nhầm lẫn.

Đột nhiên tôi nhớ đến một cuốn sách. Cuốn sách mà bà tôi, người thường chỉ đọc cùng lăm là biển hiệu các tòa nhà, đã đọc và tấm tắc khen hay. Tôi rất vất vả mới tìm ra cuốn sách nhỏ bằng lòng bàn tay được bán với giá 2500 won vào năm 1986. *Tuyển tập truyện ngắn Hyun Jin Gun*. Trong đó có truyện “Quản lý^[5] B và bức thư tình”.

Nửa đêm nửa hôm, quản lý B trộm thư tình của học sinh rồi tự giả giọng một nam một nữ độc diễn. Có ba nữ sinh lén xem được cảnh tượng đó và phản ứng theo những cách hoàn toàn khác nhau. Một nữ sinh cười nhạo và chế giễu quản lý B. Một nữ sinh lại rùng mình vì sợ quản lý B. Nữ sinh còn lại thì thấy quản lý B thật đáng thương và rơi nước mắt.

Tôi thấy kết thúc đó không tệ tuy nó đi ngược lại lời dạy của mẹ, rằng mọi thứ chỉ có một đáp án duy nhất. Có lẽ câu chuyện muốn truyền tải ý nghĩa cuộc đời này chẳng có đáp án nào được định sẵn. Vì thế ta không nhất thiết phải có một phản ứng nhất định với một lời nói hay hành động của người khác. Bởi mọi người đều khác nhau nên những “phản ứng khác thường” của tôi cũng có thể là đáp án đúng cho một ai đó.

Khi tôi nói vậy, mẹ hết sức bàng hoàng. Sau một hồi băn khoăn, mẹ cũng đưa ra câu trả lời. Vì câu chuyện kết thúc bằng cảnh nữ

sinh thứ ba khóc nên phản ứng phù hợp với hành động của quản lý B là “rót nước mắt” như nữ sinh thứ ba.

“Thế nhưng cũng có kiểu văn diễn dịch mà. Phản ứng của nữ sinh đầu tiên cũng có thể đúng chứ.”

Mẹ lắc đầu. Tôi không chịu thua, liền hỏi.

“Vậy mẹ cũng sẽ giống nữ sinh thứ ba, khóc nếu nhìn thấy quản lý B diễn kịch một mình sao?”

Bà ngoại bên cạnh chợt xen vào.

“Mẹ cháu một khi đã ngủ thì có ai bế đi giữa đêm cũng chẳng biết đâu. Thế nên mẹ cháu chắc chắn đóng vai phụ, là một trong số nữ sinh đang ngủ khò khò trong phòng rồi.”

Nói đoạn bà cười khà khà.

Đột nhiên một bóng đen phủ xuống cuốn sách. Một người đàn ông trung niên đang đứng trước mặt tôi. Sau đó bóng đen liền biến mất. Ông ta để lại một tờ giấy nhớ trên bàn thanh toán. Tờ giấy viết “Hãy đi lên tầng hai.”

21.

Hiệu sách nằm ở tầng một của tòa nhà hai tầng khá thấp. Tầng hai là tiệm bánh. Hiếm có tiệm bánh nào ở trên tầng hai như vậy. Không những thế trên tấm biển tối tàn còn chằng ghi nổi tên cửa tiệm cho đàng hoàng, chỉ viết mỗi hai chữ “Bánh mì”. Lần đầu nhìn thấy tấm biển, bà đã nói “trông chằng ngon gì cả”. Tôi thực không hiểu bằng cách nào bà lại đoán được vị bánh khi chỉ nhìn tấm biển hiệu.

Tiệm bánh chỉ bán bánh mì bơ đậu phộng nhân kem, bánh sữa

và bánh kem. Không hiểu sao tiệm bánh tự tin tới mức ngày nào cũng đóng cửa vào lúc bốn giờ chiều. Nhưng tiệm khá đông khách, mấy lần tôi đã thấy khách xếp hàng xuống tận tầng một. Cũng nhở vậy mà thi thoảng những khách xếp cuối có chút thời gian ghé qua hiệu sách chúng tôi.

Đôi khi mẹ cũng mua bánh ở đó. Trên túi bánh có ghi “Tiệm bánh Shim Jae Young”. Shim Jae Young là tên chủ tiệm, mẹ luôn gọi ông ấy là tiến sĩ Shim. Sau khi được nếm thử, bà cũng không chê bánh ở đó thêm lần nào nữa. Tôi thì, ừ cũng được. Trước giờ với tôi đồ ăn món nào cũng như món nào. Đây là lần đầu tiên tôi đặt chân vào bên trong tiệm bánh.

Tiến sĩ Shim cho tôi một cái bánh kem. Tôi vừa cắn một miếng, lớp kem đặc sệt vàng óng trào ra. Tiến sĩ Shim mới chỉ ngoài năm mươi nhưng tóc bạc trắng như tuyết nên trông như đã ngoại lục tuần.

“Có ngon không?”

“Cũng được ạ.”

“May quá, cháu không chê chán.”

Tiến sĩ Shim cười nhẹ.

“Bác làm một mình ở đây ạ?”

Tôi nhìn quanh rồi hỏi. Chẳng có ai trợ giúp cả. Trong gian tiệm trống hoác chỉ có một chiếc máy tính tiền, một giá bày bánh và một cái bàn. Có một vách ngăn ở giữa, có lẽ đằng sau là nơi nhào bột và nướng bánh.

“Ừ, ta vừa là chủ vừa là nhân viên duy nhất ở đây. Làm vậy tiện hơn. Cũng chẳng có vấn đề gì xảy ra cả.”

Một câu trả lời dài quá mức cần thiết.

“Thế bác gọi cháu đến có việc gì ạ?”

Tiến sĩ Shim rót sữa cho tôi.

“Ta rất tiếc khi biết chuyện xảy ra với cháu. Ta đã băn khoăn

rất lâu, vì muốn giúp đỡ cháu chút gì đó nên mới gọi cháu lên đây.”

“Giúp thế nào ạ?”

“Xem nào. Lần đầu gặp mặt nên ta cũng không biết phải nói thế nào, cháu có cần thứ gì hay nhờ vả điều gì không?”

Từ nay tiến sĩ Shim vẫn gõ ngón tay liên tục xuống bàn. Có vẻ đó là thói quen của ông nhưng tôi hơi khó chịu khi phải liên tục nghe âm thanh ấy.

“Cháu mong bác đừng phát ra tiếng đó nữa.”

Tiến sĩ nhìn tôi qua cặp mắt kính và nở nụ cười.

“Cháu đã nghe chuyện Đại đế Alexander và Diogenes bao giờ chưa? Tự nhiên bác nhớ tới câu chuyện đó. Khi Đại đế Alexander nói sẽ thực hiện mọi lời thỉnh cầu của Diogenes thì Diogenes đã yêu cầu Đại đế đứng tránh sang một bên vì ngài đang che mất ánh mặt trời của ông.”

“Nhưng nhìn bác cháu chẳng thấy có đáng dấp Alexander Đại đế gì cả.”

Lần này Tiến sĩ bật cười ha hả.

“Ta đã nghe mẹ cháu kể. Răng cháu là đứa trẻ đặc biệt.”

Đặc biệt. Tôi đang đoán xem mẹ dùng từ đó với ý nghĩa gì. Tiến sĩ nắm tay lại.

“Bác có thể dừng việc gõ xuống bàn bây giờ nhưng nó đã thành thói quen rồi, thật chẳng dễ bỏ chút nào. Bác muốn giúp đỡ cháu về lâu về dài.”

“Về lâu về dài ạ?”

“Sống một mình chắc gặp nhiều khó khăn, cháu có thể cần sự giúp đỡ về kinh tế.”

“Cháu vẫn còn tiền bảo hiểm, trước mắt thì không sao ạ.”

“Mẹ cháu vẫn thường nhờ bác giúp đỡ nếu có chuyện gì xảy ra với cháu. Bác với mẹ cháu từng khá thân thiết đó. Mẹ cháu là

người luôn khiến người khác vui vẻ.”

Tôi để ý ông luôn dùng thời quá khứ.

“Bác tới bệnh viện thăm mẹ cháu rồi à?”

Tiến sĩ Shim gật đầu. Khóe miệng ông hơi trễ xuống. Thêm người cùng buồn chuyện của mẹ có lẽ sẽ khiến mẹ vui hơn một chút. Mẹ đã từng dạy tôi như vậy. Khi có người cùng san sẻ nỗi buồn thì đó chính là một chuyện vui. Âm với âm sẽ tạo thành dương mà.

“Thế nhưng sao mọi người lại gọi bác là tiến sĩ à?”

“Vì bác từng là bác sĩ. Tuy giờ không phải nữa.”

“Bác đã chuyển sang nghề thú vị hơn rồi.”

Tiến sĩ lại bật cười lần nữa. Dần dần tôi nhận ra, ông luôn cười bởi những câu nói mà tôi chẳng hề có ý định chọc cười.

“Cháu có thích sách không?”

“Có ạ. Trước đây cháu cũng từng giúp mẹ công việc ở hiệu sách.”

“Vậy thì thế này đi. Cháu cứ tiếp tục mở hiệu sách nhé. Bác là chủ tòa nhà này. Hãy coi đó như một công việc làm thêm, bác sẽ trả lương cho cháu. Tiền bảo hiểm sẽ dùng khi cháu học đại học hoặc khi có việc quan trọng, trước mắt hãy dùng tiền lương để chi trả sinh hoạt phí. Chỉ cần cháu đồng ý, bác sẽ xử lý trước những chuyện phức tạp.”

Cũng giống khi trả lời nhà phúc lợi xã hội, tôi lại bảo sẽ suy nghĩ. Bởi tôi được dạy phải xin thêm thời gian khi nhận được đề nghị bất thường từ ai đó.

“Bất cứ lúc nào gặp chuyện khó khăn cháu cứ nói với bác. Bác khá bất ngờ vì nói chuyện với cháu thú vị hơn bác nghĩ. Và một khi đã làm thì hãy cố gắng bán được nhiều sách nhất có thể nhé.”

Trước khi về tôi hỏi lại tiến sĩ Shim.

“Bác có từng hẹn hò với mẹ cháu không?”

Tiến sĩ Shim mở to mắt rồi lại nheo lại.
“Cháu nghĩ vậy sao? Chúng ta từng là bạn. Bạn khá thân.”
Nụ cười thường trực trên khuôn mặt ông dần biến mất.

22.

Tôi chấp nhận lời đề nghị của tiến sĩ Shim, một lời đề nghị có lẽ cũng chẳng nguy hiểm gì với tôi, về nhiều mặt. Cuộc sống của tôi cứ thế tiếp diễn, không còn biến cố nào xảy ra nữa. Để giữ lời hứa tăng doanh thu với tiến sĩ Shim, ngày nào tôi cũng dành thời gian tìm hiểu những đầu sách mới đang được yêu thích và cả những tài liệu ôn thi công chức, cố gắng tăng lượng sách. Cũng có những ngày mùa đông lạnh lẽo không một khách ghé hiệu sách, vào những hôm đó tôi chẳng mở miệng lấy một lần. Tới mức khi mở miệng uống nước, hơi nóng trong miệng xộc lên tận mũi.

Trong khung ảnh dựng ở góc bàn, ba người chúng tôi vẫn chẳng thay đổi tẹo nào. Bà ngoại và mẹ cười rạng rỡ, còn tôi không cảm xúc. Đôi khi tôi thường tưởng tượng rằng mẹ và bà chỉ đang đi du lịch thôi. Và đương nhiên tôi biết đó là chuyến du lịch không có ngày trở về. Bà và mẹ từng là cả thế giới đối với tôi. Thế nhưng sự vắng mặt của hai người cũng đã cho tôi biết, thế giới này vẫn còn tồn tại những người khác. Từng người, từng người dần dần xuất hiện trong cuộc đời tôi. Đầu tiên là tiến sĩ Shim. Thi thoảng tiến sĩ Shim có ghé qua hiệu sách cho tôi bánh mì hay nắm vai động viên tôi hãy mạnh mẽ lên. Mà tôi có khi nào yếu đuối đâu.

Tôi thường tới thăm mẹ lúc trời chạng vạng. Mẹ chỉ lặng yên nằm đó như công chúa ngủ trong rừng. Nếu nhận thức được tình cảnh của mình liệu mẹ sẽ trông đợi gì ở tôi nhỉ? Liệu mẹ có mong

tôi ngồi túc trực bên giường, cứ vài tiếng lại lật người mẹ một lần? Không đâu. Mẹ sẽ muốn tôi đi học. Bởi lẽ, đó là việc “bình thường” mà ở tuổi tôi ai cũng làm. Vì thế tôi quyết tâm đi học.

Những đợt gió lạnh đã dịu dần. Tết đang đến gần, ngày Lễ Tình yêu cũng đã qua và mọi người đều mặc áo khoác mỏng hơn. Tôi cũng đã tốt nghiệp cấp hai. Trên đài phát thanh hay ti vi người ta thi nhau than vãn không hiểu sao tháng Một, tháng Hai lại trôi qua nhanh đến vậy.

Thế là tháng Ba đã tới. Học sinh mẫu giáo sẽ lên lớp Một, và học sinh tiểu học sẽ lên cấp hai. Tôi cũng vậy, tôi cũng tới một ngôi trường mới để trở thành học sinh cấp ba. Lại phải gặp giáo viên và bạn bè hằng ngày.

Thế nhưng mọi chuyện bắt đầu thay đổi.

23.

Ngôi trường tôi mới theo học được xây dựng cách đây hai mươi năm và là trường chung dành cho cả nam lẫn nữ. Tuy không thuộc top những trường có tỉ lệ đỗ Đại học cao nhưng cũng không phải trường nhiều tai tiếng hay có học sinh hư hỏng.

Tiến sĩ Shim nói sẽ cùng tôi tới dự lễ khai giảng nhưng tôi từ chối. Tôi đứng một mình từ xa, ngắm nhìn khung cảnh lễ khai giảng bình thường như bao lễ khai giảng khác. Ngôi trường vốn dĩ màu đỏ nhưng mới đây đã được sửa sang lại nên vẫn còn nồng mùi sơn và vật liệu xây dựng. Những bộ đồng phục cũng cứng đơ, chẳng vừa với người.

Ngày hôm sau, khi học kỳ mới chính thức bắt đầu, giáo viên chủ nhiệm đã gọi tôi ra. Cô là giáo viên dạy Hóa, đã công tác ở trường này được hai năm, trông cô chỉ hơn tôi chừng chục tuổi.

Trong phòng tư vấn, cô chủ nhiệm ngồi phịch xuống chiếc xô pha màu tím cũ kỹ, khiến bụi tán loạn bay lên. Cô đưa nắm tay lên che miệng, hùng hổng ho rồi e hèm khe khẽ. Ở trường tuy là giáo viên chủ nhiệm nhưng chắc ở nhà cô vẫn là con gái út được chiều chuộng. Khi tôi bắt đầu khó chịu với tiếng e hèm mãi không dứt ấy thì cô nhẹ nhàng gợi chuyện.

“Khó khăn lắm phải không? Cô giúp gì được em nhỉ?”

Cô chủ nhiệm đã biết trước chuyện của tôi. Có vẻ như các chuyên gia tâm lý và luật sư của gia đình những người thiệt mạng đã liên lạc với trường.

“Không sao đâu ạ.”

Tôi nhanh nhau đáp hòng ngắt gọn cuộc đồi thoại. Có vẻ câu trả lời không như mong đợi nên hai khoe môi cô chủ nhiệm nhêch sang hai bên, lông mày cô cũng hơi nhướn lên.

Mọi chuyện bắt đầu vào giờ tan học ngày hôm sau. Cô chủ nhiệm có vẻ đã rất khó khăn mới học thuộc hết tên học sinh trong lớp, nhưng chẳng một ai cảm động vì điều đó. Bởi lẽ cô chỉ dùng những cái tên mình đã vất vả học thuộc vào việc ra lệnh cho ai đó im lặng hoặc ngồi xuống. Rõ ràng cô chẳng có chút tố chất thu hút sự chú ý của học sinh. Không biết có phải do thói quen không mà hễ ba giây cô lại hùng hổng ho, rồi chốc chốc lại e hèm.

“Nào, còn chuyện này nữa.”

Đột nhiên cô lên tông giọng.

“Trong lớp chúng ta có một bạn đã phải trải qua chuyện hết sức đau lòng. Giáng sinh vừa rồi bạn ấy đã mất cả gia đình. Cả lớp hãy dành cho bạn ấy một tràng vỗ tay khích lệ. Seon Yoon Jae, đứng dậy nào.”

Tôi làm theo lời cô.

“Yoon Jae à, mạnh mẽ lên.”

Cô chủ nhiệm làm mẫu trước, đưa hai tay lên cao vỗ mạnh vào nhau. Giống một đạo diễn sân khấu đang hướng dẫn các khán giả vỗ tay khi ghi hình một chương trình truyền hình.

Phản ứng của đám bạn cùng lớp rất thờ ơ. Loáng thoáng có một vài đứa giả bộ làm theo cô chủ nhiệm, vỗ tay cho có. May mắn mấy đứa vỗ rất nhiệt tình nên đại khái cũng nghe ra tiếng vỗ tay. Tiếng vỗ dần lắng xuống. Sau đó là bầu không khí yên ắng tới tịch mịch, chỉ còn hàng chục con mắt đang chăm chăm chĩa vào tôi.

Tôi đã sai khi nói rằng mình không cần cô chủ nhiệm giúp gì cả.

“Cô đừng quan tâm đến em là giúp em lắm rồi.”

Đáng lẽ ra tôi nên nói vậy.

24.

Chẳng mấy chốc tin đồn về tôi đã được lan truyền. Chỉ cần gõ bốn chữ “vụ án Giáng sinh” là tự động một loạt các bài báo về đứa trẻ mười sáu tuổi mất cả bà ngoại lẫn mẹ ruột sẽ hiện ra. Những bức ảnh chụp trong lễ tang đều được bôi mờ mặt, bằng trình độ dở tệ tới mức bất kỳ ai quen biết đều có thể nhận ra ngay đó là tôi.

Phản ứng của đám bạn học cùng trường rất đa dạng. Có đứa chỉ đứng từ xa chỉ trỏ, nhưng cũng có đứa công khai bàn tán mỗi khi tôi đi ngang qua hành lang. Lại có những đứa đến ngồi cạnh và bắt chuyện với tôi trong giờ ăn trưa. Nếu tôi bất chợt quay đầu lại trong giờ học thì y như rằng sẽ bắt gặp ánh mắt một ai đó đang nhìn mình chăm chằm.

Một hôm, có một đứa đã nói ra miệng điều mà tất cả cùng thắc mắc. Đó là khi tôi đang quay trở về lớp sau giờ ăn trưa. Tôi nhìn thấy một cái bóng nhỏ lấp ló ngoài cửa sổ hành lang. Từ bên ngoài

cửa sổ, một cành cây đang chắp chới vươn vào trong. Phía đầu cành cây nhú một nụ hoa liên kiều nhỏ xíu. Tôi mở cửa sổ và quay cành cây ấy về hướng ngược lại. Vì tôi cho rằng hoa phải đón ánh mặt trời mới tốt. Khi đó chợt có giọng nói lanh lảnh.

“Này, khi mẹ mà chết trước mặt mà, mà thấy sao?”

Tôi xoay người nhìn về phía phát ra tiếng nói. Đó là một thằng nhóc nhỏ con. Thằng nhóc vẫn thường nói leo trong giờ học và luôn muốn thu hút sự chú ý. Đi đâu cũng luôn có những thằng như vậy.

“Mẹ tao không chết. Người chết là bà tao.”

Tôi vừa trả lời thì thằng nhóc kinh ngạc “Ồ” lên. Tôi nhìn lướt xung quanh, có mấy đứa đang cố nhịn cười.

“À vậy sao? Xin lỗi. Để tao hỏi lại. Cảm giác của mà khi thấy bà ngoại chết ngay trước mặt thế nào?”

Thằng nhóc liền hỏi lại. Mấy đứa con gái vây quanh lên tiếng “Ôi, sao lại hỏi thế?” bằng giọng đầy giễu cợt.

“Chúng mà sao vậy? Chúng mà cũng muốn biết còn gì.”

Thằng nhóc đưa hai tay lên, vừa vươn vai vừa nói. Giọng nó lớn hơn ban nãy một chút.

“Có muốn biết không?”

Không một ai trả lời. Bọn chúng chỉ đứng yên tại chỗ.

“Chẳng có cảm giác gì.”

Tôi đóng cửa sổ hành lang rồi đi vào lớp. Ngay lập tức xung quanh lại trở nên ồn ào, nhưng không còn là cái ồn ào của một phút trước.

Sau ngày hôm đó, tôi càng nổi tiếng hơn nhưng không phải kiểu nổi tiếng thông thường mà mọi người ưa thích. Mỗi khi tôi đi qua hành lang, bọn học sinh lại rẽ sang hai bên như mặt biển rẽ làm đôi. Tôi cũng nghe thấy tiếng xì xào bàn tán ở khắp nơi. *Nó đó, chính nó. Trông cũng bình thường đấy chứ.* Những câu như vậy. Không ít học sinh lớp 11, 12 xuống tận hành lang của khối 10 để nhìn tôi. Cái thằng đã trực tiếp có mặt ở hiện trường vụ giết người. Cái thằng đã tận mắt chứng kiến người thân bị đâm chết. Cũng chính cái thằng ấy đã nói “chẳng có cảm giác gì” mà không hề chớp mắt.

Tin đồn ngày càng lan rộng. Liên tục xuất hiện những đứa tự nhận học cùng cấp một cấp hai với tôi và từng tận mắt chứng kiến rất nhiều hành động kỳ quái của tôi. Mọi tin đồn đều được phóng đại lên hết mức. Nào là tôi sở hữu IQ 200, nào là nếu lại gần tôi sẽ bị đâm chết lúc nào không biết. Thậm chí còn có cả tin đồn chính tôi đã giết chết mẹ và bà ngoại mình.

Mẹ thường nói trong một tập thể bao giờ cũng có người phải trở thành vật hiến tế. Trước kia mẹ dạy tôi những công thức ứng phó trong giao tiếp xã hội cũng bởi khả năng tôi trở thành vật hiến tế vô cùng cao. Giờ đây, khi bên tôi không còn bà và mẹ, thì sự tiên đoán ấy của mẹ đã thành hiện thực. Bọn trẻ sớm nhận ra việc tôi không hề có phản ứng gì trước mọi lời nói của chúng, vì thế bọn chúng thường bất chợt ném cho tôi một câu hỏi nào đó hoặc lôi tôi ra làm trò cười. Những tình huống như vậy ngày càng nhiều hơn trong khi mẹ, người giúp tôi luyện tập những tình huống giao tiếp giả tưởng, đã không còn nữa, tôi thực sự bị dồn tới đường cùng.

Chuyện về tôi xuất hiện trong cả cuộc họp của các thầy cô trong trường. Có vẻ phụ huynh bọn trẻ đã gọi điện tới phản ánh, dù tôi chẳng làm gì bất thường nhưng với họ, chỉ riêng sự tồn tại của tôi thôi đã khiến bầu không khí trong lớp trở nên kỳ quái rồi. Các giáo viên không biết rõ về tình trạng của tôi. Không lâu sau

tiến sĩ Shim đến trường gặp cô chủ nhiệm và nói chuyện rất lâu. Tối hôm ấy tôi và tiến sĩ Shim ngồi đối diện nhau, cùng ăn mì tương đen ở một quán ăn Trung Quốc. Khi mì trong đĩa đã được vét sạch, tiến sĩ Shim mới đi vào câu chuyện. Ông nói lòng vòng một hồi nhưng tóm gọn lại ý ông là môi trường học đường có thể không phù hợp với tôi.

“Ý bác là cháu nên nghỉ học à?”

Tiến sĩ Shim lắc đầu.

“Không một ai có thể nói với cháu câu đó.Ý bác là liệu cháu có thể chịu đựng được sự đối đãi đó cho đến khi trưởng thành hay không.”

“Cháu không quan tâm lắm. Bác cũng biết tình trạng của cháu mà. Nếu như bác đã nghe mẹ cháu kể.”

“Mẹ cháu cũng không muốn cháu phải sống như vậy đâu.”

“Mẹ mong cháu sống thật bình thường. Dù đôi khi cháu cũng không hiểu bình thường là như thế nào.”

“Nói cách khác thì không phải mẹ muốn cháu có một cuộc sống yên bình sao?”

“Yên bình...”

Tôi lẩm nhẩm. Cũng không sai. Cuộc sống yên bình giống như bao người. Không có biến cố gì lớn. Đến trường một cách bình thường, tốt nghiệp một cách bình thường và nếu may mắn thì đỗ đại học, kiếm được một công việc ổn định, kết hôn với cô gái mình thích, lập gia đình và sinh con... Kiểu như vậy. Không khác gì câu “đừng gây chú ý” mẹ vẫn hay cẩn dặn tôi.

“Bố mẹ thường mong đợi rất nhiều điều từ con cái. Nhưng nếu con mình không đạt được những điều đó thì họ cũng chỉ mong chúng sống cuộc sống thật bình thường thôi. Vì họ cho rằng đó là điều cơ bản nhất. Thế nhưng chính cuộc sống được coi là bình thường đó, lại là thứ khó với nhất.”

Nghĩ lại thì có khi bà ngoại cũng chỉ mong mẹ tôi có một cuộc sống thật bình thường. Vì mẹ đã không thể có một cuộc sống như thế. Theo lời tiến sĩ Shim thì “bình thường” là một từ rất phức tạp. Mọi người đều coi thường nó và dễ dàng thốt nó ra miệng nhưng có mấy ai thực sự được sống trọn vẹn với ý nghĩa của từ đó đâu. Nhất là với tôi điều đó lại càng khó hơn nữa. Bởi lẽ tôi không được trời phú cho sự bình thường. Và cũng không hề có năng lực gì phi thường. Tôi chỉ là đứa trẻ kỳ lạ lạc lõi ở giữa, không thuộc về bên nào. Vì thế tôi quyết định sẽ thử sức một lần. Thử trở nên bình thường hơn.

“Cháu sẽ đi học tiếp.”

Đó là kết luận của tôi ngày hôm đó. Tiến sĩ Shim gật đầu.

“Vấn đề là ‘như thế nào’. Bác chỉ có thể khuyên cháu thế này. Đầu óc là thứ càng dùng sẽ càng phát triển. Nếu cháu dùng theo hướng xấu thì nó sẽ ngày càng xấu đi nhưng nếu dùng theo hướng tốt thì nó sẽ ngày càng tốt lên. Bác biết cháu có một phần không phát triển bằng mọi người. Tuy nhiên nếu cháu luyện tập thì sẽ thay đổi được ít nhiều.”

“Cháu đã luyện tập nhiều rồi. Ví dụ như thế này.”

Tôi nhếch khốé môi lên hai bên. Thế nhưng tôi biết nụ cười của tôi vẫn khác với nụ cười của mọi người.

“Cháu hãy thử nói chuyện với mẹ xem.”

“Gì cơ ạ?”

“Nói rằng cháu đã trở thành học sinh cấp ba và đang đi học bình thường. Mẹ cháu hẳn sẽ rất vui.”

“Không cần đâu ạ. Mẹ cháu chẳng nghe thấy gì đâu.”

Tiến sĩ Shim không nói thêm câu nào nữa. Theo tôi thì ông không thể phản bác lại câu tôi vừa nói.

26.

Mưa rơi tí tách bên cửa sổ. Là mưa xuân. Mẹ rất thích mưa. Mẹ nói rằng mẹ thích mùi mưa. Nhưng giờ đây mẹ chẳng thể nghe thấy tiếng mưa, cũng chẳng thể ngủi được mùi mưa nữa. Mùi mưa ư? Thực ra chỉ là thứ mùi ngai ngái bốc lên từ mặt đường nhựa khô roong. Tôi lặng lẽ ngồi cạnh nắm tay mẹ. Da mẹ ngày càng thô ráp. Tôi bôi sữa dưỡng hương hoa hồng lên má và mu bàn tay cho mẹ. Tôi ra khỏi phòng bệnh, bắt thang máy đi xuống nhà ăn. Đúng khoảnh khắc cửa thang máy mở, tôi chạm phải ánh mắt một người đàn ông. Người đã khiến tôi gặp con quái vật đó. Người đã đưa con quái vật đó vào cuộc đời tôi.

Đó là một người đàn ông trung niên với mái đầu xám bạc. Ông ta ăn mặc rất gọn gàng nhưng hai vai lại chùng xuống, đôi mắt còn ngân ngắn nước. Nếu biểu cảm tươi sáng hơn một chút thì khuôn mặt đó cũng được coi là đẹp trai. Thế nhưng trong ông ta phờ phạc và u ám.

Khoảnh khắc nhìn thấy tôi, hai con ngươi của ông ta liên tục đảo sang hai bên. Không hiểu sao tôi có dự cảm sẽ gặp lại ông ta lần nữa. Tôi biết từ “dự cảm” không hợp với tôi cho lắm. Vì nói cho đúng thì tôi đâu có thể “cảm nhận” được dự cảm.

Nhưng phân tích kỹ hơn thì dự cảm không phải là thứ “tự nhiên cảm nhận được”. Những việc bản thân trải nghiệm hàng ngày thường sẽ được lưu lại, đúc rút thành các yếu tố điều kiện và kết quả. Đến khi nào gặp phải tình huống tương tự, ta sẽ vô thức dự đoán được kết quả. Vì thế dự cảm thực chất rất có tính nhân quả. Giống như khi ta bỏ hoa quả vào máy xay sẽ cho ra sinh tố hỗn hợp. Ánh mắt người đàn ông đó nhìn tôi khiến tôi có “dự cảm” như vậy.

Về sau, mỗi khi đến bệnh viện tôi lại gặp người đàn ông đó. Dù ở nhà ăn hay ở hành lang, hễ khi nào tôi quay ra vì cảm thấy có ánh mắt đang nhìn mình thì đều là người đàn ông đó. Dường như ông ta có điều gì muốn nói nhưng cũng có vẻ như chỉ đang quan sát tôi. Vậy nên ngay cả khi ông ta tìm đến hiệu sách, tôi vẫn chỉ chào như không có chuyện gì.

“Xin mời vào.”

Người đàn ông gật nhẹ đầu rồi bắt đầu đi vòng quanh dãy giá sách. Bước chân ông ta nặng trĩu. Sau khi bước qua gian sách Triết học, ông ta dừng chân tại gian Văn học một hồi lâu rồi nhặt một cuốn mang ra bàn thanh toán.

Tuy đang cười rạng rỡ nhưng không hiểu sao ông ta không dám nhìn thẳng vào tôi. Điều đó, như mẹ nói, có nghĩa là ông ta đang cảm thấy “bất an”. Ông ta chìa quyển sách ra và hỏi giá.

“Một triệu won ạ.”

“Đắt hơn bác nghĩ nhiều thật.”

Người đàn ông lật xem hai mặt bìa cuốn sách.

“Cuốn sách này có giá trị tới vậy sao? Cũng không phải bản in đầu tiên. Mà nó còn là sách dịch nên dù là bản in lần đầu thì cũng chẳng có ý nghĩa gì cả.”

Tựa đề cuốn sách là *Demian*.

“Dù thế nào thì nó cũng có giá một triệu won ạ.”

Đó là cuốn sách của mẹ. Cuốn sách mẹ vẫn giữ trên giá sách từ thời trung học. Cuốn sách khiến mẹ ấp ú ớ ước mơ viết lách. Đó là cuốn sách tôi không định bán. Ông ta cũng thật có mắt nhìn khi chọn đúng cuốn sách này. Người đàn ông hít sâu. Chắc mấy ngày chưa được cạo nên cầm ông ta lún phún râu.

“Trước tiên chú phải giới thiệu về mình đã. Chú là Yoon Kwon Ho. Chú đang dạy môn Kinh doanh ở trường đại học. Cháu tìm kiếm trên mạng sẽ thấy. Không phải chú đang khoe khoang đâu,

chú chỉ muốn nói chú là người có thân phận rõ ràng thôi.”

“Cháu biết mặt chú. Cháu gặp chú mấy lần ở bệnh viện rồi.”

Mặt người đàn ông giãn ra.

“Cảm ơn cháu đã nhớ chú. Chú cũng từng gặp tiến sĩ Shim, người bảo hộ của cháu. Chú đã nghe qua chuyện đáng tiếc xảy đến với cháu. Cả chuyện cháu là một đứa trẻ đặc biệt. Tiến sĩ Shim bảo chú nên đến nói chuyện trực tiếp với cháu. Chú đến đây vì có chuyện muốn nhờ cháu.”

“Chuyện gì ạ?”

Người đàn ông im lặng một lúc lâu.

“Chú không biết phải nói từ đâu nữa...”

“Chú nói có chuyện muốn nhờ còn gì ạ. Vậy cháu cứ nói chuyện đó ra là được.”

“Cháu thẳng thắn thật, đúng như những gì cháu nghe được.”

Người đàn ông bật cười.

“Mẹ cháu vẫn ổn chứ? Vợ chú đang ốm nằm một chỗ. Chắc cô ấy sắp đi rồi. Có khi chỉ trong vài ngày tới thôi...”

Người đàn ông cúi người về phía trước, lưng còng xuống như lưng tôm. Ông ta hắng giọng rồi mở miệng.

“Chú có hai việc muốn nhờ cháu. Một là cháu cùng chú đến gặp vợ chú. Hai là...”

Ông ta tiếp tục lấy hơi và nói tiếp.

“Cháu có thể hành động giống như con trai chú trước mặt vợ chú không. Không có gì khó cả. Cháu chỉ cần nói theo những lời cháu bảo thôi.”

Không phải một lời nhờ vả thông thường. Đó là lời nhờ vả tôi chưa từng nghe thấy, nói đúng hơn là kỳ lạ. Tôi hỏi lý do. Người đàn ông đứng dậy rồi đi một vòng quanh hiệu sách. Có vẻ ông ta là người luôn cần thời gian trước khi nói ra bất cứ điều gì.

“Mười ba năm về trước, nhà cháu đã mất con trai.”

Người đàn ông tiếp tục nói.

“Nhà chú đã làm đủ mọi cách để tìm đứa bé nhưng không có tác dụng. Gia đình chú thuộc loại khá giả, chú đi du học về và trở thành giảng viên đại học khi còn khá trẻ. Sự nghiệp của vợ chú cũng rất xán lạn. Cả chú và vợ chú đều nghĩ cuộc đời mình thế là thành công. Thế nhưng sau khi mất con, mọi thứ đều thay đổi. Mỗi quan hệ giữa hai vợ chồng trở nên gượng gạo, vợ chú sau đó đã mắc bệnh. Đó cũng là những tháng ngày khó khăn đối với chú. Chú cũng không hiểu sao mình lại nói ra những điều này nữa...”

“Rồi sao ạ?”

Tôi hỏi với mong muốn người đàn ông đừng quá dài dòng.

“Thế nhưng cách đây không lâu, chú đã nhận được một cuộc gọi. Rằng có một đứa trẻ có vẻ là con trai chú. Và chú đã đi gặp thằng bé đó...”

Người đàn ông ngừng lời rồi im lặng một hồi lâu.

“Chú muốn trước khi mất, vợ chú được gặp lại con trai. Đó là đứa con vợ chú vẫn luôn mơ ước được gặp lại...”

Ông ấy nhấn mạnh vào từ “mơ ước”.

“Đứa bé tìm thấy không giống với mơ ước của vợ chú sao?”

“Cũng không đến mức vậy. À không, việc này rất khó giải thích.”

Người đàn ông cúi đầu.

“Vậy sao lại là cháu?”

“Cháu nhìn tấm ảnh này xem.”

Ông ta lấy ra một tấm ảnh. Đó là tờ rơi tìm trẻ lạc. Trong ảnh là khuôn mặt một đứa bé tầm ba, bốn tuổi và bên cạnh là ảnh phác họa khuôn mặt hiện tại. Dường như có nét gì đó giống tôi thật. Không phải đường nét chi tiết trên khuôn mặt mà là thần thái.

“Đứa trẻ tìm thấy không giống thế này ạ?”

Tôi không hiểu nên hỏi lại.

“Không, thằng bé khá giống với bức ảnh. Nên cũng có thể nói trông nó cũng giống cháu nữa. Thế nhưng hiện tại thằng bé không thể gặp mẹ nó được. Chú xin cháu đấy. Hãy giúp chú một lần thôi. Chú sẽ giúp chuyển mẹ cháu tới một phòng bệnh tốt hơn. Chú cũng sẽ thuê y tá riêng cho mẹ cháu, ngoài ra cháu muốn gì, chỉ cần làm được chú sẽ làm hết.”

Người đàn ông chực trào nước mắt. Như thường lệ, tôi lại nói sẽ thử suy nghĩ.

* * *

Người đàn ông không hề nói dối. Tôi dễ dàng tìm thấy thông tin về công việc, quan hệ gia đình cũng như câu chuyện về đứa con mất tích của ông ta trên mạng. “Nếu không có gì hại tới cháu thì vẫn nên giúp người khác.” Tôi nhớ đến lời khuyên của bà ngoại. Ngày hôm sau người đàn ông đó lại tìm đến, tôi gật đầu nhận lời.

Thế nhưng nếu biết trước đó là Gon thì tôi sẽ không chọn làm vậy. Bởi lẽ vì lựa chọn đó, tôi đã mãi mãi cướp đi thứ gì đó từ Gon, một cách vô thức.

27.

Phòng bệnh được trang trí bởi nhiều loại hoa. Đèn được bật khắp nơi, ấm áp chiếu sáng khắp căn phòng. Mọi thứ đều khác hẳn với phòng bệnh sáu người mẹ tôi năm. Đây không giống phòng bệnh mà giống phòng khách sạn hay xuất hiện trên phim hơn. Có vẻ như vợ người đàn ông rất thích hoa. Tôi thấy hơi vắng đầu vì hương hoa. Ngay cả giấy dán tường cũng in họa tiết hoa làm tôi hoa cả mắt. Tôi nghe nói theo nguyên tắc các bệnh viện thường cấm hoa,

nhưng dường như vẫn có những trường hợp đặc biệt.

Ông chú nắm lấy cánh tay tôi, từ từ kéo lại phía giường. Người phụ nữ đó nắm giữa một rừng hoa, trông như đang nắm trong quan tài vậy. Nhìn gần hơn thì khuôn mặt cô ấy giống của bệnh nhân mắc bệnh nan y trong phim. Ngay cả ánh nắng rực rỡ bên ngoài cửa sổ cũng không xóa hết được màu xám tro u ám trên khuôn mặt ấy. Người phụ nữ giờ cánh tay khẳng khiu như cành cây về phía tôi. Bàn tay chạm vào má tôi. Bàn tay không còn chút sự sống nào.

“Con đây rồi. Đúng con rồi. Yi Su à. Con trai mẹ. Con trai đáng yêu của mẹ. Sao bây giờ con mới về...”

Người phụ nữ khóc sướt mướt. Thật thần kỳ khi cơ thể đó vẫn còn đủ sức để khóc như vậy. Mỗi khi người phụ nữ nấc lên, tưởng chừng cơ thể đó sắp vỡ vụn thành bột rồi tan biến.

“Mẹ xin lỗi. Mẹ, mẹ thực sự muốn cùng con làm rất nhiều điều. Thực sự đó. Cùng con ăn cơm, cùng con đi du lịch, ở bên con cả quãng thời gian con lớn lên... Thế nhưng cuộc sống không dễ dàng như mẹ nghĩ. Vậy mà con mẹ vẫn lớn lên thế này, cảm ơn con.”

Người phụ nữ nói câu cảm ơn và xin lỗi thêm khoảng mười lần nữa rồi tiếp tục khóc. Thế nhưng cô ấy vẫn cố gắng cười. Trong suốt ba mươi phút, cô chỉ cầm tay rồi lại vuốt má tôi. Dường như cô ấy đang dốc toàn bộ chút sức lực hiếm hoi còn sót lại cho tôi vậy.

Tôi chẳng nói gì mấy. Chỉ khi người phụ nữ ngưng lời trong giây lát và ông chú ra hiệu thì tôi mới nói vài câu đã được dạy trước. Răng tôi đã lớn lên khỏe mạnh trong một gia đình có điều kiện tốt, từ giờ tôi sẽ học hành chăm chỉ bên cạnh bố, vì thế mong mẹ đừng lo lắng. Và tôi nhẹ nhàng nở nụ cười. Sau khi đã dùng hết chút sinh lực cuối cùng, người phụ nữ chuẩn bị nhắm mắt lại.

“Mẹ ôm con được không?”

Đó là câu cuối cùng người phụ nữ nói với tôi. Hai cánh tay

khẳng kinh như cành cây khô ôm chặt lấy lưng tôi. Như bị rơi vào một cái bẫy vững chãi, tôi không thể nào thoát ra được. Nhịp tim của người phụ nữ truyền đến tôi. Nóng hổi. Cánh tay dần nổi lỗng rồi buông xuống. Y tá bên cạnh nói rằng cô ấy đã ngủ.

28.

Người phụ nữ đó từng là một phóng viên rất giỏi. Với ngòi bút tràn đầy sinh lực, cô đã viết nên những bài báo rắn rỏi mạnh mẽ, khiến đối phương phải bối rối bởi những câu hỏi đanh thép chưa ai dám đưa ra. Chỉ có điều do công việc quá bận rộn, cô luôn áy náy vì phải giao con mình cho người khác trông nom.

Ngày hôm đó, cô đã dành một ngày nghỉ hiếm hoi để cùng con trai đến công viên giải trí. Cô bế con cùng chơi trò ngựa gỗ quay. Đó là một ngày nắng ấm và hạnh phúc. Chợt điện thoại rung lên. Đứa trẻ đòi chơi tiếp nhưng người phụ nữ nắm tay con bước xuống rồi nghe điện thoại. Chỉ là một cuộc điện thoại rất ngắn. Thế nhưng khi ngắt máy, cô không thấy đứa bé đâu nữa. Người phụ nữ cũng không nhớ mình đã buông tay con lúc nào.

Thời đó camera không được lắp ở khắp mọi nơi như bây giờ, hơn nữa lại có rất nhiều góc chết. Sau nhiều ngày điều tra, cảnh sát vẫn không tìm ra tung tích đứa trẻ. Hai vợ chồng dồn tâm sức tìm con nhưng hy vọng ngày càng mong manh. Họ chỉ còn biết cầu nguyện đứa trẻ còn sống và được một gia đình tử tế nhận nuôi. Thế nhưng ngày cũng như đêm, những ý nghĩ đáng sợ luôn hành hạ họ. Người phụ nữ không ngừng trách cứ bản thân, cô nhận ra thành công mà mình hằng theo đuổi cũng chỉ là những ảo ảnh bóng bẩy bề ngoài.

Suy nghĩ đó dần khiến người phụ nữ sinh bệnh. Người đàn ông

cũng phần nào trách vợ vì để lạc mất con, nhưng giờ ông ta không muốn mất thêm vợ nữa vì bản thân ông đã đủ cô đơn lắm rồi. Thế nhưng cũng từ rất lâu rồi, người đàn ông không còn nói với người vợ bệnh tật rằng con trai họ sẽ quay trở về nữa.

Trước khi gặp tôi không lâu, người đàn ông, tức giáo sư Yoon đã nhận được liên lạc từ một trung tâm bảo trợ. Nghe tin có một đứa bé có thể là con mình, ông ta đã tìm đến trung tâm và gặp lại con trai mình sau mười ba năm. Tuy nhiên thằng bé hiện đang ở trong tình cảnh không thể gặp mẹ ngay được. Bởi lẽ thằng bé đó, không phải ai khác mà chính là Gon.

29.

Lẽ nào người phụ nữ đó thực sự đã dồn toàn bộ hơi sức cuối cùng cho tôi? Ngay sau hôm gặp tôi, cô ấy rơi vào trạng thái hôn mê sâu và trút hơi thở cuối cùng vài ngày sau đó. Giáo sư Yoon thông báo về cái chết của vợ bằng giọng trầm và nhẹ bỗng. Chỉ những người bị khiếm khuyết thứ gì đó giống tôi hay những người đã sớm từ biệt người thân của mình từ trước cả khi họ chết mới có thể làm vậy. Giáo sư Yoon là kiểu thứ hai.

Tôi cũng không hiểu vì lý do gì mình lại đến đám tang. Thực tế tôi không cần làm vậy. Thế nhưng tôi lại đến. Có lẽ bởi người phụ nữ đó đã ôm tôi quá chặt.

Đám tang của cô ấy rất khác với cảnh tượng tôi thấy trong đám tang của bà ngoại. Hồi đó do tổ chức đám tang chung nên mọi thứ rất lộn xộn, bên cạnh linh cữu của bà cũng chỉ có mình tôi. Thế nhưng đám tang của người phụ nữ làm tôi liên tưởng tới cuộc gặp mặt lâu ngày giữa những người thân. Mọi người đều ăn mặc gọn

gàng và tươm tất. Từ giọng nói đến nghề nghiệp của tất cả bọn họ đều toát ra vẻ “có văn hóa”. Tôi thường nghe thấy bọn họ gọi nhau bằng những danh xưng như giáo sư, bác sĩ, chủ tịch, giám đốc.

Trong ảnh thờ người phụ nữ nhìn như một người khác. Đôi môi đỏ mọng, mái tóc dày, hai má phính và đôi mắt sáng bừng tựa nắng mặt trời. Khuôn mặt cô ấy trông rất trẻ. Vì sao lại phải dùng ảnh hồi chớm ba mươi của cô ấy để làm ảnh thờ nhỉ? Có vẻ giáo sư Yoon đã đọc được thắc mắc đó của tôi.

“Đó là ảnh trước khi cô ấy lạc mất con. Kể từ đó, chú không tìm được bức hình nào cô ấy có biểu cảm như vậy nữa. Vợ chú cũng muốn lấy tấm ảnh đó làm ảnh thờ.”

Tôi thấp hương rồi quỳ lạy. Vậy là mong muốn thiết tha của cô ấy trước khi chết đã được thực hiện. Mong muốn gặp lại con trai. Ít nhất cô ấy cũng nghĩ mình đã gặp được con trai trước khi ra đi. Nếu như biết được sự thật, liệu cô ấy có bất hạnh hơn chút nào không?

Tôi nghĩ đến đây là mình đã hết trách nhiệm. Khoảnh khắc tôi quay bước định rời đi thì đột nhiên một luồng khí lạnh ở đâu thổi tới. Luồng khí đó nhanh chóng lan tỏa khắp căn phòng. Tất thảy mọi người đều đồng loạt ngậm miệng, hoặc há hốc miệng, như thể bị tấn công bởi sự im lặng có sức mạnh khủng khiếp ngang một con quái vật. Ánh mắt của bọn họ không hẹn mà gặp ở cùng một điểm. Là thằng nhóc ấy.

30.

Thằng nhóc gầy nhẳng đứng im một chỗ, hai tay nắm chặt. Chân và tay nó quá dài so với thân người ngắn ngủn. Người nó khá sắn chắc. Trông nó vừa tựa nhân vật Joe trong phim hoạt hình *Ngày*

mai của Joe^[6]. Thể nhưng thân hình đó khác với thân hình của một người chăm chỉ luyện tập thể dục. Nó giống với thân hình lũ trẻ ở thế giới thứ ba mà tôi từng thấy trong các bộ phim tài liệu. Một thân hình được rèn luyện trong quá trình đấu tranh sinh tồn, giống như những đứa trẻ vẫn ngày ngày đi bới móc bãi rác hay leo dẽo theo chân du khách xin từng đồng đô la lẻ. Khuôn mặt nó đen sạm, khô sắt. Dưới hàng lông mày rậm như sâu róm là đôi mắt đen láy như quân cờ vây, ánh mắt ranh mãnh đang quét khắp tứ phía. Ánh mắt đó đã khiến tất thảy đều im lặng. Nó hệt như ánh mắt một loài mãnh thú nhe nanh giơ vuốt giết chết chính đứa con của mình trước những người không hề có ý định làm hại nó.

Thằng bé nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống sàn. Dường như nhổ nước bọt là cách chào hỏi của riêng nó. Cách đây không lâu, trong lần đầu tiên tôi gặp Gon, nó cũng hành động y chang như vậy. Nói chính xác hơn thì lần gặp nhau ở lễ tang là lần thứ hai tôi gặp Gon.

Vài ngày trước lớp tôi có học sinh chuyển đến. Cửa lớp vừa mở, cô chủ nhiệm bước vào, theo sau là một thằng nhóc nhỏ thó. Đó chính là Gon. Hai tay nó khoanh trước ngực, một chân chùng xuống, điệu bộ chẳng hề sợ sệt khi đứng trước những đứa trẻ lạ mặt. Cô chủ nhiệm ngập ngừng giới thiệu Gon là học sinh mới rồi giục nó tự giới thiệu bản thân. Thằng bé đổi chân nghỉ rồi nói.

“Cô nói hộ luôn đi.”

Đâu đó vang lên tiếng cười. Loáng thoáng cả tiếng vỗ tay.

Cô chủ nhiệm lấy tay quạt quạt gương mặt đỏ bừng.

“Đây là Yoon Yi Su. Giờ thì em hãy chào các bạn trong lớp đi.”

Nghe xong câu đó, Gon cứng nhắc nghiêng đầu ra chiều phiền toái lăm, nó đảo lưỡi qua lại khiến hai bên má phồng lên. Rồi nó bật cười, đầu nghiêng sang một phía, nhổ toẹt một bãi nước bọt.

“Được chưa ạ?”

Lác đác có tiếng ré lên. Khác với ban nãy, trong tiếng xì xào lần này lẩn thêm nhiều câu khó nghe hơn. Trong trường hợp như vậy, đáng lẽ giáo viên chủ nhiệm phải nhắc nhở hoặc đưa học sinh lên phòng giáo vụ. Vậy mà không hiểu sao cô chủ nhiệm lại quay đầu đi không nói câu nào. Chỉ có khuôn mặt cô đang dần đỏ ửng do phải kìm nép những lời chực trào ra miệng. Một giờ sau khi kết thúc màn giới thiệu, Gon đã trốn về.

Ngay lập tức công cuộc điều tra tiểu sử bắt đầu. Chỉ chưa đầy ba mươi phút, cả lớp đã biết Gon là ai, từ đâu đến. Vài thông tin hay ho đến từ anh họ của một thằng trong lớp.

Thằng nhóc đó đã gọi điện cho anh họ nó, hiện đang học tại trường cũ nơi Gon từng theo học sau khi rời trung tâm bảo trợ trẻ em. Cuộc gọi được mở loa ngoài nhằm tường thuật trực tiếp theo yêu cầu của những đứa khác. Cả lớp lâu lăm mới quây quần ngồi lại với nhau. Có những đứa ngồi hẵn lên bàn để nghe cho rõ. Tôi ngồi phía xa nhưng vẫn đủ nghe thấy.

“Thằng đó cực kỳ lưu manh luôn. Ngoài giết người ra thì gì nó cũng dám làm.”

Đứa nào đó nhìn tôi cười chểnh.

“Này, thằng bệnh. Làm sao giờ? Mày hết thời rồi.”

Ngày hôm sau khi Gon mở cửa bước vào, cả lớp nhất loạt lặng thinh. Gon không nói không rằng đi về chỗ. Bọn trẻ giả vờ ngoi nghiêng chỗ khác hoặc cắm đầu vào sách. Những tưởng Gon sẽ ngoan ngoãn ngồi yên, ngờ đâu nó thình lình ném bẹp cặp sách về phía trước.

“Đứa nào?”

Dường như nó đã để ý thấy bầu không khí nhộn nhạo ngày hôm qua.

“Thằng nào đã điều tra về tao? Biết điều thì mau đứng dậy.”

Căn phòng bỗng im phẳng phắc. Thằng nhóc đưa tin run rẩy đứng dậy.

“À, chả là... anh họ tao bảo biết mà nê...”

Giọng thằng nhóc ngày càng nhỏ dần. Gon đảo lưỡi phồng má một lúc rồi mới mở miệng nói.

“Cảm ơn. Nhờ mà tao khỏi cần giới thiệu nữa. Tao đúng là thằng như thế đấy.”

Gon ngồi phịch xuống ghế.

* * *

Ngày tôi nhận được cáo phó của người phụ nữ đó, Gon đã không đến trường. Nó nói rằng nhà có người chết. Thế nhưng tôi không thể ngờ được. Gon lại chính là thằng bé đó. Con trai thật sự của người phụ nữ đã chết sau khi tưởng rằng tôi là con trai mình.

31.

Gon bước vào giữa dòng người, đứng làm lễ trước linh cữu mẹ. Không có chuyện gì đặc biệt xảy ra. Nó làm theo chỉ đạo của giáo sư Yoon, tất cả mọi việc như thắp hương, dâng rượu và cả quỳ lạy cũng diễn ra chóng vánh. Mọi động tác của nó đều rất nhanh, nó chỉ lạy đúng một lần rồi đứng phắt dậy, hờ hững cúi đầu xuống. Giáo sư Yoon đẩy lưng nó ý bảo làm thêm lần nữa. Nhưng thằng bé giãy người khỏi tay bố rồi cứ thế lủi mất.

Theo lời mời của giáo sư Yoon, tôi ở lại ăn cơm rồi mới đi. Bữa cơm có nhiều món giống với những món mẹ hay làm vào các dịp lễ

tết. Canh nóng và bánh bột mì chiên, bánh gạo tẩm mật ong cùng nhiều loại hoa quả. Không biết có phải do đói bụng hay không mà tôi ăn rất ngon miệng.

Mọi người thường quên mất mình đang nói to cỡ nào khi bàn tán chuyện của người khác. Cả khi người nói nghĩ rằng mình đang nói rất nhỏ thì những lời đó vẫn dễ dàng lọt vào tai người khác. Trong suốt bữa cơm, chuyện về Gon được mọi người lôi ra bàn luận sôi nổi. Nào là ngày để tang thứ hai Gon mới xuất hiện là vì nó đã từ chối đến, rồi thì vừa ra khỏi trung tâm bảo trợ nó đã gây rắc rối, tốn bao nhiêu tiền cho nó chuyển trường, rồi còn có một thằng bé đóng giả Gon, những câu chuyện gây nhức đầu đó cứ lồn vồn quanh tai tôi. Tôi ngồi trong một góc quay lưng lại với mọi người, im lặng. Tôi không biết mình có đang làm đúng không nhưng tôi nghĩ mình nên làm vậy.

Vào lúc trời sẩm tối, khách viếng đã về bớt thì Gon đột nhiên xuất hiện. Ánh mắt nó nhìn như muốn chọc thủng người tôi, rồi nó tiến về ngồi ngay đối diện tôi. Chẳng nói chẳng rằng, nó chén sạch hai bát canh thịt bò hầm cay rồi đưa tay lau mồ hôi trên mặt, hỏi tôi.

“Là mày hả? Thằng đóng vai con trai thay tao.” Tôi không trả lời. Vì Gon đã ngay lập tức tiếp lời.

“Từ giờ mày xác định chịu đau nhé. À mà, cũng sẽ thú vị đấy.”

Gon cười khẩy rồi đứng dậy. Ngày hôm sau, mọi chuyện chính thức bắt đầu.

32.

Có hai thằng nhóc luôn bám theo Gon. Một thằng gầy nhẳng như xác ve, làm nhiệm vụ thư ký chuyển lời của Gon đến những đứa

khác, thằng còn lại vai u thịt bắp, nhìn qua là biết đảm nhiệm vai trò phô trương sức mạnh. Trông ba thằng chẳng có vẻ gì là thân thiết. Như thế chúng nó chỉ tụ tập lại vì một mục đích hay hợp đồng nào đó hơn là thực sự kết bạn với nhau.

Dù sao thì Gon cũng bắt đầu coi việc bắt nạt tôi là sở thích mới. Thi thoảng nó lại xồ ra trước mặt tôi, hét như con búp bê bật lên mỗi khi mở nắp hộp. Nó thường mai phục ở đâu đó trước cảng tin rồi đột ngột đánh tôi một cái hay đứng phía cuối hành lang để chờ ngáng chân tôi. Mỗi khi thực hiện thành công một kế hoạch vặt vãnh nào đó Gon lại cười sung sướng như thể nhận được một món quà bự, hai đứa bên cạnh cũng bẩm nhau cười phụ họa.

Tôi chẳng bao giờ có phản ứng gì. Nhiều đứa bắt đầu sợ Gon và thương hại tôi. Thế nhưng chẳng ai mách với giáo viên nửa lời. Chắc hẳn chúng nó ước chừng được bản thân sẽ gặp rắc rối thế nào nếu mở miệng, hơn nữa tôi cũng không hề tỏ ý muốn cầu cứu chúng nó. Tất cả đều thống nhất với nhau rằng chỉ nên yên lặng quan sát hai thằng kỵ quái chúng tôi.

Tôi biết thừa Gon mong đợi phản ứng gì từ tôi. Hồi tôi học cấp một hay cấp hai luôn có những thằng như vậy. Những thằng chỉ mong nhìn thấy khuôn mặt khổ sở của đứa bị bắt nạt. Chúng chỉ ước đổi phương vừa khóc lóc vừa van xin chúng dừng lại. Những đứa như vậy đều luôn dùng sức mạnh để đạt được điều chúng muốn. Thế nhưng tôi biết. Nếu như điều Gon muốn là trông thấy một chút thay đổi biểu cảm trên gương mặt tôi thì nó mãi mãi chẳng bao giờ thằng được tôi. Và cuối cùng người hao công tốn sức cũng chỉ có mình Gon thôi.

Không lâu sau, Gon có vẻ đã nhận ra mục đích của nó không dễ gì đạt được. Tuy nó vẫn liên tục gây sự với tôi nhưng không còn thái độ ngông nghênh như trước nữa. “Không lẽ chịu thua rồi sao? Chắc nó cũng mất kiên nhẫn rồi.” Bọn trẻ thì thầm sau lưng Gon.

Tôi càng không có phản ứng, càng không cầu cứu ai thì bầu không khí trong lớp càng trở nên căng thẳng.

Được một thời gian dưỡng như đã thấm mệt, thay vì ngáng chân cho tôi ngã hay đánh vào gáy tôi, Gon quyết định “tuyên chiến” một trận cuối cùng. Sau khi cô chủ nhiệm kết thúc buổi học, thăng xác ve chạy phэм phэм lên trước bảng và bắt đầu viết gì đó. Những dòng chữ nguệch ngoạc hiện lên.

“Ngày mai sau giờ ăn trưa. Trước sân đốt rác.”

Giọng nói ngạo mạn của Gon vang lên.

“Tao đã cảnh cáo rồi nhé. Vì thế tùy mày lựa chọn. Nếu không muốn ăn đòn thì tránh đi. Nếu mày không xuất hiện, tao sẽ coi như mày chạy trốn vì sợ, từ giờ sẽ không làm phiền mày nữa. Còn nếu mày xuất hiện thì hãy chuẩn bị sẵn tinh thần đi.”

Tôi không trả lời, chỉ đeo cặp rồi đứng dậy. Gon ném sách vào lưng tôi.

“Có nghe thấy không, thằng bệnh? Tao bảo mày trốn kỹ đi, nếu không muốn ăn đòn.”

Gon hét lên. Mắt nó đỏ bừng bừng vì không né được cơn giận.

Tôi chậm rãi hỏi.

“Tại sao tao phải tránh mày? Tao vẫn sẽ đi đường của tao. Nếu mày không ở đó thì tao với mày chẳng có lý do gì chạm mặt, còn nếu mày ở đó thì đương nhiên sẽ gặp nhau.”

Bỏ lại những lời chửi bới sau lưng, tôi đi ra khỏi lớp. Tôi chỉ nghĩ rằng Gon đang tự làm khổ mình bằng những trò phiền toái đó.

Cả trường đều biết trận quyết đấu giữa Gon và tôi. Từ sáng lũ học sinh đã nhốn nháo cả lên, thi thoảng lại có đứa bồng gió chuyện sẽ xảy ra vào buổi trưa, những câu kiểu như “Sao thời gian trôi chậm thế nhỉ?” hay “Lẽ nào Shin Yoon Jae lại đến đó thật?” Có đứa còn cá cược xem ai sẽ thắng. Tôi vẫn ngồi trong lớp như không có chuyện gì xảy ra. Đối với tôi thời gian trôi qua như bình thường, không nhanh cũng không chậm. Hết bốn tiết học, chuông báo giờ ăn trưa vang lên.

Không ai ngồi cạnh tôi ở nhà ăn. Đến đây thì mọi chuyện vẫn chẳng có gì khác thường. Ăn cơm xong, tôi vừa đứng dậy thì thấy một vài đứa đứng dậy theo. Khi tôi bắt đầu di chuyển, đám đông bu theo lớn dần. Có một lối tắt để về lớp, đó là đi qua sân đốt rác. Tôi uể oải bước. Gon đang đứng đó. Không nhìn thấy hai tay sai đâu, chỉ có mình nó. Gon đang đá đá vào gốc cây thì dừng khụng lại khi nhìn thấy tôi. Dù cách khá xa nhưng tôi vẫn thấy hai bàn tay nó đang nắm chặt. Khoảng cách giữa tôi và Gon càng ngắn lại thì phía sau tôi đám hóng hớt càng bu đông như kiến.

Gon đeo một bộ mặt rất phức tạp. Môi nó mím quá chặt so với biểu cảm tức giận, hai mắt lại quá xếch so với biểu cảm buồn rầu. Tôi biết phải phân tích vẻ mặt này thế nào đây.

“Sợ rồi, sợ rồi. Trông nó hoảng chưa kìa, thằng ranh Yoon Yi Su.”

Ai đó héto lớn.

Lúc này khoảng cách giữa tôi và Gon chỉ còn mấy bước chân. Tôi vẫn bước từng bước với tốc độ không đổi. Hễ ăn cơm xong là buồn ngủ, nên giờ tôi chỉ muốn về lớp gul xuống bàn đánh một giấc thôi. Trong khoảnh khắc lơ đãng, tôi đã đi sượt qua Gon như thể nó chỉ là một khung cảnh vô nghĩa. Có đứa nào đó hô lên “Ô” rồi gáy tôi chợt đau nhói. Có lẽ Gon đánh trượt nên tay nó chỉ sượt qua gáy tôi, tôi cũng không thấy đau. Thế nhưng trước khi tôi kịp ngoái đầu lại, người tôi đã đổ về phía trước vì cú đạp của Gon.

“Tao đã bảo mà trốn đi cơ mà! Mẹ kiếp, đây là mà chọn đấy nhé!”

Mỗi lời của nó tương ứng với một cú đạp vào người tôi. Càng về sau nó càng đạp mạnh hơn. Tôi đã ngã ra đất từ lúc nào, miệng phát ra những tiếng rên nhở. Máu dồn lại phía trong má tôi. Thế nhưng rõ cuộc tôi vẫn không thể làm giúp điều nó muốn.

“Mày là cái chết tiệt gì thế? Thằng khốn này!”

Gon hét lên với biểu cảm như sắp khóc. Bọn trẻ vốn chỉ đứng xem cũng bắt đầu náo loạn. “Cứ thế sẽ lớn chuyện mất. Này, đứa nào gọi chủ nhiệm đi!” Vừa nghe thấy ai dỗng dạc lên tiếng giữa vòng hỗn độn ấy, Gon liền quay đầu lại nhìn cả lũ.

“Đứa nào? Đừng có nhầm nhắng sau lưng tao, có giỏi thì bước ra đây! Bọn chó!”

Gon bắt đầu ném bất cứ thứ gì nó vớ được trong tầm tay về phía bọn trẻ. Can nhựa, cành cây, chai thủy tinh cứ lần lượt bay lên không trung rồi hạ cánh xuống đất. Bọn trẻ vừa hét vừa chạy tán loạn. Khung cảnh này chẳng có gì lạ lẫm. Bà ngoại. Mẹ. Cái ngày xảy ra chuyện đó, những người trên đường cũng giống như vậy. Giờ tôi phải ngăn nó lại. Trong mồm tôi đầy máu. Vì thế tôi nhổ một bãi nước bọt rồi nói.

“Đừng lại đi. Tao không làm được điều mà muốn đâu.”

“Mày nói gì?”

Gon gào lên.

“Để làm được điều mà muốn, tao phải diễn. Việc đó đối với tao rất khó khăn. Tao không làm được. Vì thế mà dừng lại đi. Bọn nó chỉ giả vờ sợ mà thôi, thực chất bên trong bọn nó đang chế giễu mà đấy.”

Gon đảo mắt nhìn xung quanh. Bầu không khí lặng im như thế thời gian đã ngừng trôi. Lưng Gon gồง lên hết như chú mèo đầy uất hận.

“Chúng mày chết hết đi!”

Rồi Gon bắt đầu hét lớn. Mỗi câu buột ra khỏi miệng đều là câu chửi. Những lời lẽ điên rồ vượt khỏi ranh giới của nguyên rủa và chửi bới.

34.

Tên thật của Gon là Yi Su. Đó là tên mẹ nó đặt cho. Thế nhưng Gon nói không nhớ mình từng được gọi là Yi Su. Với lại cái tên Yi Su nghe quá yếu đuối nên nó không thích. Trong số nhiều tên được gọi thì nó thích nhất tên Gon.

Ký ức đầu tiên của Gon là một nơi lạ lẫm với rất nhiều người nói những ngôn ngữ kỳ lạ. Gon còn quá nhỏ để biết tại sao nó lại ở đó. Nó chỉ thấy đám đông nhốn nháo và lộn xộn. Gon từng sống cùng một đôi vợ chồng già người Trung Quốc ở khu ổ chuột phường Daerim. Họ gọi Gon là Jjeo Yang. Trong vài năm liền nó không bước chân ra khỏi nhà. Đó cũng là lý do ban đầu bố mẹ Gon không thể tìm thấy tung tích của nó.

Khi có người ở Cục quản lý xuất nhập cảnh đến điều tra, đôi vợ chồng già lần mất không để lại dấu vết, Gon bị chuyển hết nhà này tới nhà khác rồi cuối cùng tới trung tâm bảo trợ trẻ em. Mọi người đều nghĩ Gon là cháu ruột của đôi vợ chồng già, mà giờ không có giấy tờ hành chính nào cho biết họ đã quay lại Trung Quốc nên cũng không thể tiếp tục điều tra hay tìm bố mẹ ruột cho nó.

Sau một thời gian sống ở trung tâm bảo trợ, Gon được một cặp vợ chồng không có con nhận nuôi. Ở đó Gon được gọi là Dong Gu. Gia đình đó cũng không mấy giả, vì thế sau khi sinh được một đứa con, họ đã gửi trả lại Gon sau hai năm nuôi nấng. Gon lại tiếp tục sống ở trung tâm bảo trợ, sau đó nó thường xuyên phải đến

trại giáo dưỡng vì làm loạn ở trung tâm. Cái tên Gon cũng là tên nó tự xưng khi ở trung tâm bảo trợ Hy vọng.

“Có Hán tự không?”

“Không, tao không biết mấy thứ phức tạp ấy. Tự nhiên nghĩ ra nó thôi.”

Gon cười khì. Gon là đứa như vậy. Tôi cũng cho rằng cái tên Gon thực sự hợp với nó hơn hẳn mấy cái tên như Jjeo Yang, Dong Gu hay Yi Su.

Gon bị đình chỉ học một tuần sau vụ việc ở sân đốt rác. Hôm đó, nếu không có đứa mách để cô chủ nhiệm đến kịp thời thì không hiểu chuyện gì sẽ xảy ra. Giáo sư Yoon bị gọi đến trường và phải đổi mặt với tiến sĩ Shim, người bảo hộ chính thức của tôi. Bằng giọng trầm thấp, tiến sĩ Shim tức giận trách mắng giáo sư Yoon, ông hết sức hối hận vì ngay từ đầu đã khuyên giáo sư Yoon trực tiếp đến gặp tôi. Trước lời cảnh cáo của nhà trường rằng nếu Gon không thay đổi thái độ sau khi bị đình chỉ học thì chỉ còn cách cho nó chuyển trường, giáo sư Yoon ngậm ngùi gật đầu.

Vài ngày sau, tôi và Gon ngồi đối diện nhau trong quán pizza. Ánh mắt nó không còn rực lửa như trước. Không rõ có phải vì giáo sư Yoon đang ngồi cạnh không. Sau này tôi mới biết, lần đầu tiên giáo sư Yoon đánh đòn Gon là sau khi nghe tin nó gây rối ở trường. Vì giáo sư Yoon vốn là người lịch thiệp nên ông cũng chỉ ném cái cốc đang nắm trong tay lên tường, sau đó dùng roi đánh vài cái vào bắp chân Gon. Thế nhưng hành động này đã làm vấy bẩn hình tượng “trí thức” mà ông luôn gìn giữ, không những thế còn khiến mối quan hệ cha con vốn gượng gạo càng trở nên xa cách.

Tâm trạng Gon như thế nào nhỉ? Gặp lại bố ruột sau mười mấy năm xa cách, chưa kịp tìm hiểu hay thân thiết với bố đã bị chính

ông bố ấy đánh cho một trận.

Theo lời tiến sĩ Shim thì giáo sư Yoon là người cứng nhắc. Ông luôn giữ phương châm không bao giờ làm hại người khác, vì thế đã không thể khoanh tay đứng nhìn đứa con ruột đột ngột quay trở về lại đi ngược hoàn toàn với phương châm sống của mình. Chưa nói đến việc buồn lòng về Gon, giáo sư Yoon cảm thấy tức giận vì đứa con mình mong đợi bấy lâu lại xuất hiện với “bộ dạng như thế”. Vì thế ông đã chọn phương án đánh đòn Gon và đi xin lỗi tất cả mọi người. Xin lỗi cô giáo, xin lỗi toàn bộ học sinh, và xin lỗi tôi.

Ngay cả việc để tôi và Gon ngồi đối diện nhau trong quán pizza rồi gọi món đắt nhất trong menu cũng là một hình thức xin lỗi. Giáo sư Yoon để hai tay lên đầu gối, nói thật to một câu tới mấy lần như cố sức để cho Gon nghe rõ. Ông không dám nhìn thẳng mặt tôi, giọng run rẩy.

“Chú xin lỗi vì để cháu gặp phải chuyện như thế. Tất cả là lỗi của chú...”

Tôi hút từng ngụm coca bằng ống hút. Có vẻ ông ấy không hề có ý định kết thúc câu chuyện. Giáo sư Yoon càng nói thì gương mặt Gon càng tối sầm lại. Bụng tôi sôi sùng sục và miếng pizza trước mặt đã cứng đơ.

“Thôi chú đừng nói nữa ạ. Cháu không đến đây để nghe chú xin lỗi đâu. Nếu xin lỗi thì nó mới là người phải xin lỗi, vì thế cháu hãy để bọn cháu ngồi riêng với nhau đi.”

Giáo sư Yoon ngạc nhiên tròn mắt. Gon cũng nhướng mắt nhìn tôi.

“Sẽ không sao chứ?”

“Vâng, nếu có chuyện gì xảy ra cháu sẽ liên lạc với cháu.”

Gon nhếch mép cười khẩy. Giáo sư Yoon ho khan vài cái rồi chậm rãi đứng dậy.

“Yoon Jae à, Yi Su cũng cảm thấy có lỗi lắm.”

“Nó có mồm để nói mà chú.”

“Được rồi, hai đứa ăn ngon miệng. Có việc gì thì gọi chú.”

“Vâng.”

Trước khi rời đi, giáo sư Yoon nặng nề đặt tay lên vai Gon. Gon không phản kháng nhưng khi giáo sư vừa rời khỏi, nó liền lấy tay phủi phủi vai.

35.

Cốc coca sủi bọt sùng sục. Gon liên tục thổi vào ống hút. Mắt nó hướng ra ngoài cửa sổ. Khung cảnh bên ngoài chẳng có gì đặc biệt, ngoại trừ thi thoảng có một vài chiếc xe qua lại. Trên bộu cửa sổ ngay trước chấn song đặt một lọ đựng hạt tiêu bằng inox. Với đường cong hết sức hoàn hảo, lọ tiêu hệt như một thấu kính rộng phản chiếu ánh sáng ra xung quanh. Tôi soi thấy gương mặt mình ở chính giữa. Những cục máu tụ bầm tím lại, trông tôi giống hệt một võ sĩ boxing vừa thua trận. Gon nhìn khuôn mặt tôi phản chiếu trên lọ tiêu. Ánh mắt chúng tôi gặp nhau tại đó.

“Trông đẹp đấy.”

“Nhờ mày cả.”

“Mày nghĩ tao sẽ xin lỗi mày sao?”

“Mày xin lỗi hay không tao cũng chẳng quan tâm.”

“Vậy sao mày lại muốn riêng với tao?”

“Vì bố mày nói nhiều quá. Tao muốn ở yên một lúc.”

Gon khẽ khịt mũi sau khi nghe tôi nói. Dường như nó giả vờ ho để giấu đi tiếng cười vừa bật ra.

“Nghe nói mày bị bố đánh.”

Tôi chẳng biết bắt đầu câu chuyện thế nào nên đành nghĩ sao

nói nấy. Có lẽ cách này của tôi chưa đúng lắm, Gon trợn ngược mắt.

“Ai nói thế?”

“Bố mà trực tiếp kể cho tao.”

“Im đi thằng khốn. Tao chẳng có bố biếc gì cả.”

“Dù thế cũng chẳng có cách gì khiến bố mà không phải là bố màycả.”

“Mày muốn chết hả? Ngậm mồm lại, thằng khốn.”

Gon chộp lấy lọ tiêu. Lực trên người nó dồn hết xuống bàn tay, móng tay nó trắng dã.

“Sao? Mày lại định làm loạn hả?”

“Có lý do gì khiến tao không được làm thế hả?”

“À không, tao chỉ tò mò thôi. Biết trước tao còn chuẩn bị tinh thần.”

Dường như bỏ cuộc, Gon kéo cốc coca về trước mặt. Coca lại sủi sùng sục. Tôi cũng bắt chước Gon, thổi vào ống hút. Gon lấy một miếng pizza đưa lên mồm cắn, nó nhai triệu trẹo bốn lượt rồi nuốt ực. Sau đó nó ợ nhẹ một tiếng. Tôi làm y theo những gì nó làm. Nhai triệu trẹo bốn lần rồi nuốt. Rồi ợ.

Gon quắc mắt nhìn tôi. Giờ nó mới nhận ra tôi vừa bắt chước nó.

“Thằng điên.”

Gon lẩm bẩm.

“Thằng điên.”

Tôi bắt chước theo. Gon hết nhêch mép lại nhêch miệng, và nó thấy tôi cũng làm theo y chang. Gon trưng ra những biểu cảm quái đản rồi lầm bầm những từ như “pizza, phân, bồn cầu, chết đi”. Và tôi, cũng lại bắt chước theo nó, hệt như một con vẹt hay chú hề. Ngay cả nhịp thở ra hít vào của Gon cũng bị tôi nhái lại.

Trò chơi bắt chước quái đản này dần dần khiến Gon trở nên kiệt

sức. Sau khi ngừng cười, nó câu kéo thời gian như thể đang vắt óc nghĩ xem có động tác hay biểu cảm nào đó khó hơn không. Nó muốn làm gì tôi cũng không quan tâm, tôi vẫn tiếp tục bắt chước tiếng “pu’ pu’ pu” phát ra giữa hai môi Gon hay cả điệu khẽ nhíu mày của nó. Cái sự bắt chước dai như đỉa của tôi có vẻ đã đẩy lùi những “sáng kiến” của Gon.

“Đừng lại đi.”

Nhưng tôi vẫn không dừng lại.

“Đừng lại đi.”

Tôi chỉ nhại lại y hệt.

“Tao bảo dừng lại, thằng khốn.”

“Tao bảo dừng lại, thằng khốn.”

“Buồn cười lắm hả, thằng bệnh?”

“Buồn cười lắm hả, thằng bệnh?”

Gon ngừng nói rồi bắt đầu gõ tay xuống bàn. Tôi vừa bắt chước theo thì nó vội ngừng lại. Im lặng. Nó chăm chăm nhìn tôi không nói câu nào. Mười giây, hai mươi giây, khoảng một phút trôi qua. Rồi nó chỉnh lại tư thế, tôi cũng vậy.

“Tao ấy mà.”

“Tao ấy mà.”

“Bây giờ nếu tao lật đổ cái bàn này, làm vỡ hết bát đĩa thì mà cũng sẽ làm theo hả?”

“Bây giờ nếu tao lật đổ cái bàn này, làm vỡ hết bát đĩa thì mà cũng sẽ làm theo hả?”

“Cả khi tao dùng những mảnh vỡ ấy đâm chết mọi người ở đây thì mà cũng làm theo tao hả, thằng chó?”

“Cả khi tao dùng những mảnh vỡ ấy đâm chết mọi người ở đây thì mà cũng làm theo tao hả, thằng chó?”

“Được thôi.”

“Được thôi.”

“Mày nhớ rõ nhé. Trò này là mày bắt đầu trước đấy.”

“Mày nhớ rõ nhé. Trò này là mày bắt đầu trước đấy.”

“Nếu mày dừng lại thì mày không bằng con chó, biết chưa?”

“Nếu mày dừng lại thì mày...”

Tôi chưa nói dứt câu thì Gon đã gạt toàn bộ thức ăn trên bàn xuống đất. Rồi nó đá thật lực vào cái bàn, miệng bắt đầu chửi đồng tất cả mọi người.

“Nhìn cái gì, lũ điên. Có ngon không? Tao hỏi có ngon không? Lũ thần kinh, đớp cho nhiều vào!”

Gon chộp lấy miếng pizza cùng lọ nước xốt ném về tứ phía. Người phụ nữ ngồi phía đối diện bị miếng pizza phi thẳng vào chân, nước xốt bắn tung tóe lên cả đầu đứa bé bên cạnh.

“Sao mày không làm theo hả thằng bệnh? Sao mày không bắt chước tao?”

Gon nhìn tôi gào lớn.

“Mày bắt đầu trước còn gì. Sao mày không làm theo tao nữa?”

Nhân viên quán vội chạy tới, nói vài ba câu yếu ớt không đủ khả năng ngăn Gon lại, kiểu như “Quý khách không được phép làm vậy.” Gon giơ tay lên như thể chuẩn bị đánh cô nhân viên đó. Một vài khách hàng giơ điện thoại lên chụp ảnh còn một nhân viên khác đang gọi điện thoại tới đâu đó.

“Làm theo tao đi, thằng khốn.”

Gon tiếp tục gào lên, nhưng tôi đã ra ngoài cửa tự lúc nào. Tôi gọi điện cho giáo sư Yoon như đã hứa. Trước cả khi có tiếng bắt máy, giáo sư Yoon đã xuất hiện. Ông lo sẽ có chuyện xảy ra nên vẫn loanh quanh ở con hẻm gần đó. Giáo sư Yoon đẩy cửa bước vào. Qua tấm cửa kính, tôi dõi mắt quan sát khung cảnh náo loạn bên trong quán. Tấm lưng của giáo sư Yoon run lên, đôi bàn tay to lớn của ông giáng xuống gương mặt Gon, một cái, hai cái, ba cái... Mái đầu Gon bị hai tay ông nắm lấy, lắc tới lắc lui. Tôi chỉ xem

đến đây rồi quay bước. Khung cảnh không lấy gì làm thú vị.

Vừa nãy chẳng ăn được miếng pizza nào nên bụng tôi trống rỗng. Tôi ăn một bát mì udon ở tiệm mì cạnh ga tàu điện ngầm rồi tới thăm mẹ. Mẹ lúc nào cũng vậy, yên lặng ngủ. Dây vệ sinh thò ra, đung đưa ở chân giường. Nước tiểu màu vàng đang nhô tong tống. Tôi gọi y tá nhờ xử lý giúp. Khuôn mặt mẹ bóng nhẫy dầu. Giờ mà nhìn vào gương chắc chắn mẹ sẽ giật nẩy mình. Tôi đổ nước hoa hồng ra bông rồi lau mặt cho mẹ, sau đó bôi sữa dưỡng.

Thăm mẹ xong, tôi trở về nhà. Đó là một buổi tối yên ắng. Tôi vớ lấy một cuốn sách. Cuốn sách có nội dung hết sức bình thường, kể về quá trình trở về nhà sau khi bị đuổi khỏi trường của một cậu thiếu niên. Cậu bé muốn trở thành người canh gác bảo vệ một bầy trẻ con chơi một trò chơi gì đó trong một đồng lúa mạch thật to, cậu sẽ bắt tất cả những đứa trẻ nào chạy tới gần mỏm đá. Câu chuyện kết thúc với hình ảnh cậu bé đứng trông em Phoebe của mình, khi em đang chơi vòng xoay ngựa trong chiếc áo choàng xanh.

Bỗng khuôn mặt Gon hiện lên giữa những trang sách. Khuôn mặt Gon khi bị bố nó nắm tóc. Nhưng tôi không đoán được biểu cảm của Gon mang ý nghĩa gì.

Tôi đang định đi ngủ thì giáo sư Yoon gọi điện đến. Chốc chốc ông lại ngừng nói, im lặng và thở dài. Chung quy lại, giáo sư muốn nói với tôi là ông sẽ chịu toàn bộ chi phí chữa trị và hứa không bao giờ để Gon ở gần tôi nữa.

36.

“Không có người nào là không thể cứu được. Chỉ có những người

từ bỏ nỗ lực cứu giúp người khác thôi.” Đó là câu nói của nhà văn người Mỹ P. J. Nolan, xuất thân là một tử tù. Ông ta bị tuyên án tử hình do tình nghi giết hại con gái riêng của vợ. Suốt quá trình điều tra ông ta khăng khăng mình vô tội và trong những ngày ngồi tù đã viết tự truyện. Rất lâu sau cuốn sách trở thành bestseller nhưng P. J. Nolan mãi mãi không biết được sự thật đó. Án tử hình vẫn được thi hành theo đúng dự kiến.

Sau khi ông ta chết được mười bảy năm, hung thủ thực sự mới ra đầu thú và P. J. Nolan được minh oan. Chính lão hàng xóm nhà bên mới là người thực hiện hành vi đồi bại với con gái ông ta.

Cái chết của P. J. Nolan đã thổi bùng lên nhiều cuộc tranh cãi. Tuy P. J. được minh oan tội sát hại con gái nhưng trước đó ông ta đã từng có nhiều tiền án nghiêm trọng như sử dụng bạo lực, ăn cắp hay giết người không thành. Nhiều người gọi ông ta là quả bom hẹn giờ, dù được tuyên trắng án đi chăng nữa thì sớm muộn gì cũng sẽ gây chuyện tày trời. Tuy nhiên trong lúc mọi người tự ý phán xét một người đàn ông đã chết thì sách của P. J. Nolan vẫn bán chạy như tôm tươi.

Phần lớn nội dung cuốn sách miêu tả trần trụi tuổi thơ bất hạnh cùng tuổi trẻ đầy phẫn uất của P. J. Nolan. Từ cảm xúc của ông ta khi dùng dao đâm hay cưỡng hiếp người khác đến cả phuơng thức làm những chuyện đó cũng được miêu tả hết sức chi tiết, vì thế ở nhiều bang cuốn sách đã bị liệt vào hạng sách cấm. Ông ta miêu tả những hành vi tội ác quá sức chân thực và bình thản, chẳng khác gì cách mọi người vẫn hướng dẫn phuơng pháp phân loại thức ăn để cho vào tủ lạnh hay sắp xếp tài liệu bỏ vào túi. Chỉ có những người từ bỏ nỗ lực cứu giúp người khác thôi... Ông ta viết vậy là có ý gì nhỉ? Đó là ám hiệu cầu cứu sự giúp đỡ sao? Hay chỉ đơn giản vì ông ta quá uất hận?

Phải chăng người đàn ông vung dao vào mẹ và bà tôi, cả Gon nữa, đều chung hoàn cảnh với P. J. Nolan? Hay rốt cuộc tôi mới

chính là người giống với P. J. Nolan?

Tôi muốn hiểu hơn về thế gian này. Vì lý do đó, tôi cần Gon.

37.

Tiến sĩ Shim lúc nào cũng điềm đạm, ngay cả đối với những câu chuyện dễ khiến người khác nhảy dựng lên, như khi nghe tôi kể về sự việc xảy ra giữa tôi và Gon chẳng hạn. Đó cũng là lần đầu tiên tôi kể lể dài dòng về bản thân đến thế. Tôi kể về hạch hạnh nhân nhỏ bẩm sinh trong đầu tôi, về vỏ đại não nhận thức kém hơn người thường, cả những bài học mẹ đã dạy tôi. Tiến sĩ Shim cảm ơn tôi vì đã kể cho ông nghe tất cả.

“Xem ra cháu không hề sợ hãi khi bị Gon đánh. Nhưng cháu cũng biết việc đó chẳng có gì là đúng cảm phải không? Bác đã nói rồi, nếu chuyện như vậy tái diễn lần nữa, nhất định bác sẽ không bỏ qua đâu. Đó cũng là trách nhiệm của bác. Nói tóm lại, tốt hơn hết cháu vẫn nên tránh đi thì hơn.”

Tôi thừa nhận. Đó cũng là điều mẹ luôn dạy tôi. Thế nhưng khi không có người giám sát tôi sẽ sao nhãng ngay tức khắc. Não của tôi chỉ hoạt động theo đúng trạng thái vốn có của nó.

“Dĩ nhiên việc cháu tò mò về người khác rất đáng hoan nghênh. Nhưng cá nhân bác không vui lắm vì đối tượng của cháu lại là thằng bé đó.”

“Người bình thường sẽ nói cháu không nên chơi với Gon phải không ạ?”

“Cũng có thể. Mẹ cháu sẽ nói như vậy, chắc chắn.”

“Cháu muốn hiểu hơn về nó. Như vậy không tốt ạ?”

“Ý cháu là cháu muốn thân thiết với nó?”

“Thân thiết tức là sao ạ?”

“Ví dụ như hai đứa ngồi đối diện nói chuyện như bác với cháu thế này, cùng ăn gì đó và tâm sự với nhau, dành thời gian cho nhau mà không cần tính toán đến vật chất. Đó chính là sự thân thiết.”

“Cháu không hề biết cháu với bác thân nhau.”

“Ha ha, cháu đừng nói không phải nhé. Tóm lại là, tuy hơi sáo mòn một chút nhưng chuyện gì đến ắt sẽ đến. Mỗi quan hệ giữa cháu và thằng bé đó sẽ trở nên thế nào, thời gian sẽ cho cháu câu trả lời.”

“Cháu có thể hỏi vì sao bác lại không ngăn cản cháu không?”

“Bác rất thận trọng trong việc ngăn cản người khác làm việc gì. Bởi lẽ mỗi người đều khác nhau. Tuổi của cháu càng như vậy.”

Tiến sĩ Shim vốn là bác sĩ khoa tim mạch của một bệnh viện trực thuộc trường đại học. Ông đã từng nhiều lần cầm dao mổ, các bệnh nhân của ông luôn phục hồi tốt. Thế nhưng trong lúc ông đang bận bịu chăm sóc cho trái tim những người khác, một khối u đã xuất hiện trong trái tim chính vợ ông. Bà ngày một kiêm lười, còn ông vẫn chẳng có thời giờ quan tâm tới vợ. Một ngày nọ, sau những chuỗi ngày trì hoãn, cuối cùng hai vợ chồng cũng có cơ hội đi du lịch cùng nhau. Họ tới một khu nghỉ dưỡng nhìn ra biển nằm ở một hòn đảo tít ngoài khơi xa. Tiến sĩ vừa nhâm nhi một ly rượu vang vừa ngắm hoàng hôn buông xuống. Tâm trí ông ngập tràn những suy nghĩ về công việc phải làm sau khi trở về. Rồi ông chìm vào giấc ngủ, ngay trước khi mặt trời lặn xuống biển. Một lúc sau, ông bỗng tỉnh giấc vì tiếng thở hổn hển. Vợ ông mở to hai mắt, tay đang siết chặt lồng ngực. Tín hiệu điện tim vợ ông báo lỗi. Đột nhiên nhịp tim của bà tăng lên tới 500 lần một phút. Mọi thứ xảy ra chỉ trong chốc lát, điều duy nhất tiến sĩ Shim có thể làm là khóc và nắm lấy tay vợ mình, nói rằng sẽ không sao đâu, bà chỉ cần chịu đựng một lát thôi.

Sau một hồi đập điên loạn, trái tim vợ ông bỗng ngừng đập. Ở đó không có máy sốc tim, ông nhấn nút gọi tín hiệu xanh^[7] cũng không ai tới. Tiến sĩ Shim điên cuồng dùng tay ép ngực vợ trong vô vọng, động tác lóng ngóng như người nghiệp dư. Phải một giờ đồng hồ sau xe cấp cứu mới tới, thân thể vợ ông đã lạnh ngắt và đông cứng lại. Vợ ông đã mãi mãi ra đi, và cũng kể từ ấy tiến sĩ Shim bỏ nghề y. Ông dẫn vặt bản thân tại sao yêu thương vợ đến thế mà chẳng biết cách thể hiện tình yêu ấy. Ông không còn tự tin dùng dao rạch lồng ngực rồi nhìn trái tim đang đập của một ai đó nữa.

Hai người không có con. Tiến sĩ chỉ còn lại một mình. Mỗi khi nhớ đến vợ, ông lại ngửi thấy mùi bánh mì nướng thơm ngào ngạt. Vợ tiến sĩ Shim luôn tự mình nướng bánh cho chồng, vị bánh thơm ngon ấy luôn khiến ông nhớ về những kỷ niệm đẹp đẽ. Có khi là thời thơ ấu đã bị lãng quên, hay một cảnh tượng nằm trong mảnh ký ức nào đó thật khó diễn tả bằng lời. Ngay cả những sáng bận rộn nhất, trên bàn ăn nhà tiến sĩ Shim vẫn luôn sẵn ổ bánh thơm phức nóng hổi. Tiến sĩ Shim bắt đầu học làm bánh. Bởi ông cho rằng đó là điều duy nhất ông có thể làm vì vợ mình, về lý thuyết thì chuyện này thật khó hiểu. Người vợ có thể thưởng thức bánh mì ông làm đã ra đi mãi mãi, vậy thì còn ý nghĩa gì nữa?

Tiến sĩ Shim và mẹ đã chia sẻ rất nhiều chuyện, dù tôi không hề biết về điều đó. Từ người mới chuyển đến, mẹ đã trở thành khách hàng ruột của tiệm bánh mì và thường xuyên trò chuyện với tiến sĩ. Một người vốn chẳng bao giờ kể chuyện của mình cho bất cứ ai như mẹ, lại thường xuyên nhờ tiến sĩ giúp đỡ con trai mình đến tận khi nó trưởng thành nếu mình có mệnh hệ gì. Mẹ đã luôn nỗ lực hết sức để giữ bí mật về tình trạng của tôi. Một người mẹ như thế lại đi giải bày câu chuyện về cuộc đời tôi và mẹ cho người khác thật quá đỗi xa lạ với tôi. Cũng may mắn thay, trong mẹ vẫn tồn tại một người như vậy.

38.

Theo cách nói của bà ngoại, hiệu sách là nơi tập trung mật độ dân số cao vì ở đây có đủ thể loại sách của hàng nghìn hàng vạn tác giả, cả còn sống lẫn đã chết. Vậy nhưng sách rất yên lặng. Trước khi được mở ra, nó vẫn luôn ở trạng thái chết. Thế nhưng kể từ giây phút được lật mở, những câu chuyện cứ thế tuôn trào. Từng chút từng chút một, vừa đủ với mong muốn của tôi.

Có bóng người chợt lướt qua, một thằng bé nhỏ người, hai cổ áo dựng thẳng thóm, lưỡng lự một chút rồi biến mất sau dãy giá sách. Tôi thoáng thấy đầu nó có một mảng hói hình ngôi sao. Lát sau, nó ném một cuốn tạp chí người lớn lên bàn thanh toán. Cô gái có mái tóc vàng óng xoăn tít như bờm sư tử đang ngồi trên xe máy, khổ sở kéo áo khoác da che đi bộ ngực ngồn ngộn như thể sắp nổ tung của mình. Miệng cô nàng hé mở, lưng ngả về phía sau.

“Chán vãi. Tự nhiên tao muốn sưu tầm đồ cổ nên mua giúp cho mà y một cuốn đấy. Bao nhiêu?”

Là Gon.

“Hai mươi nghìn won. Như mà y nói, nó là đồ cổ nên giá không rẻ.”

Gon lầm bầm gì đó rồi móc trong túi ra một đống tiền giấy lẩn xu thả như vứt xuống bàn.

“Mày.”

Rồi nó tì khuỷu tay lên mặt bàn, chống cằm ngược mắt lên nhìn tôi.

“Nghe nói mày là rô bốt? Không cảm nhận được gì hết?”

“Cũng không hoàn toàn như thế.”

Gon khịt khịt mũi.

“Tao đã điều tra về mày. Chính xác hơn là về cái đầu hỏng của

mày.”

Gon đưa ngón tay gỗ vào đầu mình. Tôi nghe tiếng kêu phát ra giống như khi tôi gỗ vào trái dưa hấu chín.

“Bảo sao tao cứ thấy có gì đó là lạ. Đúng là tao đã phí công vô ích rồi.”

“Bố mày dặn tao gọi điện nếu mày tìm đến đây.”

“Không cần đâu.”

Trong thoáng chốc mắt Gon ánh lên tia lửa.

“Tao phải gọi, vì tao đã hứa rồi.”

Tôi cầm ống nghe nhưng chưa kịp đưa lên tai thì nó đã rơi bụp xuống sàn.

“Mày nghe không rõ à thằng chó. Đừng có gọi, tao không thèm động vào mày đâu.”

Gon lượn một vòng quanh hiệu sách, lục lợi mấy quyển sách. Rồi nó đứng cách tôi một đoạn xa, miệng hét lớn.

“Chỗ bị đánh có đau không?”

“Đau chứ.”

“Sao bảo mày là rô bốt, hóa ra cũng không hẳn là gỗ đá nhỉ.”

“Ừm...”

Tôi tính mở miệng nhưng lại thôi. Thật khó để giải thích về tình trạng của tôi. Nhất là sau khi mẹ, người luôn giúp tôi giải thích, đã không còn nữa.

“Ví dụ như khi lạnh hay nóng, đói bụng hay bị đau ở đâu, tao đều cảm nhận được. Nếu không thì làm sao tao sống được.”

“Chỉ vậy thôi á?”

“Tao cũng biết nhột nữa.”

“Khi nhột mày có thấy buồn cười không?”

“Có lẽ là có. Lâu lắm rồi tao không bị ai đùa kiểu đó nên không khắc lầm.”

Gon thở hắt khi nghe câu nói của tôi. Rồi thình lình nó đã đứng ngay phía trước bàn thanh toán.

“Tao hỏi câu này được không?”

Tôi nhún vai. Gon lia mắt sang hướng khác.

“Nghe bảo bà mày chết rồi. Đúng không?”

“Ừ.”

“Mẹ mày thành người thực vật hả?”

“Cũng có thể nói là như thế.”

“Nghe nói bà với mẹ mày bị như thế ngay trước mắt mày? Bị thằng điên nào đó đâm hả?”

“Đúng.”

“Nhưng mày chỉ đứng nhìn thôi?”

“Xét về kết quả thì có thể coi là như vậy.”

Gon ngẩng đầu lên, mắt nó long sòng sọc.

“Mày đúng là thằng bệnh hoạn. Bà với mẹ sắp chết ngay trước mắt mà mày chỉ đứng nhìn thôi hả? Mày phải tóm ngay lấy thằng chó đó rồi đập chết nó tại chỗ chứ.”

“Tao không kịp trở tay, người đàn ông đó cũng chết ngay tại đó mà.”

“Tao biết. Thế nhưng nếu thằng đó còn sống đi chăng nữa thì mày cũng không làm nổi gì đâu. Mày cũng không ngăn nổi hắn ta đâu, thằng thỏế.”

“Chưa chắc.”

Gon lắc đầu trước phản ứng của tôi.

“Tao nói thế mà mày cũng không thấy tức sao? Biểu cảm của mày chẳng có gì thay đổi. Mày không nhớ bà với mẹ mày à?”

“Nhớ. Rất nhiều. Thường xuyên.”

“Vậy mà mày vẫn ngủ được hả? Mày đi học kiểu gì? Thằng khốn, cả gia đình đều đổ máu rồi chết trước mặt mày mà.”

“Ờ thì, cứ sống thôi. Những người khác có thể đau buồn lâu hơn tao nhưng rốt cuộc ai rồi cũng phải ăn, ngủ và sống tiếp. Bởi lẽ bản năng của con người là tự sinh tồn mà.”

“Chỉ được cái ra vẻ ta đây. Nếu là tao thì đêm nào tao cũng oán giận, uất ức đến không ngủ nổi. Thật ra nghe chuyện của mà xong tao cũng mất ngủ mấy đêm. Tao mà là mà thì thằng chó đarry chết dưới tay tao rồi.”

“Xin lỗi. Tại tao mà mà mất ngủ.”

“Xin lỗi? Tao nghe kể lúc bà mà chết mà chẳng nhỏ giọt nước mắt nào, thế mà cũng biết nói câu xin lỗi tao hả? Thằng vô tâm.”

“Mày nghĩ thế cũng phải. Câu xin lỗi là tao được dạy nên cũng biết đại khái.”

Gon tặc lưỡi.

“Không tài nào hiểu nổi thằng như mày.”

“Mọi người đều nghĩ như thế dù không nói ra. Mẹ tao bảo với tao vậy.”

“Thằng bệnh...”

Gon chỉ nói đến đây rồi không nói thêm gì nữa. Sự im lặng kéo dài một hồi lâu, trong lúc đó cuộc đối thoại vừa rồi hiện lại trong đầu tôi. Lần này tôi bắt chuyện trước.

“Nhưng mà lượng từ vựng mà dùng không được nhiều lắm nhỉ.”

“Gì cơ?”

“Thì phần lớn mà toàn chửi, nhưng khi chửi mà cũng chỉ dùng đi dùng lại vài câu. Tao thấy lượng từ vựng của mà hạn chế lắm, đọc sách sẽ giúp ích cho mà đấy. Như thế cũng giúp mà trò chuyện được với người khác nhiều hơn.”

“Mày là rô bốt chuyên dạy đời người khác hả?”

Gon cười khẩy.

“Tao sẽ thử đọc cái này. Khi nào chán tao lại đến.”

Gon bước ra ngoài cửa, tay giơ cuốn tạp chí vừa chọn lên vẫy vẫy. Theo cử động tay nó, một làn sóng dội thẳng vào ngực cô gái ngồi trên xe máy. Ngay trước lúc cửa đóng hẳn, Gon quay người lại.

“À với lại mà không cần gọi điện cho cái lão gọi là bố tao kia đâu. Giờ tao về nhà.”

“Được rồi, mong rằng mà không nói dối. Vì mà có nói dối thì tao cũng chẳng thể nhận ra được.”

“Lại cái giọng dạy đồi. Tao nói thế thì mà biết thế đi.”

Cửa đóng “cách” một tiếng. Một ngọn gió len lỏi chui tuột vào trong hiệu sách. Ngọn gió mang theo hương mùa hè thoang thoảng.

39.

Có lẽ giáo sư Yoon đã bồi thường một khoản đủ để chuyện xảy ra ở tiệm pizza không bị báo về trường. Sự việc chỉ được đồn thổi giữa bọn học sinh. Trong một thời gian, bầu không khí lạnh lẽo như thế có gì đó sắp sửa nổ tung bao phủ ngôi trường. Tuy nhiên chỉ sau vài hôm, bọn trẻ nhận ra chẳng có chuyện gì xảy ra sất. Gon lúc nào cũng cúi gầm đầu, không hề nhìn thẳng vào ai. Hai thẳng đi theo Gon trước đây cũng đã nhập hội khác, không lẩn vờn quanh nó nữa. Gon ngồi một xó ăn cơm một mình, nằm úp mặt ngủ thay vì gườm gườm ai đó. Không mất quá nhiều thời gian để một thẳng chuyên gây chuyện như nó biến thành một thẳng chẳng có gì đáng quan tâm. Chủ đề về Gon dần nguội đi cũng là lúc mối quan tâm của bọn trẻ về tôi lắng xuống. Bởi luôn có những chuyện kỳ lạ và thú vị hơn lôi kéo sự quan tâm của chúng. Có đứa đã lọt vào vòng chung kết một cuộc thi trên truyền hình, vì thế suốt mấy

ngày liền bọn trẻ chỉ bàn tán về nó.

Một cách chính thức, theo như phân loại của bọn trẻ thì tôi và Gon là “địch”. Chỉ cần nhìn những sự việc diễn ra thời gian qua cũng đủ thấy. Vì thế ở trường, tự khắc không ai bảo ai, tôi và Gon đều vờ như không quen biết nhau. Chúng tôi không bắt chuyện cũng không nhìn nhau. Chúng tôi chỉ tồn tại như những vật thể cấu thành nên ngôi trường, như viên phẩn hay giẻ lau bảng. Ở ngôi trường ấy, cả tôi và Gon đều là giả.

40.

“Mẹ kiếp, nghệ thuật thật. Che hết đi rồi còn gì mà nhìn nữa.”

Gon vứt bộ cuộn tạp chí vừa mua hôm trước lên bàn, miệng lùa bàu. Giọng điệu và hành động vẫn như trước nhưng đã dịu hơn. Nó không ném sách xuống đất mà để lên bàn thanh toán, âm lượng giọng nói cũng hạ xuống. Trái lại ngực Gon hơi ưỡn ra so với lần trước.

Tôi cũng không biết vì sao. Bằng cách nào đó ngoài mong đợi, tôi luôn bị tấn công bởi những cuộc ghé thăm bất ngờ của Gon. Hầu như tối nào Gon cũng ghé qua hiệu sách, tuy nán lại chẳng bao lâu. Có những lúc nó chỉ nói vài câu vô nghĩa rồi biến mất, khi lại lặng lẽ ngắm sách hoặc nhâm nhi một lon nước ngọt. Cũng có thể do tôi chẳng hỏi han câu nào nên Gon lại càng thường xuyên xuất hiện.

“Tao rất tiếc vì mà không thích cuốn tạp chí này. Nhưng theo quy định thì mà không được hoàn tiền đâu. Sách bị lỗi thì không nói, nhưng trường hợp của mà mua lâu rồi nên càng không được.”

Gon “hú” một tiếng.

“Ai đòi mà hoàn tiền. Tao để ở nhà lại nghe càu nhau nên cầm tới đây đấy chứ. Coi như tao trả tiền thuê là được chứ gì.”

“Cuốn này là một trong những cuốn kinh điển. Cũng có nhiều fan cuồng đấy.”

“Tao đã đọc sách kinh điển sao? Phải thêm vài quyển vào danh mục sách cần đọc mới được.”

Không hiểu lời tôi nói có gì hài hước mà Gon cười khúc khích. Nhưng tôi không cười theo, chỉ giữ bộ mặt nghiêm túc không biểu cảm. Việc cười theo khi người khác đùa kiểu như thế thực sự quá khó đối với tôi. Kể cả khi cố ép bản thân thì tất cả những gì tôi làm được vẫn chỉ là hơi nhếch khóe môi một chút. Vì điều cười gượng ép quá lộ liễu đó mà tôi thường dễ bị người khác hiểu nhầm là đang cười đêu.

Hồi tiểu học tôi bị đánh giá là đứa trẻ khô khan lạnh lùng phần lớn cũng bởi nụ cười đó. Ngay cả mẹ, người vẫn luôn nhấn mạnh với tôi rằng cười tự nhiên tùy theo hoàn cảnh là vô cùng quan trọng, lần nào tìm cách giảng giải cho tôi cũng kiệt sức mà bỏ cuộc. Kết quả mẹ đã nghĩ ra phương pháp khác. Mẹ dạy tôi giả vờ làm gì đó hoặc vờ như không nghe thấy lời đối phương. Thế nhưng tôi hầu như toàn bỏ lỡ thời điểm quan trọng, phải mất một hồi im lặng mới chật vật mở lời. Giờ đây ở cạnh Gon, có lẽ tôi không cần làm vậy nữa. Bởi tôi có thể cùng Gon tiếp tục câu chuyện về sách kinh điển.

“Cuốn này được phát hành năm 1995, đáng tuổi ông nội so với đám tạp chí ngày nay ấy chứ. Khó kiểm lăm đấy. Người đời công nhận hay không thì không biết chứ nó thực sự là một cuốn kinh điển đích thực đấy.”

“Vậy mà giới thiệu tao một cuốn kinh điển khác đi.”

“Kinh điển của thể loại đó hả?”

“Ừ, cái mà mà gọi là kinh điển đích thực ấy.”

Sách kinh điển thường được cất ở chỗ kín đáo. Tôi dẫn Gon

đến giá sách nằm trong góc. Trên cái giá phủ đầy bụi sâu tít trong cùng, tôi lấy cuốn sách ấy ra. Đó là cuốn tuyển tập những bức ảnh khiêu dâm được chụp từ thời hậu kỳ Joseon. Giới quý tộc cùng các kỹ nữ đang ôm ấp nhau trong nhiều tư thế đa dạng. Ảnh được chụp ở những góc độ táo bạo nên trông hết sức lộ liễu. Thậm chí còn có những bức lộ cả bộ phận sinh dục. Chỉ khác ngày nay ở chỗ ảnh đen trắng và các nhân vật mặc hanbok.

Gon ngồi khoanh chân trong góc, đón lấy quyển sách. Nó vừa lật một trang đã há hốc miệng.

“Đỉnh thật. Tổ tiên chúng ta cũng có mặt đáng khen thế này sao?”

“Từ đáng khen chỉ dùng cho người nhỏ tuổi hơn mà thôi. Nói thật nhé, tao nghĩ mà yên học thêm từ vựng đi.”

“Lắm chuyện.”

Vừa nói Gon vừa lật trang tiếp theo. Nó chăm chú xem từng trang, nuốt nước bọt đều đặn. Không biết có phải do râm ran trong người không mà nó liên tục nhún vai rồi đổi chân khoanh.

“Bao nhiêu tiền?”

“Đắt lắm. Bản đặc biệt mà. Tuy là bản phô tô nhưng cũng có giá trị sưu tầm.”

“Có người tìm cái này về sưu tầm hả?”

“Những người am hiểu sách kinh điển sẽ tìm đến nó. Vì sách dạng này cực hiếm nên không phải người sưu tầm thực sự thì tao cũng không bán cho đâu. Thế nên mà liệu mà xem cho cẩn thận.”

Gon gấp cuốn sách trên tay lại rồi ngắm nghía những cuốn xung quanh. *Penthouse, Hustler, Playboy, Sunday Seoul*. Toàn những cuốn quý hiếm và đắt tiền cả.

“Ai tìm ra mấy cái này thế?”

“Mẹ tao.”

“Mẹ mày có mắt nhìn thật.”

Nói xong Gon lại thêm vào.

“Đấy là lời khen. Mẹ mày thật sự có khiếu kinh doanh đấy.”

41.

Gon khen sai bét. Mẹ tôi còn lâu mới đạt đến trình độ “có khiếu kinh doanh”. Ngoại trừ những việc liên quan đến tôi, mẹ là người quyết định hầu như mọi thứ theo tâm hồn bay bổng và tâm trạng thất thường của mình. Việc mở hiệu sách cũ là một bằng chứng. Hồi mới mở hiệu, mẹ đã băn khoăn không biết phải bày biện những loại sách gì. Dường như mẹ chẳng nảy ra ý tưởng gì đặc biệt. Mẹ quyết định mua sách kỹ thuật, học thuật, sách giải đố, sách thiếu nhi, sách văn học như bao hiệu sách cũ khác. Rồi nếu còn thừa chút tiền, mẹ định sẽ mua một chiếc máy pha cà phê nhỏ đặt trong hiệu sách. Sách và cà phê thơm lừng, ấy là sự kết hợp hoàn hảo nhất, mẹ nghĩ vậy.

“Máy pha cà phê cái con khỉ.”

Bà ngoại khịt mũi. Bà rất có tài buông những câu cút lùn khiến mẹ cút hứng. Mẹ tức giận vì sở thích cao quý của mình bị bà chà đạp bằng những lời đầy nhạo báng. Bà chẳng chớp mắt lấy một cái, nói thêm.

“Mang vài cuốn sách khiêu dâm về đây.”

Mẹ vừa há hốc mồm ú ớ chưa kịp phản bác bà đã phát huy kỹ năng thuyết phục của mình.

“Tranh Kim Hong Do đẹp nhất cũng là những bức xuân tình còn gì. Để lâu năm thì sách gì cũng thành kinh điển cả thôi. Càng kích thích thì càng là sách kinh điển giàu giá trị. Trước nhất hãy tìm những cuốn như thế về đây.”

Rồi bà chốt hạ một câu cuối.

“Máy pha cà phê cái con khỉ.”

Sau vài ngày trăn trở suy nghĩ, mẹ cũng quyết định làm theo lời bà.

Mẹ tìm kiếm các mối bán tạp chí cũ trên mạng, lần giao dịch đầu tiên mẹ trực tiếp đi gặp một người đàn ông ở ga Yongsan. Vì lượng tạp chí cần mua khá nhiều nên bà và tôi đi cùng mẹ. Người đàn ông trông gần năm mươi tuổi dường như quá bất ngờ với bộ ba gồm hai người phụ nữ và một cậu thiếu niên nên vừa nhận tiền từ mẹ ông ta đã biến mất dạng. Chồng tạp chí chỉ được buộc sơ sài bằng dây nên có thể nhìn rõ bìa sách. Trên tàu điện ngầm trở về nhà, mọi con mắt đều đổ dồn về phía ba chúng tôi cùng đống tạp chí trước mặt.

“Cũng phải thôi, toàn các cô gái không mặc quần áo buộc lại với nhau mà.”

Bà vừa tặc lưỡi nói thì mẹ cất giọng oán trách.

“Vụ này chính mẹ bảo con làm nên mẹ đừng tỏ ra vô tội nữa đi!”

Sau đó chúng tôi đã giao dịch thành công thêm vài lần nữa, những cuốn quý hiếm như cuốn tôi vừa cho Gon xem cũng được mua từ mấy lần giao dịch đó. Cuối cùng sau những chuỗi ngày thu thập vất vả, “bộ sưu tập sách kinh điển” của bà ngoại cũng hoàn chỉnh.

Thật không may lần này sự tinh tường của bà đã đi chệch hướng. Thi thoảng tôi cũng thấy một vài ông chú lúi húi lục lợi trong góc tạp chí người lớn. Thế nhưng giờ đâu còn là thời đại người ta phải cố gắng lăm mới dẹp được sự xấu hổ để đi mua băng khiêu dâm về xem nữa. Giờ đây mọi nhu cầu thầm kín đều có thể được lén lút giải quyết ngay tại nhà bằng nhiều cách. Vì thế vào năm 2010, nếu bạn đến tận một hiệu sách cũ để tìm sách khiêu dâm, rồi chìa ra trước mặt bà chủ quán thì quả là chuyện

bất thường. Ngoài những ông chủ cửa hàng băng đĩa cũ mua về trang trí nội thất ra thì những cuốn tạp chí kinh điển đó mãi xếp xó trong góc chằng thê bán nổi cho ai. Gon là người đầu tiên mua lẻ một cuốn đường hoàng đến vậy.

42.

Hôm đó, Gon mua thêm những vài cuốn tạp chí nữa viện cớ đó là sách “kinh điển”. Nó hỏi có thể thuê không nhưng tôi nhấn mạnh rằng đây là hiệu bán sách chứ không phải tiệm cho thuê sách.

“Biết rồi, thằng đần. Dù sao thì đọc xong tao cũng trả lại mà. Để cái này ở nhà lại lầm chuyện cho xem.”

Gon vẫn văng tục như trước nhưng rõ ràng lời lẽ đã mềm mại hơn. Vài ngày sau Gon lại mang đống tạp chí đến. Tôi bảo không cần trả lại nhưng nó vẫn khăng khăng bảo “Nhận lấy đi thằng dở.”

“Sách ngày xưa nên vẫn còn cổ hủ lắm. Chả hợp gu tao tí nào.”

Biết là có đôi co thêm cũng chẳng ích gì nên tôi đành nhận. Thế nhưng có mấy trang ở giữa đã biến mất. Vài trang bị rạch ở giữa. Dòng tiêu đề còn sót lại đập vào mắt tôi. Brooke Shields. Gon nhìn tôi lầm lét như có tật giật mình.

“Cái này thực sự hiếm lắm đấy. Bây giờ chẳng còn cuốn tạp chí đăng ảnh thời hoàng kim của Brooke Shields mà còn đủ trang đâu.”

“Không còn ảnh nào của cô ấy nữa à?”

“Mày muốn xem không?”

Tôi mở máy tính trên bàn thanh toán. Tôi gõ dòng chữ “Brooke Shields thời hoàng kim” rồi nhấn vào tìm kiếm hình ảnh. Một loạt ảnh Brooke Shields xổ ra, từ ảnh thời nhỏ tới thời kỳ thanh xuân đỉnh cao nhan sắc. Gon liên tục cảm thán.

“Người đâu mà như tiên thế nhỉ?”

Gon vừa há hốc mồm vừa xem từng trang ảnh, bỗng nó kêu “óí” một tiếng.

“Gì thế, cái ảnh này.”

Đó là bức ảnh với tựa đề “Brooke Shields gần đây”. Khuôn mặt người phụ nữ ngoài năm mươi đầy vết nhăn choán kín màn hình máy tính. Tuy nét tươi trẻ đã phai nhạt ít nhiều nhưng không thể nói rằng những nét đẹp thời trẻ của bà đã hoàn toàn biến mất không còn chút dấu vết. Nhưng dường như Gon không nghĩ vậy.

“Tao thực sự đang sốc lắm đấy. Hình tượng sụp đổ hoàn toàn. Biết thế không xem còn hơn...”

“Mày đừng có như thế, đâu phải người ta muốn vậy. Thời gian chẳng buông tha một ai cả, sống càng lâu thì chuyện gì cũng sẽ gặp phải thôi.”

“Mày nghĩ tao không biết chắc? Mà mày, sao mở mồm ra là ăn nói như ông cụ thế?”

“Thế không lẽ tao phải xin lỗi mày à?”

“Thực sự, tại sao... tại sao cô ấy lại thay đổi như thế? Sao mày lại cho tao xem đống ảnh này hả, thằng khốn. Tất cả là tại mày.”

Ngày hôm đó Gon hết tức giận với Brooke Shields lại quay sang nỗi đóa với tôi, cuối cùng nó chẳng mua gì mà cứ thế ra về.

Thế mà chỉ hai hôm sau, Gon lại xuất hiện.

“Tao tò mò cái này.”

“Gì?”

“Mấy ngày nay tao ngắm ảnh Brooke Shields suốt. Không phải ảnh ngày xưa mà là ảnh gần đây.”

“Mày đến chỉ để nói chuyện này hả?”

“Dạo này mày hơi bị nhờn đấy.”

“Tao không cố ý, rất tiếc nếu mà nghĩ như vậy.”

“Dù sao thì sau khi xem ảnh của Brooke Shields tao đã nghiệm ra điều này.”

“Điều gì?”

“Vận mệnh và thời gian.”

“Mấy từ này thoát ra từ miệng mà nghe mới lạ thật.”

“Còn mà thì sao, mà có biết mà nói câu quái gì nghe cũng đều rất ngứa tai không hả?”

“Tao không biết.”

“Giỏi lắm.”

“Cảm ơn.”

Bỗng nhiên Gon bật cười. Ha ha ha ha ha. Nó cứ thở được một hơi lại ha ha ha ha năm tiếng liên tiếp. Rốt cuộc điều đáng cười ở đây là gì nhỉ. Tôi đổi chủ đề.

“Mày có biết tinh tinh với khỉ đột cũng cười không?”

“Ồ, cứ coi như thế đi.”

“Vậy điểm khác biệt giữa nụ cười của chúng với nụ cười của con người là gì?”

“Tao biết để làm gì. Nếu mà muốn tỏ vẻ am hiểu thì nói quách ra đi.”

“Với mỗi nhịp thở con người có thể cười được nhiều lần, còn chúng chỉ cười được duy nhất một lần thôi. Vì thế chúng phải hít hấp bằng bụng nhiều lần mới phát ra được tiếng ha ha ha.”

“Vậy chắc cơ bụng của chúng săn chắc lắm.”

Nói xong câu ấy, Gon lại cười. Lần này là cười sảng sặc. Tạm dứt cơn cười, nó hít một hơi để trấn tĩnh rồi lại tiếp tục ha ha một tràng.

Có gì đó đã thay đổi, đã khác trước, một chút thôi. Một thứ gì đó.

“Nhưng vận mệnh và thời gian là sao, mày định nói gì?”

Tôi hỏi. Đây là lần đầu tôi nói chuyện với Gon kiểu này nên thấy có chút mới mẻ, nhưng tôi cũng không có ý định dừng lại.

“Cũng hơi khó nói... thì là liệu Brooke Shields hồi trẻ có biết không nhỉ? Răng mình sẽ già đi ấy. Sẽ lão hóa thành bộ dạng khác hẳn với hiện tại. Già đi, thay đổi, dù biết khó tránh khỏi mà cũng chẳng thể tưởng tượng nổi. Tự nhiên tao nghĩ thế này. Có thể những người kỳ lạ mà tao nhìn thấy khi đi trên đường, kiểu như mấy bà cô vô gia cư hay lầm bẩm một mình trong tàu điện ngầm, những người gặp biến cố gì đó mà bị mất cả hai chân, phải lê lết xin tiền... Tao nghĩ những con người ấy, hẳn khi còn trẻ cũng mang những bộ dạng khác.”

“Tất-đạt-đa cũng từng suy nghĩ giống mày rồi quyết định rời hoàng cung đấy.”

“Tất... tất nào nhỉ? Tao từng nghe tên này nhiều rồi.”

Đến đây đột nhiên tôi không nói nên lời. Tôi cố nghĩ một câu trả lời để Gon khỏi bận tâm nữa.

“Có một người như thế, cũng khá nổi tiếng.”

“Sao cũng được.”

Có lẽ tôi đã thành công, Gon chẳng có phản ứng gì đặc biệt. Nó nhìn về xa xăm. Giọng trầm xuống.

“Thế cho nên tao và mày, một lúc nào đó cũng sẽ biến thành bộ dạng mà mình chẳng tưởng tượng nổi.”

“Đúng thế. Cuộc đời vốn vậy mà, dù có rẽ theo hướng nào chẳng nữa.”

“Đang yên lành lại lên mặt dậy đời rồi. Tao với mày tuổi thọ cũng ngang nhau thôi nhé.”

“Là ngang tuổi nhau.”

Gon giơ nắm đấm lên rồi lại hạ xuống. “Cho một phát giờ,” nó đe.

“Kỳ lạ thật, giờ tao không còn muốn xem mấy cuốn tạp chí kinh điển đó nữa. Chẳng thú vị gì cả. Vì tao đã biết trước những thứ đẹp đẽ rồi sẽ tàn phai. Loại như mày còn lâu mới hiểu được.”

“Mày mất cảm hứng với Brooke Shields rồi sao, để tao giới thiệu cho mày một cuốn khác có thể giúp ích cho mày.”

“Đưa đây.”

Gon hờ hững đáp lại. Tôi giới thiệu cho nó cuốn *Ký nồng yêu thương* của một tác giả nước ngoài. Gon nhìn tựa sách, nở nụ cười kỳ dị rồi ra về. Mấy ngày sau nó lại tìm đến, cầm cẩu bảo tôi đừng đưa nó đọc những thứ nhảm nhí này nữa. Thế nhưng lời giới thiệu của tôi không hề vô nghĩa.

43.

Tháng Năm đã đến tự lúc nào. Lúc này, tôi đã quen với nhiều thứ hơn, không còn lạ nước lạ cái như hồi mới bắt đầu học kỳ. Mọi người thường nói tháng Năm là nữ hoàng của các mùa, nhưng tôi lại nghĩ khác. Quãng thời gian chuyển từ mùa đông sang mùa xuân mới thực sự đáng được tôn vinh. Nền đất đóng băng suốt cả mùa đông dần tan chảy, chồi non ngấp nghé nhú, hoa nở rộ trên những cành cây tưởng đã chết. Đó mới là những vất vả thực sự. Còn mùa hè chỉ đơn giản là được mùa xuân tiếp động lực rồi bước thêm vài bước thôi.

Vì thế tôi cho rằng tháng Năm là tháng lười biếng nhất trong năm. Nó được đánh giá quá cao so với những gì nó làm được. Tháng Năm cũng là tháng khiến tôi cảm thấy mình khác biệt với thế gian nhất. Vạn vật trên thế gian đều chuyển động và tỏa sáng. Chỉ có mẹ, người đang nằm trên giường bệnh, và tôi là vẫn mãi cứng ngắc và xám xịt như hồi tháng Một.

* * *

Tôi chỉ có thể mở cửa hiệu sách sau giờ học nên đương nhiên doanh thu cũng không thể tăng lên. Chợt tôi nhớ lại câu nói của bà, buôn bán mà không có lời thì tốt nhất là dẹp đi. Mỗi ngày tôi đều quét dọn bụi bẩn nhưng đường như khoảng trống bà và mẹ để lại vẫn đang ngày một sờn cũ. Liệu rằng một mình tôi có thể đảm đương công việc này đến bao giờ?

Đang bước giữa các kệ sách, tôi đánh rơi chồng sách trên tay. Trang giấy cửa vào tay tôi làm chảy máu. Đây không phải chuyện thường xảy ra ở hiệu sách cũ ẩm thấp này. Chẳng qua tôi xui xẻo gấp phải cuốn từ điển bách khoa được làm từ loại giấy dày và cứng. Tôi ngẩn người nhìn những giọt máu đang chảy tong tòng. Từng giọt đỏ thăm như những con dấu đóng cột xuống sàn.

“Mày làm cái gì thế thằng hâm. Máu chảy kìa.”

Là Gon. Tôi không biết nó vào đây từ lúc nào, thoắt cái đã đến đứng cạnh tôi.

“Không thấy đau à?”

Gon trợn tròn mắt. Nó vội rút giấy ăn quấn chặt vết thương.

“Có một tẹo mà, không sao đâu.”

“Vớ vẩn. Chảy máu là đau rồi. Mày bị đần thật đấy hả?”

Gon tức giận. Có vẻ máu chảy nhiều hơn tôi nghĩ, loáng cái đã thấm đỏ mảnh giấy quấn ngón tay. Gon rút thêm giấy áp lên tay tôi. Mạch đập liên hồi nơi ngón tay đã được buộc chặt bằng giấy ăn. Một lúc sau máu ngừng chảy.

Gon lớn giọng.

“Mày không tự chăm sóc bản thân được hả?”

“Cũng hơi đau một chút nhưng tao vẫn chịu được.”

“Máu chảy ròng ròng như thế mà mày chịu được? Mày là rô bốt thật hả? Vì mày luôn có cái suy nghĩ đấy, lúc nào mày cũng nghĩ

mọi chuyện qua loa đại khái nên khi bà với mẹ bị như thế trước mặt mày, mày vẫn đứng đần ra đấy. Vì mày chẳng nghĩ gì đến việc người khác đang đau đớn hay phải ngăn việc đó lại. Mày còn chẳng tức giận. Mày chẳng biết cái mẹ gì."

"Đúng thế. Bác sĩ cũng nói thế. Bẩm sinh tao đã vậy."

Tâm thần. Đó là từ bọn trẻ con hay dùng nhất để trêu tôi từ thời tiểu học. Mẹ với bà lúc nào cũng nhảy dựng lên mỗi khi nghe thấy từ đó nhưng tôi phần nào đồng ý với chúng. Có lẽ tôi thực sự tâm thần cũng nên. Bởi dẫu có làm người khác bị thương hay thậm chí giết người, chắc tôi cũng không cảm thấy tội lỗi hay hoảng sợ, chẳng cảm nhận được gì hết. Bởi tôi sinh ra đã như thế rồi.

"Bẩm sinh? Đó là từ ngứa tai nhất trên đời này."

Gon nói.

44.

Vài ngày sau Gon mang tới một chiếc hộp nhựa trong suốt. Tôi không biết nó kiếm đâu ra nhưng bên trong có một con bướm. Có vẻ cái hộp quá nhỏ để con bướm bay lượn nên tôi nghe tiếng cánh bướm cứ đập vào hết chỗ nọ đến chỗ kia.

"Cái gì thế?"

"Bài học giao cảm."

Gương mặt Gon lạnh tanh. Nó không hề đùa. Gon cẩn trọng thò tay vào trong bắt lấy con bướm. Đôi cánh mỏng dính như lá vừng đang bị tóm chặt, con bướm yếu ớt vùng vẫy.

"Mày nghĩ nó đang cảm thấy thế nào?"

Gon hỏi.

"Nó muốn cử động."

Gon hai tay cầm hai cánh của con bướm, dang dẵn ra hai bên. Râu bướm chĩa sang hết bên này tới bên kia, cả người con bướm quắn quại vãy vùng.

“Nếu mày định làm thế để tao cảm nhận được gì đó thì dừng lại đi.”

“Tại sao?”

“Con bướm sẽ đau.”

“Có phải mày bị đau đâu, làm sao mày biết được?”

“Vì khi bị kéo tay sang hai bên sẽ rất đau, tao từng bị thế rồi.”

Gon vẫn không dừng lại. Con bướm bắt đầu vùng vãy mạnh hơn. Dù đang giữ chặt cánh con bướm nhưng Gon nhìn sang chỗ khác.

“Mày nghĩ nó sẽ đau à? Chỉ vậy thôi thì không được.”

“Vậy thì phải thế nào?”

“Ví dụ như, mày cũng phải cảm thấy đau chứ.”

“Sao tao lại đau? Tao có phải con bướm đâu.”

“Phải. Vậy mình tiếp tục. Đến khi mày cảm nhận được gì đó.”

Gon kéo mạnh cánh bướm hơn. Nó vẫn đang nhìn sang phía khác.

“Tao đã bảo mày dừng lại mà. Không nên đem sinh mệnh ra làm trò đùa.”

“Đừng lôi mấy câu trong sách giáo khoa ra dạy tao. Tao đã nói rồi. Tới khi nào mày thực sự cảm nhận được gì đó thì tao sẽ thả nó.”

Đúng lúc đó một bên cánh bướm rách toạc. Nhịp thở của Gon ngắn và gấp hơn. Bị mất một bên cánh, cánh còn lại cũng trở nên vô nghĩa, con bướm chỉ còn biết xoay vòng vòng tại chỗ.

“Mày không thấy nó đáng thương à?”

Gon vừa thở hổn hển vừa nói.

“Tao thấy nó có vẻ đang rất khó chịu.”

“Tao hỏi nó có đáng thương không cơ mà?”

“Dừng lại đi.”

“Không.”

Gon luống cuống lấy gì đó ra từ trong túi. Một cái kim. Nó giơ cái kim lại gần con bướm đang quay vòng dưới đất.

“Mày định làm gì?”

“Nhìn cho rõ vào.”

“Dừng lại đi.”

“Mày nhìn cho rõ vào. Nếu không tao đánh chết mày đấy. Rõ chưa?”

Tôi không muốn biến hiệu sách thành một bãi chiến trường, mà tôi biết Gon thừa sức làm chuyện đó. Gon nhìn con bướm như thể sắp sửa thi hành một nghi lễ cho nó. Trong nháy mắt con bướm đã bị kim đâm khắp người. Nó chỉ biết đập chân trong im lặng, cố hết sức ngắc ngoải trong vô vọng.

Gon quắc mắt nhìn tôi. Nó nghiến ráng bứt nốt cánh còn lại của con bướm. Người thay đổi biểu cảm không phải tôi mà là Gon. Cặp lông mày nó nhíu hằn lại, răng nó cắn chặt đôi môi vốn hơi nhếch lên.

“Thế nào? Giờ mày đã thấy động lòng chưa? Ngay cả khi tao làm thế này mày cũng chỉ thấy khó chịu thôi hả? Tất cả những gì mày cảm nhận được chỉ là thế thôi hả?”

Giọng Gon đanh lại.

“Bây giờ tao thấy nó đang rất đau, vô cùng đau đớn. Còn trông khó chịu chính là mày đấy.”

“Phải, tao không thích việc này chút nào. Thà rằng dứt phứt cánh nó hay giết quách nó đi còn hơn, chứ tao ghê tởm trò hành hạ tra tấn này.”

“Vậy sao mày còn làm? Rốt cuộc tao cũng không cho mày thấy

cái mà muôn được.”

“Mày im đi, thằng bệnh.”

Đột nhiên mặt Gon méo xệch. Tôi có cảm giác Gon của ngày đạp chân lên người tôi tại sân đốt rác đang quay trở về. Gon định làm gì tiếp con bướm nhưng rốt cuộc không thể làm gì thêm. Sinh vật không cánh với thân hình bị kim châm đang xoay vòng ấy không còn là con bướm nữa. Nó đang bộc lộ sự đau đớn bằng cả cơ thể của mình, xoay ra trước, xoay ra sau, xoay sang bên cạnh trong bộ dạng vô cùng thảm hại. Phải chăng nó đang muôn hét lên hãy dừng lại, hay nó vẫn còn muốn sống nên mới như vậy. Đó chỉ đơn thuần là bản năng. Bản năng xuất phát từ cảm giác, không phải cảm xúc.

“Chết tiệt, phát điên lên mắt!”

Bộp. Bộp. Bộp. Gon ném con bướm xuống đất, giẫm lên người nó mấy phát rồi vận hết sức di di chân.

45.

Chỗ con bướm nằm giờ chỉ còn một chấm nhỏ sót lại. Tôi cầu nguyện cho nó an nghỉ. Rồi tôi nghĩ giá mà mình ngăn được Gon thôi hành hạ nó.

Tôi chỉ coi chuyện ngày hôm đó như trò chơi đấu mắt. Một trò chơi đơn giản. Ai nháy mắt trước sẽ thua. Tôi luôn thắng trong những trò kiểu đó. Bởi lẽ mọi người thường cố gắng hết sức để không bị nhầm mắt, còn tôi ngay từ đầu đã chẳng biết nhầm mắt là gì.

Suốt một khoảng thời gian dài Gon không xuất hiện trước mặt tôi nữa. Tại sao nó lại làm thế với con bướm rồi nổi giận? Vì tôi không có phản ứng gì sao? Vì tôi đã không ngăn nó lại? Hay nó tức

giận với bản thân vì đã làm vậy? Chỉ có duy nhất một người tôi có thể chia sẻ những băn khoăn này.

Tiến sĩ Shim luôn cố gắng hết sức mình để giải đáp mọi thắc mắc của tôi. Ông cũng là người duy nhất lắng nghe mỗi quan hệ đặc biệt giữa tôi và Gon mà không có định kiến gì.

“Cháu sẽ sống thế này cả đời à? Ý cháu là cháu sẽ không cảm nhận được gì ấy.”

Tôi nuốt miếng udon rồi hỏi. Thi thoảng tiến sĩ Shim vẫn mời tôi ăn cơm nhưng ông thích các món mì hơn. Có lẽ món yêu thích nhất của ông là bánh mì và mì sợi. Tiến sĩ nhai nốt lát củ cải vàng, nuốt ực một cái rồi lấy khăn lau miệng.

“Câu hỏi khó đấy. Bác muốn nói thế này. Chỉ riêng việc biết đặt những câu hỏi như vậy đã là một sự thay đổi vô cùng lớn ở cháu rồi. Vì thế bác muốn cháu hãy thử cố gắng xem sao.”

“Cháu phải cố gắng thế nào à? Nếu như đó là khiếm khuyết bẩm sinh trong đầu cháu rồi? Mẹ đã cho cháu ăn rất nhiều hạt hạnh nhân nhưng chẳng ích lợi gì cả.”

“Ừm, xem nào. Thay vì ăn hạt hạnh nhân ta có thể kích thích não cháu, sẽ hiệu quả hơn đấy. Cái thằng não đấy đần hơn chúng ta nghĩ nhiều.”

Ý của tiến sĩ Shim là tuy hạch hạnh nhân trong não tôi nhỏ bẩm sinh nhưng nếu tôi thường xuyên cố gắng tạo nên những cảm xúc giả thì có thể não sẽ tin chúng là những cảm xúc thật. Việc đó có thể tác động đến kích thước hoặc sự phát triển của hạch hạnh nhân, chưa biết chừng còn giúp tôi dễ dàng đọc được cảm xúc của người khác hơn.

“Nhưng đầu cháu đã cứng đờ trong suốt mười sáu năm rồi, liệu bây giờ có thể thay đổi được không à?”

“Để bác cho cháu một ví dụ. Những người chẳng có chút năng

khiếu gì về trượt băng thì dù luyện tập một trăm ngày cũng không bao giờ trở thành tuyển thủ trượt băng xuất sắc được. Người sinh ra đã mù nhac thì chẳng thể nào biểu diễn một bản opera điệu nghệ và nhận được sự cổ vũ nồng nhiệt của khán giả. Thế nhưng một khi chăm chỉ luyện tập thì ít nhất ta cũng có thể bước đi chập choạng trên băng hay tập tọng hát được một đoạn ngắn. Đó chính là kỳ tích cũng như giới hạn mà việc luyện tập cho phép."

Tôi chầm chậm gật đầu. Tôi hiểu những gì tiến sĩ nói nhưng cảm thấy chưa được thuyết phục lắm. Liệu luyện tập có tác dụng với tôi không?

"Cháu bắt đầu có những băn khoăn thế này từ bao giờ?"

"Cách đây không lâu ạ."

"Có động cơ hay lý do gì không?"

"Cháu thấy kiểu như mình cháu chưa được xem bộ phim mà tất cả mọi người đều đã xem rồi ấy. Dù không xem bộ phim đó cũng chẳng có vấn đề gì xảy ra nhưng nếu được xem thì cháu có thể nói chuyện nhiều hơn với mọi người."

"Thật là một bước tiến đáng kinh ngạc. Cháu vừa thể hiện mong muốn được giao tiếp với người khác đấy."

"Có lẽ do cháu đang ở tuổi dậy thì."

Tiến sĩ Shim bật cười.

"Vậy thì cháu hãy luyện tập từ những việc cháu thấy thích thú. Cháu chẳng khác gì một tờ giấy trắng cả. Vì thế hãy tô điểm cho bản thân bằng những điều tốt và tránh xa những thứ xấu."

"Cháu sẽ thử. Tuy không biết bằng cách nào nhưng vẫn hơn chỉ ngồi im một chỗ."

"Hiểu được những cảm xúc trước đây cháu chưa từng biết tới cũng không hoàn toàn là chuyện hay đâu. Cảm xúc là thứ rất tréo ngoe. Thế giới này hoàn toàn khác so với những gì cháu vốn biết về nó. Ngay cả những điều nhỏ nhặt xung quanh cháu đều có thể

trở thành vũ khí sắc nhọn tấn công cháu, những biểu cảm hay lời nói vụn vặt cũng có thể biến thành những chiếc gai làm cháu đau. Hãy thử nhìn những hòn đá bên đường. Tuy chúng không cảm nhận được gì nhưng bù vào đó, không gì có thể làm tổn thương chúng. Dù bị con người đá bay chúng cũng chẳng hề hay biết. Thế nhưng nếu một ngày nào đó hòn đá biết được chúng bị đá, bị giẫm đạp, lăn lông lốc hàng chục bận một ngày thì liệu tâm trạng của chúng sẽ thế nào? Ngay cả ví dụ này có vẻ cháu cũng vẫn chưa thể hiểu được. Điều bác muốn nói là..."

"Cháu hiểu ạ. Mẹ vẫn thường nói với cháu những chuyện tương tự. Có lẽ mẹ chỉ muốn an ủi cháu thôi, nhưng mẹ cháu cũng là người thông minh lắm."

"Phần lớn các bà mẹ đều rất thông minh."

Tiến sĩ Shim nở nụ cười. Tôi ngập ngừng một chút rồi mở miệng.

"Cháu hỏi một câu được không ạ?"

"Đương nhiên rồi. Cháu muốn hỏi gì nào?"

"Câu hỏi về mối quan hệ giữa người và người."

Tiến sĩ Shim bật cười ha hả, rồi ông kéo ghế lại gần bàn, hai tay đặt cả lên mặt bàn. Tôi bắt đầu kể từ chuyện con bướm. Tay Tiến sĩ dần nắm chặt theo diễn biến câu chuyện. Thế nhưng khi câu chuyện kết thúc, cơ mặt ông chợt giãn ra, ông cười sảng khoái.

"Vậy rốt cuộc cháu muốn biết điều gì? Tại sao Gon lại làm thế trước mặt cháu? Hay cảm xúc của Gon khi đó?"

"Ừm, cả hai ạ."

Tiến sĩ gật đầu.

"Thì ra Gon muốn làm bạn với cháu."

"Bạn?"

Tôi vô thức lặp lại.

"Xé nát cả một con bướm chỉ để làm bạn với người khác sao

ạ?”

Tiến sĩ Shim đan hai tay vào nhau.

“Không phải thế. Tóm lại là sau khi giết chết con bướm trước mặt cháu, có vẻ lòng tự trọng của thằng bé đó đã bị tổn thương nhiều.”

“Giết chết con bướm sao lại bị tổn thương lòng tự trọng ạ?”

Tiến sĩ thở dài. Tôi vội nói thêm.

“Cháu chậm hiểu mấy vấn đề này lắm.”

“Không phải. Bác đang suy nghĩ xem làm cách nào giải thích đơn giản và dễ hiểu nhất cho cháu. Nào, bác nói vào trọng tâm luôn nhé. Thằng bé đó quan tâm đến cháu. Nó muốn hiểu hơn về cháu, muốn cảm nhận được những cảm xúc giống cháu. Nhưng theo lời cháu kể thì có vẻ như mới chỉ có thằng bé đó tiến về phía cháu. Hay cháu thử một lần bước về phía nó xem sao?”

“Bằng cách nào ạ?”

“Mọi câu hỏi trên đời này đều có hàng trăm đáp án. Vì thế thật khó để bác cho cháu một đáp án chính xác. Đặc biệt ở độ tuổi của cháu, thế gian này càng giống như một câu đố. Giờ là lúc cháu cần tự mình tìm ra lời giải. Nhưng nếu cháu nhất định phải xin một lời khuyên, thì thay vào đó, bác hỏi cháu một câu. Thằng bé đó thường làm hành động gì với cháu nhất?”

“Đánh ạ.”

Tiến sĩ nhún vai.

“Bác quên béng mất. Bỏ qua cái đó. Còn gì nữa?”

“Um...”

Tôi suy nghĩ một lát.

“Đến tìm cháu ạ.”

Tiến sĩ gõ nhẹ xuống bàn, gật gù.

“Vậy điều cháu có thể làm là đến tìm thằng bé đó.”

46.

Cô giúp việc nhà Gon gọt táo cho tôi. Cô đậm người, miệng nở nụ cười, nhở khéo môi cong và cặp mắt hiền từ nên lúc nào trông cô cũng như đang cười. Vỏ táo gọt không bị đứt miếng nào chõng lên nhau thành hình xoáy ốc. Tôi đang ngồi trong bếp nhà người khác, để một quả táo trước mặt và chờ đợi. Phải tới tận khi quả táo từ màu vàng sẫm chuyển hẳn sang màu nâu, Gon mới xuất hiện. Nó khụng người giật mình khi thấy tôi, cô giúp việc liền mở lời để xua đi bầu không khí gượng gạo giữa hai đứa.

“Gon về rồi à. Bạn cháu chờ được nửa tiếng rồi. Hôm nay bố cháu nói sẽ về muộn. Cháu ăn cơm chưa?”

“Dạ cháu cũng không đòi lăm ạ. Cảm ơn cô.”

Biểu cảm của Gon khi nói câu đó là thứ biểu cảm lần đầu tôi thấy ở nó. Giọng nó nhẹ bỗng, lại rất lễ phép. Thế nhưng khi cô giúp việc vừa đi khỏi thì ngay lập tức Gon quay trở về đúng thế giới của nó, nói chuyện với tôi bằng giọng lô māng vốn có.

“Có chuyện gì?”

“Ờ thì, đến gấp mà thôi.”

Gon bĩu môi. Đúng lúc ấy cô giúp việc bê hai bát mì nóng hổi bước vào. Có lẽ do đói bụng nên vừa nhận lấy bát mì, Gon đã ăn xì xụp.

“Một tuần hai lần cô ấy đều đến đây giúp việc. Ít ra cũng thoải mái hơn phải ở cùng cái người gọi là bố kia.”

Gon thì thầm. Có lẽ nó vẫn chưa thể thân thiết hơn với bố. Nơi Gon sống cách trường rất xa. Nhà giáo sư Yoon nằm ở tầng cao nhất một khu chung cư cao cấp nhìn ra sông Hàn, từ đây có thể trông thấy được gần như tất cả những biểu tượng của Seoul. Thế nhưng Gon nói nó không hề cảm nhận được bản thân đang ở trên cao như vậy.

Đã từ lâu rồi hai bố con Gon không nói chuyện. Ban đầu giáo sư Yoon đã rất nỗ lực nhưng cuối cùng vẫn phải bỏ cuộc. Ông luôn kiểm cớ có tiếc hay hợp hành để vắng nhà, khoảng cách giữa hai bố con ngày càng nới rộng.

“Người đàn ông đó...”

Gon nói.

“Chưa một lần hỏi tao đã sống thế nào trong thời gian qua. Cũng chưa từng hỏi tao đã làm những việc gì ở đó, đã chơi với đứa thế nào. Cả việc tao mơ ước cái gì, tuyệt vọng vì chuyện gì... Mày có biết việc đầu tiên ông ta làm khi gặp tao là gì không? Là nhét tao vào một trường ở Kangnam. Chắc ông ta nghĩ tao vào đó sẽ học hành chăm chỉ rồi đỗ một trường đại học xịn. Nhưng ngay từ ngày đầu tiên tao đã biết thằng như tao không thuộc về nơi đó. Từng ánh mắt nhìn tao đều như nói ra điều đó. Vì thế tao đã làm loạn một chút. Ở đó không có chuyện châm chước cho học sinh, mấy ngày sau tao bị đuổi học.”

Gon thở hắt ra.

“Khó khăn lắm ông ta mới xin được cho tao chuyển sang trường này. Cũng vì ông ta còn chút danh tiếng trong giới học thức. Nhưng ông ta chỉ nghĩ tới việc trát một lớp xi măng lên cuộc đời tao rồi xây dựng tòa nhà do ông ấy tự thiết kế. Tao đâu phải thằng như vậy...”

Gon hẵn học nhìn xuống sàn nhà.

“Tao không phải con trai ông ta. Chỉ là thứ vô dụng ông ta lỡ tìm về. Thế cho nên trước khi bà ấy chết tao cũng chẳng được nhìn mặt...”

Mẹ. Mỗi khi bắt chợt nghe thấy từ đó, Gon thường đột ngột chìm vào im lặng. Dù là nghe thấy ở đâu, trong sách hay phim ảnh, hoặc từ miệng người qua đường, chỉ cần nghe thấy từ “mẹ” là Gon ngay

lập tức ngừng nói, như thể có ai đó nhấn vào nút tắt tiếng vậy.

Trong Gon chỉ đọng lại duy nhất một ký ức về mẹ. Đó là đôi bàn tay ấm áp dịu dàng của mẹ. Dù nó không nhớ rõ khuôn mặt mẹ nhưng lại không thể quên cảm giác khi chạm vào đôi bàn tay mềm mại và ấm áp ấy. Nó vẫn còn nhớ những lần được nắm bàn tay mẹ, chơi trò tạo bóng dưới ánh nắng chan hòa.

Gon thường có suy nghĩ thế này vào những lúc bị cuộc đời đùa giỡn. Cuộc đời cũng giống như người mẹ đang nắm tay nó thì đột nhiên biến mất, dù nó gắng sức nắm lấy nhưng kết cục vẫn bị bỏ rơi.

“Mày với tao, ai bất hạnh hơn nhỉ? Một thằng từng có mẹ nhưng giờ không còn nữa, một thằng chẳng có ký ức gì về mẹ thì đột nhiên bà mẹ lại xuất hiện rồi lăn ra chết.”

Tôi cũng không biết. Gon gật gù một hồi rồi hỏi.

“Mày biết vì sao tao đến tìm mày thời gian qua không?”

“Không.”

“Có hai lý do. Một là mày không phán xét tao dễ dàng như người khác. Nhờ bộ não dị hợm của mày. Cũng nhờ bộ não dị hợm ấy mà tao tổn công vô ích vào ba cái trò giết bướm... Thứ hai là...”

Gon cười nhẹ.

“Thực ra tao có điều này muốn hỏi. Nhưng mà mẹ kiếp, không thể mở miệng ra nói được...”

Chúng tôi đều im lặng. Tôi đợi câu nói tiếp theo của Gon trong khi lắng nghe tiếng kim đồng hồ kêu tích tắc. Gon thì thầm thật chậm.

“Thế nào? Người phụ nữ đó.”

Phải mất một lúc tôi mới hiểu câu hỏi của nó.

“Mày gặp rồi còn gì. Dù chỉ một lần.”

Tôi lục lại trí nhớ. Căn phòng ngập tràn hoa cùng khuôn mặt xám ngoét của cô ấy hiện ra. Cả hình bóng của Gon ẩn hiện đâu đó

trên gương mặt ấy, dù lúc đó tôi không nhận ra.

“Rất giống mà.”

“Tao xem ảnh có thấy thế đâu.”

Gon “hú” một tiếng rồi cười khẩy. Xong nó lại hỏi.

“Giống ở đâu?”

Lần này nó nhìn thẳng vào mặt tôi. Khuôn mặt người phụ nữ trong trí nhớ của tôi giờ hiển hiện trên khuôn mặt Gon.

“Mắt. Tổng thể khuôn mặt. Biểu cảm khi cười. Đuôi mắt dài và lùm đồng tiền ở khóm môi.”

“Mẹ kiếp...”

Gon lắc đầu.

“Thế mà bà ấy nhìn mà vẫn nghĩ mà là tao còn gì.”

“Trong hoàn cảnh đó thì ai cũng vậy thôi.”

“Đáng lẽ bà ấy phải tìm xem trên mặt mà có điểm gì giống mình chứ.”

“Những lời bà ấy nói với tao chính là muốn nói với mà.”

“Cuối cùng, lời cuối cùng bà ấy nói là gì?”

“Lúc cuối bà ấy đã ôm tao, rất chặt.”

Gon quay đầu sang ngang. Rồi nó lí nhí như nói thầm.

“Có ấm không, lúc mà được ôm ấy?”

“Có. Rất ấm.”

Hai vai Gon bỗng từ từ chùng xuống. Khuôn mặt nó co rúm lại như quả bóng bay bị rút hết khí bên trong. Khuôn mặt ấy chầm chậm cúi xuống, vùi vào hai đầu gối. Nó cúi gầm mặt, cả người run bần bật. Nó đang khóc, dù không phát ra một âm thanh nào. Tôi chẳng nói gì, chỉ cúi nhìn Gon. Đột nhiên tôi thấy mình cao lớn một cách vô nghĩa.

47.

Chúng tôi gặp nhau suốt kỳ nghỉ hè. Một tối mùa hè ẩm ướt tới nỗi da mặt trở nên dính dớp, Gon nằm trên tấm phản trước cửa hiệu sách kể tôi nghe rất nhiều chuyện. Nhưng tôi sẽ không kể toàn bộ câu chuyện của Gon tại đây, bởi việc đó chẳng có ý nghĩa gì. Gon chỉ đơn giản sống cuộc đời của riêng nó. Bị bỏ rơi, bị đập tai tǎ, đôi khi dùng từ be bét để miêu tả cuộc đời nó cũng chẳng chêch đi đâu. Gon đã sống mười sáu năm như vậy. Tôi muốn nói với nó số phận con người thực chất như trò chơi súc sắc, nhưng rồi lại thôi. Rốt cuộc đó cũng chỉ là một câu văn trong cuốn sách tôi từng đọc.

Gon là người đơn thuần và trong sáng nhất tôi từng gặp. Bởi ngay đến một thằng ngốc như tôi còn nhìn thấy được lòng nó. Thế gian này rất tàn nhẫn, vì thế chúng ta càng phải mạnh mẽ hơn, nó thường nói như vậy. Đó là kết luận Gon đưa ra về cuộc đời.

Chúng tôi không hề giống nhau. Tôi quá ngây ngô còn Gon lại chưa từng chấp nhận việc mình là một đứa trẻ yếu ớt, nó luôn cố tỏ ra mạnh mẽ.

Mọi người thường nói họ không hiểu rõ cuộc Gon là người thế nào nhưng tôi không đồng ý với câu nói đó. Chẳng qua họ chưa từng cố gắng nhìn thấu con người Gon.

Tôi vẫn nhớ mỗi khi đi đâu đó, mẹ thường nắm tay tôi rất chặt. Mẹ tuyệt đối không bao giờ buông tay tôi ra. Thi thoảng thấy đau tôi bèn rụt tay về nhưng mẹ liền trừng mắt bắt tôi phải nắm lại thật chặt. Mẹ nói vì chúng ta là gia đình nên phải nắm tay nhau. Tay bên kia của tôi được bà nắm. Tôi chưa từng bị ai bỏ rơi cả. Tuy đầu óc tôi không được bình thường nhưng nhờ hơi ấm của hai bàn tay luôn nắm chặt tay tôi từ hai phía, tâm hồn tôi chưa từng bị tổn thương, dù chỉ một chút.

48.

Đôi khi tôi nhớ về những bài hát mẹ thường hát cho tôi nghe. Giọng mẹ lúc nói thì lanh lảnh nhưng vẫn đủ trầm ấm mỗi khi cất tiếng hát. Có lúc nó giống như tiếng hát của cá heo tôi từng xem trong phim tài liệu, khi lại giống tiếng gió thổi hay tiếng sóng vỗ rì rào vọng lại từ xa xăm. Giọng nói của mẹ, thứ vẫn luôn quanh quẩn bên tai tôi ngày ấy, đang dần phai nhạt theo dòng thời gian. Có lẽ nào tôi sắp quên mất giọng nói của mẹ không? Những điều tôi từng biết rõ, tất cả đều đang dần trở nên xa lạ với tôi.

PHẦN 3

49.

Do Ra là đứa trẻ trái ngược hoàn toàn với Gon. Nếu Gon dạy tôi biết thế nào là khổ sở, tội lỗi và đau thương thì Do Ra lại dạy tôi về hoa và hương thơm, về gió và mơ ước. Giống như một bài hát tôi lần đầu được nghe. Do Ra là người có khả năng hát một bài hát mà mọi người đều biết theo cách thức hoàn toàn mới lạ.

50.

Kỳ học mới lại tới. Quang cảnh vườn trường trông vừa như không đổi lại vừa có chút gì mới mẻ. Một sự thay đổi cỡ như những chiếc lá cây xanh thẫm nay càng thẫm xanh hơn. Nhưng mùi hương thì đã khác hẳn. Mùi hương tỏa ra từ lũ trẻ ngày một đậm đà hơn, giống như trái cây tới mùa chín mọng. Mùa hè đang rực rịch rời đi sau khi đã thỏa sức tung hoành. Những con bướm dần dà biệt tích, những xác ve lăn lóc trên đường.

Mùa thu đang đến, trong tôi cũng có một sự thay đổi kỳ lạ. Sự thay đổi thật khó có thể giải thích bằng lời, cũng thật khó để gọi nó là sự thay đổi. Những điều tôi từng biết bỗng trở nên thật khác lạ, những từ ngữ tôi vẫn thường dùng bỗng quẩn quanh ngắt ngứ nơi đầu lưỡi.

Cả buổi chiều Chủ nhật hôm ấy cũng vậy, tôi đang xem một nhóm nhạc nữ năm người phát biểu cảm nghĩ khi lần đầu tiên được xếp hạng nhất sau ba năm ra mắt. Trong họ chỉ tầm tuổi tôi, mặc váy ngắn cùng áo bé xíu khó khăn lắm mới che gần hết ngực, đang ôm chầm lấy nhau nhảy tung tung. Bằng giọng nói run rẩy, trưởng nhóm vừa nghẹn ngào vừa tuôn một tràng thoại quen thuộc, liệt kê một lượt tên quản lý, giám đốc, nhân viên công ty, stylist, fanclub như thể đã học thuộc từ trước.

“Cảm ơn vì đã yêu quý chúng tôi. Thực sự cảm ơn mọi người. Chúc mọi người một buổi tối vui vẻ!”

Nhờ thường xuyên xem các chương trình ca nhạc cùng mẹ nên tôi cũng đã nhiều lần chứng kiến cảnh này. Thế nhưng hôm nay tôi lại có một thắc mắc. Từ “yêu quý” có thể được sử dụng dễ dàng như vậy sao?

Tôi nhớ lại các tác phẩm của Goethe hay Shakespeare, nơi xuất hiện những người luôn gắng sức để đạt được tình yêu rồi kết cục lại chọn lấy cái chết. Tôi nhớ tới cả bản tin thời sự về những người quá ám ảnh hay bạo hành người mình yêu chỉ vì tình yêu đã đổi thay không còn như cũ. Và cả câu chuyện về những người sẵn sàng tha thứ tất cả chỉ vì một lời nói yêu.

Chính vì thế thứ tình yêu tôi biết là một khái niệm có phần cực đoan đến như vậy. Một thứ khó định nghĩa như thế mãi mới được gói gọn vào một từ. Thế mà từ ấy lại đang bị lạm dụng quá thường xuyên. Hễ khi tâm trạng tốt hay muốn nói lời cảm ơn là người ta lại tùy tiện nói ra từ yêu quá dễ dàng.

Tôi chia sẻ chuyện này với Gon, nó liền “hứ” một tiếng như thể chuyện của tôi hết sức tầm phào.

“Giờ mày đang hỏi tao tình yêu là gì đúng không?”

“Không phải tao muốn mày giúp tao định nghĩa, tao chỉ muốn biết suy nghĩ của mày thôi.”

“Mày nghĩ tao biết hả? Tao chịu thôi. Chắc tao với mày giống nhau điểm này.”

Gon bật cười rồi nghênh mắt nhìn tôi. Thay đổi biểu cảm trong chốc lát là sở trường của Gon.

“À không, mày từng có bà với mẹ. Mày từng được những hai người phụ nữ yêu thương còn gì. Sao lại đi hỏi tao?”

Giọng Gon trở nên nhãm nhằng. Nó vò tung tóc từ sau gáy lên tới đỉnh đầu.

“Tao thì biết gì về ba cái thứ tình yêu chứ. Tao cũng muốn thử. Mà đã thử thì tao muốn tình yêu nam nữ cơ ấy.”

Gon cầm lấy một chiếc bút, tay hết đóng lại mở nắp bút. Ngòi bút liên tục thò ra rồi lại thụt vào.

“Đêm nào mày chẳng thử trò đấy.”

“Thằng ranh này cũng biết nói đùa cơ đấy. Mày khá hơn nhiều rồi nhỉ? Đó mà gọi là tình yêu nam nữ hả? Đó là yêu bản thân chứ.”

Gon đánh nhẹ vào gáy tôi. Không đau chút nào. Chợt nó gi sát mặt lại gần mặt tôi.

“Này, mày có biết tình yêu nam nữ là gì không?”

“Tao biết mục đích của nó là gì.”

“Vậy sao? Là gì?”

Ánh mắt Gon đượm ý cười.

“Quá trình để sinh sản. Bản năng duy trì nòi giống một cách ích kỷ...”

Tôi còn chưa kịp nói nốt câu đã bị Gon cốc đầu. Lần này hơi đau một chút.

“Thằng đàn này. Mày ấy, biết nhiều quá thành ra đàn độn. Nào, giờ thì nghe anh mày nói nhé.”

“Tao sinh nhật sớm hơn mày mà.”

“Thằng ranh này cũng giỏi nói đùa nhỉ?”

“Tao có nói đùa đâu. Tao chỉ nói sự thật mà...”

“Im đi, ranh con.”

Nó vừa cười vừa giơ tay lên định cốc tôi cái nữa. Lần này tôi tránh được.

“Ồ, cũng khá đấy chứ?”

“Mày có thể nói tiếp chuyện vừa nãy không?”

E hèm, Gon hắng giọng.

“Theo tao tình yêu là thứ rất vớ vẩn. Thế nhưng mọi người vẫn coi nó là cái gì đó ghê gớm vĩnh cửu lắm. Tao không thích mấy thứ sến súa đó, tao thích thứ gì mạnh mẽ hơn.”

“Mạnh mẽ?”

“Ừ, mạnh mẽ. Mạnh liệt. Thay bằng nhận lấy tổn thương đau khổ thì thà tao chọn làm tổn thương người khác. Giống như anh Chul Sa.”

Anh Chul Sa. Dù từng nghe cái tên này vài lần nhưng tôi vẫn không cảm thấy thân thuộc chút nào. Người tôi co rúm lại. Dường như tôi sắp phải nghe những câu chuyện mà tôi không muốn nghe.

“Anh ấy thật sự rất mạnh mẽ, tao muốn được như thế.”

Trong giây lát, mắt Gon ánh lên tia sáng.

Dù sao cũng thật khó để tìm được câu trả lời từ Gon. Tôi đem kể với tiến sĩ Shim, nhưng có lẽ câu chuyện này thực sự không có hồi kết.

Có một lần mẹ thấy bà ngồi chăm chú viết chữ 爱, liền hỏi.

“Mẹ có biết chữ này nghĩa là gì không mà viết?”

Bà trừng mắt.

“Đương nhiên!”

Rồi bà nói như thể đang ngâm thơ.

“Ái là gì chứ?”

Mẹ trêu chọc.

“Phát kiến về cái đẹp.”

Sau khi viết được phần đầu chữ “ái” (愛), bà viết bộ “tâm” (心) tiếp vào giữa rồi giải thích.

“Những dấu chấm này là ba chúng ta. Dấu này là mẹ, dấu này là mày, đây là nó!”

Và như thế, chữ “愛” tạo bởi ba chấm tượng trưng cho gia đình chúng tôi đã hoàn thành. Khi ấy tôi không hề biết “phát kiến của cái đẹp” nghĩa là gì.

Nhưng cách đây không lâu, tôi bắt đầu nghĩ đến khuôn mặt một người.

51.

Lee Do Ra. Tôi thử phác họa trong tâm trí hình ảnh Lee Do Ra mà tôi biết. Hình ảnh Lee Do Ra đang chạy. Như một con linh dương hay ngựa vằn. À không, phép so sánh đó cũng không phù hợp. Nó chỉ đơn giản là Lee Do Ra. Lee Do Ra đang chạy. Cặp kính gọng bạc bỏ lại trên nền đất. Hai cánh tay và đôi chân gầy nhẳng sải dài, khuấy động bầu không khí. Tia sáng phản chiếu qua mắt kính. Dấu chân để lại cùng đám bụi bay mù mịt. Ngón tay trắng ngắn vơ lấy cặp kính đặt lên sống mũi ngay sau khi vòng chạy vừa kết thúc. Đó là tất cả những gì tôi biết về Lee Do Ra.

52.

Ngày khai giảng kỳ học mới, trong lúc nghi lễ buồn tẻ đang diễn ra trên giảng đường, đứng ở phía tít cuối, tôi nhẹ nhàng mở cánh cửa bước ra ngoài hành lang. Có tiếng động phát ra từ đâu đó. Tôi quay đầu lại, một đứa con gái đang đứng phía cuối hành lang. Nó vừa vén mái tóc dài tới vai ra sau tai vừa giậm gót chân bùm bụp xuống nền nhà. Chắc nghĩ rằng xung quanh không có người nên nó bắt đầu làm động tác kéo căng cơ thể. Nó duỗi thẳng chân tay, giãn người. Rồi nó nhảy bình bịch tại chỗ, đoạn vút chạy băng qua hành lang. Con bé vừa chạy vừa thở hổn hển, loáng cái đã đứng trước mặt tôi, bốn mắt chúng tôi nhìn nhau. Ít nhất cũng khoảng năm giây. Con bé đó chính là Lee Do Ra.

Gọng kính màu bạc không bóng. Phía trong là đôi mắt kính tròn xoe. Mắt kính mỏng, chỉ chít vết xước nên gần như phản xạ hết tia nắng mặt trời. Vì thế tôi không nhìn rõ biểu cảm trên gương mặt nó. Do Ra khác những đứa trẻ khác. Nó không phản ứng thái quá trước những việc vặt vãnh. Nó không chỉ điềm đạm mà đôi khi còn giống như một bà cụ non. Ý tôi muốn nói nó không chỉ đơn thuần là phát triển sớm hay trưởng thành về suy nghĩ. Mà Lee Do Ra thực sự có chút khác biệt so với những đứa trẻ khác.

Tới đầu tháng Tư, Do Ra thường xuyên nghỉ học. Hoặc nếu đến trường thì nó cũng bỏ qua những giờ học thêm hay tiết học buổi tối mà đi thẳng về nhà. Vì thế Do Ra không có cơ hội chứng kiến trận chiến giữa tôi và Gon hồi đầu học kỳ trước. Thực ra con bé chẳng hề quan tâm gì đến những việc xung quanh nó. Nó luôn ngồi một xó và đeo tai nghe. Tôi từng nghe nó nói nó chuẩn bị chuyển sang trường có lớp đào tạo điền kinh riêng. Nhưng cuối cùng lại không chuyển nữa. Sau đó hầu như tôi không thấy nó nói chuyện bao giờ. Trong giờ học nó thường nhìn ra sân vận động phía bên ngoài cửa sổ. Giống một con báo đốm mắc kẹt trong chuồng.

Chỉ có một lần duy nhất tôi thấy nó bỏ kính ra. Đó là kỳ hội thao mùa xuân. Do Ra đại diện cho lớp tôi chạy thi 200 mét. Người

con bé nhỏ thó gầy nhẳng, mới nhìn chẳng ai nghĩ nó giỏi thể thao. Thật tình cờ vị trí nó đứng trước vạch xuất phát lại thẳng tầm nhìn của tôi.

Ngay tại đó. Do Ra tháo kính ra vứt xuống đất. Chuẩn bị. Khi đó tôi nhìn thấy đôi mắt của Do Ra. Đuôi mắt hơi xêch lên. Hàng lông mày rậm. Đồng tử mắt ánh lên tia sáng màu nâu nhạt. Xuất phát. Do Ra bắt đầu chạy. Đôi chân nó mảnh khảnh nhưng rắn rỏi, đạp xuống nền đất hất tung bụi mù rồi cứ thế chạy thật xa. Nhanh hơn hết thảy. Nó chuyển động như một cơn gió. Cơn gió nhẹ nhàng đầy sức sống. Thoáng chốc đã thấy Do Ra chạy hết một vòng về lại vị trí cũ. Ngay trước khi nó dừng lại và được thông báo thắng cuộc, Do Ra nhặt cặp kính trước mặt tôi rồi đeo lên mắt. Đôi mắt bí ẩn của nó biến mất sau cặp kính.

Xung quanh Do Ra lúc nào cũng có bạn, nó có một hội bạn cùng đi ăn vặt với nhau. Thế nhưng hội bạn ấy không cố định. Nó không lẻ loi nhưng cũng không có đứa bạn thân đặc biệt nào. Dường như nó chẳng quan tâm sẽ cùng ăn cơm hay về nhà với ai. Dù thế nó cũng không bị cô lập hay tách biệt. Nó chỉ là một đứa trẻ tự tồn tại.

53.

Mẹ đã mở mắt. Sau chín tháng nằm im một chỗ. Bệnh viện nói rằng đây cũng không hẳn là tin vui. Mẹ chỉ đơn giản là mở mí mắt, chứ không thực sự tỉnh dậy, cũng giống như việc mẹ vẫn tiểu tiện được vậy. Tôi vẫn phải đặt ống thông tiết niệu và thay đổi tư thế cho mẹ mỗi giờ. Khi tỉnh ngủ, mẹ thường chớp mắt, nhìn lên trần nhà. Thi thoảng đồng tử mắt của mẹ chuyển động rất nhẹ.

Mẹ là người có khả năng nhìn ra các chòm sao giữa những họa

tiết chǎng chít trên giấy dán tường. “Con nhìn kia. Hình cái muỗng kia giống chòm sao Bắc Đẩu quá. Có cả chòm Thiên Hậu nữa. Kia là chòm Gấu Lớn^[8]. Chúng ta thử tìm cả chòm Gấu Nhỏ nhé.” “Có thời gian rảnh tán chuyện trăng sao thì sao mà không múc nước cầu nguyện với chị Hằng đi^{[9]!}” Dường như tôi nghe thấy giọng nói khàn khàn của bà ngoại. Lâu lắm tôi mới đến thăm mộ bà, cỗ đại đã mọc um tùm trước miếu thờ. Chợt văng vẳng tiếng cười của bà và mẹ. Như dội lại từ một miền rất xa xôi.

Đã được một thời gian kể từ khi hiệu sách không còn khách ghé thăm. Hẽ tan học là tôi lại chôn chân ở bàn thanh toán nhưng giờ doanh thu cũng chǎng còn ý nghĩa gì. Tôi không thể tiếp tục sống dựa vào lòng tốt của tiến sĩ Shim thêm nữa. Không còn bà và mẹ, hiệu sách chǎng khác gì một nấm mồ. Nấm mồ của sách. Nấm mồ của những con chữ bị lãng quên. Khi ấy tôi đã hạ quyết tâm. Có lẽ đã đến lúc khép lại không gian này.

Tôi tìm đến tiến sĩ Shim, nói rằng sẽ đóng cửa tiệm sách, thu dọn đồ đạc và đi thuê một phòng đơn nhỏ để ở. Tiến sĩ Shim im lặng một hồi. Nhưng thay vì hỏi lý do, ông chỉ gật đầu.

Quản lý Câu lạc bộ đọc sách là cô giáo dạy Ngữ văn chủ nhiệm lớp Mười hai. Khi tôi đi đến phòng giáo vụ thì thấy cô đang cúi đầu trước thầy hiệu phó. Thầy hiệu phó hỏi cô định tính sao khi lớp cô chủ nhiệm liên tục xếp bét trong kỳ thi thử. Cô đỏ bừng mặt rồi quay trở lại chỗ ngồi, tôi liền hỏi có thể quyên tặng sách cho thư viện hay không. Cô gật đầu qua loa, bảo tôi cứ làm vậy đi.

Hành lang im lặng như tờ. Sắp thi giữa kỳ nên bọn trẻ không còn ồn ào vào giờ học thêm buổi tối nữa. Tôi bê thùng sách về phòng đọc sách, sáng sớm nay tôi đã mang nó đến đặt ở một xó phòng thể chất.

Cửa dễ dàng mở ra. Đúng lúc ấy tôi nghe có tiếng hô phát ra từ đâu đó. Tôi lại gần phía các giá sách. Tôi thấy gương mặt nhìn

nghiêng của một đứa con gái. Một chân phía trước, một chân phía sau, rồi liên tục đổi vị trí hai chân, con bé đó đang chạy tại chỗ. Tuy chạy tại chỗ nhưng sải chân của nó khá rộng. Mồ hôi đọng trên mũi, tóc nó bay phấp phới. Nó nhìn thấy tôi. Chính con bé đó.

“Chào.”

Những lúc thế này tôi nên bắt chuyện trước. Do Ra dừng động tác.

“Tôi đến gửi tặng sách.”

Tôi nói dù chẳng được hỏi, rồi mở nắp hộp. Do Ra mở miệng.

“Việc này do thành viên Câu lạc bộ đọc sách phụ trách. Cứ để đó đi.”

“Không phải cậu thuộc Câu lạc bộ đọc sách à?”

“Tôi ở bên điền kinh.”

“Trường mình có Câu lạc bộ điền kinh sao?”

“Có. Dù không có giáo viên phụ trách, hội viên cũng chỉ có mình tôi.”

“À.”

Tôi chầm chậm hạ thùng sách xuống một góc.

“Nhưng đống sách này ở đâu ra vậy?”

Tôi nói nhà mình mở hiệu sách. Sách tôi đem tặng hầu hết là sách tham khảo. Sách tham khảo cũng có thời nên nếu đã qua mùa thi, nếu không phải tài liệu nổi tiếng thì không dễ bán chút nào.

“Nhưng mà cậu...”

Tôi hỏi.

“Sao cậu không đến phòng thể chất mà lại tập thể dục ở đây?”

Do Ra đang tính làm ngơ tôi thì đột nhiên quay đầu lại.

“Nếu tập ở phòng thể chất thì dễ bị để ý lắm. Ở đây là yên tĩnh nhất. Dù sao bọn học sinh cũng không hay đến đây. Phải khởi động tốt thì mới chạy tốt được.”

Khi nói về thứ mình thích, mắt người ta thường sáng lên. Do Ra cũng vậy.

“Cậu chạy để làm gì?”

Tôi không có ý gì khi hỏi câu đó. Thế nhưng tia sáng trong mắt Do Ra vụt tắt ngóm.

“Cậu có biết tôi ghét nhất câu hỏi đó không? Tôi nghe đủ mấy lời đó từ bố mẹ rồi.”

“Xin lỗi. Tôi không có ý mỉa mai cậu, chỉ muốn hỏi mục đích của việc cậu chạy thôi.”

Do Ra “hừm” một tiếng rồi thở dài.

“Đối với tôi, câu này chẳng khác gì câu hỏi tôi sống để làm gì. Cậu sống vì mục đích gì hả? Thực ra con người ta chỉ cứ thế sống thôi mà. Cứ sống như vậy, vui thì cười, buồn thì khóc. Chạy cũng tương tự thế. Nếu xếp thứ nhất thì tốt còn không thì tiếc nuối chút xíu. Nếu không có năng lực thì tự trách bản thân, cảm thấy hối hận nữa. Dù thế thì tôi vẫn chạy. Cứ vậy thôi! Giống như việc sống. Cứ vậy thôi!”

Càng về sau Do Ra càng nói to hơn. Tôi gật đầu với nó. Tôi muốn nó bình tĩnh lại.

“Bố mẹ cậu cũng bị thuyết phục bởi những lời này hả?”

“À không. Đương nhiên họ cười khẩy rồi. Họ bảo tôi chạy làm quái gì. Dù sao khi lớn lên, ngoại trừ việc chạy qua đường trước khi đèn chuyển màu thì suốt đời đâu có việc gì cần phải chạy. Cậu thấy buồn cười không? Họ bảo tôi chẳng phải Usain Bolt^[10], vậy thì chạy làm cái gì.”

Do Ra xị mặt.

“Thế bố mẹ muốn cậu làm gì?”

“Không biết. Trước đây họ bảo nếu tôi thích thể thao đến vậy thì nên chơi những môn kiếm ra tiền như golf chẳng hạn. Nhưng giờ thì cả chuyện ấy cũng không được. Họ chỉ mong tôi đừng khiến

họ xấu hổ. Họ tự ý đẻ tớ ra, tại sao tớ phải làm theo những nhiệm vụ họ đề ra chứ? Lúc nào họ cũng dọa tớ sẽ hối hận nhưng dù có hối hận thì đó vẫn là quyết định của tớ. Tớ chỉ có cách làm theo cái tên của mình. Họ đặt tên tớ là Do Ra, vậy thì tớ dành sống như một người điên^[11] thôi.”

Sau khi trút hết nỗi lòng, có lẽ thấy tâm trạng thoải mái hơn nhiều nên Do Ra nở nụ cười rạng rỡ. Trước khi tôi rời phòng đọc sách, nó hỏi hiệu sách nhà tôi ở đâu. Tôi nói địa chỉ cho nó rồi hỏi vì sao nó muốn biết.

“Nếu không thể tập luyện ở đây thì tớ sẽ qua đó tập.”

Do Ra trả lời.

54.

Kết quả thi thử của tôi luôn ở mức trung bình. Tôi học khá nhất những môn tự nhiên, các môn khoa học và xã hội thường chỉ tầm tầm. Vấn đề lớn nhất của tôi là môn ngữ văn. Sao một câu lại có thể đa nghĩa và mang nhiều ẩn ý đến thế. Sao mấy ông bà tác giả lại cứ phải giấu nhẹm ý đồ của mình đi như vậy. Những nghĩa bóng mà tôi đoán luôn trật lết.

Có lẽ việc tìm hiểu ngôn ngữ cũng giống với việc nắm bắt biểu cảm hay cảm xúc của đối phương. Cũng có thể vì thế mà người ta cho rằng hạch hạnh nhân nhỏ sẽ dẫn đến khiếm khuyết nhất định về mặt trí tuệ. Vì khó có thể hiểu được những nguyên tắc, những mạch giao tiếp cơ bản nên khả năng suy đoán của tôi kém hơn hẳn người thường, trí tuệ cũng phần nào bị hạn chế. Tôi không dễ dàng chấp nhận điểm môn ngữ văn ghi trên bảng thành tích. Bởi đó là môn tôi mong muốn có thể học tốt nhất, vậy mà lại là môn tôi kém nhất.

Công cuộc dọn dẹp hiệu sách diễn ra chậm rãi. Việc duy nhất tôi phải làm là thanh lý sách nhưng công việc đó cũng chẳng dễ dàng gì. Tôi lấy từng cuốn ra chụp ảnh lại. Nếu muốn đăng lên trang rao bán sách cũ, tôi cần xem xét tình trạng của chúng. Tôi thực sự không biết trong hiệu sách có nhiều sách tới mức nào. Những suy nghĩ, những câu chuyện, những nghiên cứu được đan cài vào từng ngăn sách. Có rất nhiều tác giả tôi còn chưa từng thấy tên. Đột nhiên tôi có suy nghĩ họ là những người rất xa lạ với mình. Lần đầu tiên tôi nghĩ như vậy. Trước đây tôi vẫn nghĩ chúng tôi rất gần gũi. Giống như xà phòng hay khăn lau, chỉ cần vươn tay ra là có thể chạm tới. Thế nhưng không phải vậy. Họ hoàn toàn sống ở thế giới khác hẳn với tôi. Ở một nơi có lẽ mãi mãi tôi không thể chạm tới.

“Chào.”

Có tiếng nói vang từ sau lưng. Như bị giội một gáo nước lạnh, tim tôi bỗng giật thót khi nghe câu chào đó. Là Do Ra.

“Tớ đến rồi. Giờ tớ vào được chứ?”

“Có lẽ là được. Dù sao cậu cũng đến rồi.”

Tôi trả lời.

“Chẳng có mấy trường hợp khách hàng phải hỏi chủ cửa hàng xem có được vào hay không đâu. Trừ những cửa tiệm nổi tiếng phải đặt chỗ trước, mà cậu cũng thấy đấy, nơi này chẳng hề đông khách đến thế.”

Nói xong tôi mới nhận ra mình đã lỡ lời thú nhận hiệu sách làm ăn ế ẩm. Do Ra cười khanh khách như thể có gì đó buồn cười lắm. Tiếng cười của nó hệt như tiếng hàng trăm viên nước đá đang rớt xuống nền nhà. Nụ cười vẫn còn đọng trên môi, Do Ra quay sang ngó nghiêng những cuốn sách.

“Nhưng mà hiệu sách nhà cậu mới mở à? Sách vẫn chưa được sắp xếp đâu ra đấy nhỉ?”

“Hiệu sách nhà tớ chuẩn bị sập rồi. Tuy nói ‘chuẩn bị sập’ cũng

hơi kỳ.”

“Tiếc quá. Lỡ cơ hội thành khách ruột rồi.”

Mới đầu Do Ra không nói nhiều. Thay vào đó nó thường làm những hành động khác. Ví dụ như sau khi nói xong, nó phồng má lên rồi phì hơi “phù” một cái, hay giậm mũi giày thể thao ba phát bụp bụp bụp xuống nền nhà. Sau đó nó mới mở lời.

“Việc cậu không cảm nhận được gì là sự thật à?”

Câu hỏi giống với câu Gon từng hỏi tôi.

“Cũng không hẳn là như thế nhưng có lẽ đúng với tiêu chuẩn thông thường.”

“Hay thật. Tớ cứ nghĩ mấy chuyện này chỉ xuất hiện trong phim tài liệu gây quỹ qua điện thoại. À, xin lỗi vì đã nói thế.”

“Không, chẳng sao cả.”

Do Ra nín thở một thoáng.

“Lần trước cậu từng hỏi tớ tại sao lại chạy. Tớ thấy hơi có lỗi vì đã nổi giận lúc ấy. Tớ đến để nói vậy. Cũng tại cậu là người đầu tiên hỏi tớ câu đó ngoài bố mẹ tớ ra.”

“À.”

“Thế cho nên, tớ hỏi câu này cũng chỉ vì tò mò thôi. Lớn lên cậu muốn làm gì?”

Mãi một lúc lâu tôi vẫn không thể đưa ra câu trả lời. Nếu nhớ không nhầm thì đây là lần đầu tôi được hỏi câu này. Nên tôi đành nói thật.

“Tớ không biết. Tớ chưa bị ai hỏi câu này bao giờ.”

“Sao lại cần người khác hỏi? Cậu chưa từng tự suy nghĩ về việc này à?”

“Câu này quá khó đối với tớ.”

Tôi ngập ngừng. Thế nhưng thay vì ép tôi trả lời thì Do Ra lại phát hiện ra điểm trùng khớp giữa chúng tôi.

“Tớ cũng thế. Hiện giờ ước mơ của tớ cũng bốc hơi rồi. Vì bố

mẹ tớ quá phản đối điền kinh... Điểm chung của chúng ta thật buồn chết đi được."

Do Ra gập rồi duỗi đầu gối. Không biết có phải vì muốn vận động tới mức ngứa ngáy chân tay không mà cứ hở ra nó lại ngọ ngoạy. Váy đồng phục của nó khẽ bay lên. Tôi thu ánh mắt, tiếp tục đọc sách.

"Cậu sắp xếp cẩn thận ghê. Chắc cậu thích sách lắm nhỉ?"

"Ư. Sắp chia tay rồi nên tớ nói lời tạm biệt với chúng."

Do Ra phồng má, thổi phù ra rồi nói tiếp.

"Tớ không thích mấy thứ như sách lăm. Chữ nghĩa chẳng có gì thú vị. Chúng bị ghim lại một chỗ mà. Tớ thích những gì chuyển động."

Do Ra lướt nhanh ngón tay qua hàng sách trên giá. Lộp độp lộp độp. Vâng lại tiếng gì tựa tiếng mưa.

"Nhưng mà sách cũ cũng đỡ hơn chút. Mùi giấy sống động hơn. Giống mùi lá khô."

Rồi nó tự cười tủm tỉm một mình.

"Tớ đi đây."

Không đợi tôi trả lời, Do Ra đã biến mất.

55.

Một chiều nắng, tôi đang trên đường đi học về. Bầu không khí lạnh giá còn mặt trời chỉ đứng tí từ xa ngắm nhìn trái đất. Hoặc có thể tôi đã nhầm. Chưa biết chừng đó lại là một ngày nắng chói chang, nóng nực tới mức không thể chịu nổi. Tôi rời khỏi trường, men theo bức tường đá màu xám xịt tới khúc ngoặt cuối con đường. Một làn gió không rõ từ đâu thổi tới nhưng rất mạnh. Cành cây

rung lắc dữ dội, lá cây quật mạnh vào nhau.

Nếu tôi không nhầm thì đó không phải tiếng cây đung đưa trong gió. Mà là tiếng sóng. Chỉ trong một tích tắc những chiếc lá đủ màu đã rụng lá tả xuống đất. Mùa hè vẫn chưa kết thúc, mặt trời vẫn chói chang rực rỡ, vậy mà không hiểu sao trước mắt tôi chỉ toàn lá rụng. Tôi khum bàn tay hướng lên trời hứng những chiếc lá nào vàng nào cam đang thi nhau rơi.

Do Ra đang đứng đằng xa. Tóc nó bị gió thổi bay hết về bên trái. Mái tóc dài và bóng, từng sợi dày như sợi chỉ to. Con bé bước chậm lại, tôi vẫn không giảm tốc độ nên khoảng cách giữa chúng tôi dần thu hẹp. Dù đã nói chuyện với nhau vài bận nhưng đây là lần đầu chúng tôi đứng gần nhau thế này. Khuôn mặt trắng hồng của nó lấm tấm vài nốt tàn nhang, đôi mắt hai mí đang nheo lại vì gió. Dường như Do Ra bất ngờ khi thấy tôi, hai mắt nó mở lớn.

Đột nhiên gió đổi hướng. Nương theo gió, tóc Do Ra cũng bắt đầu bay theo hướng ngược lại. Làn gió mang mùi hương của con bé bay đến mũi tôi. Mùi hương tôi mới lần đầu ngửi thấy. Vừa giống mùi lá khô vừa giống mùi chồi non mùa xuân. Mùi hương gợi lên toàn những hình ảnh đối lập. Tôi tiếp tục tiến về phía trước. Giờ đây chúng tôi đã đứng đối diện ngay sát nhau. Tóc của con bé quật vào mặt tôi. "A". Tôi khẽ kêu. Xót quá. Đột nhiên có một hòn đá nặng đè lên tim tôi. Hòn đá nặng trĩu và buồn bã.

"Xin lỗi."

Do Ra nói.

"Không sao."

Tôi trả lời. Tiếng lòng bật ra bằng giọng sắc lạnh. Gió xô tôi thật mạnh. Tôi gắng sức bước nhanh hơn một chút, để đổi đầu với cơn gió.

Tối hôm ấy tôi không ngủ được. Từng thước phim tựa như ảo ảnh

liên tục trình chiếu trong đầu. Những cành cây rung lắc, những chiếc lá sặc sỡ, và Do Ra, đứng nương mình theo cơn gió.

Tôi bật dậy chạy tới giá sách tìm cuốn từ điển Quốc ngữ. Thế nhưng tôi không biết mình định tìm từ nào. Người tôi nóng rực. Mạch dưới tai đập dữ dội. Cả các đầu ngón tay và ngón chân cũng vậy. Người tôi ngứa ngáy như thể có hàng trăm con bọ nhỏ đang bò khắp. Cảm giác không dễ chịu chút nào. Đầu tôi đau nhức, xâm xẩm mặt mày. Thế nhưng tôi liên tục nghĩ tới khoảnh khắc ấy. Khoảnh khắc tóc Do Ra chạm tới mặt tôi. Cảm giác ấy, mùi hương ấy, cả bầu không khí khi ấy. Cho tới tận khi trời hửng rạng, tôi mới chìm vào giấc ngủ.

56.

Trời vừa sáng thì tôi hạ sốt. Nhưng lại có những triệu chứng kỳ lạ khác. Tôi đến trường, nhìn thấy phía sau ai đó đang tỏa sáng. Là Do Ra. Tôi quay đầu đi. Cả ngày hôm đó, trái tim tôi nhức nhối như bị gai đâm.

Mặt trời lặn, Gon tìm đến hiệu sách. Chẳng biết tại sao tôi không nói được câu gì, cũng không tập trung nổi vào câu chuyện của Gon.

“Mày sao thế? Trông sắc mặt mày không tốt lắm.”

“Đau quá.”

“Ở đâu?”

“Không biết nữa. Tất cả.”

Gon rủ tôi đi ăn gì đó nhưng tôi từ chối. Gon chép miệng bỏ đi. Cả người tôi nặng trĩu. Tôi cũng không biết mình thấy khó chịu ở đâu. Vừa ra khỏi hiệu sách, tôi chạm mặt tiến sĩ Shim.

“Cháu ăn tối chưa?”

Ông hỏi, tôi lắc đầu. Trời đã trở về đêm.

Lần này là mì kiều mạch. Tiến sĩ Shim nói lượng calo trong món này quá thấp không đủ cho thanh niên đang tuổi ăn tuổi lớn nên gọi thêm một đĩa tôm chiên, ông không dụng đũa tới đĩa tôm lần nào. Trong khi tiến sĩ chầm chậm hút từng sợi mì, tôi giải bày hết những triệu chứng kỳ lạ mình gặp phải. Tôi nói vòng vo nên cả những câu ngắn nhất cũng mất đến gấp đôi thời gian.

“Cháu nghĩ cháu bị cảm nên đã uống thuốc rồi.”

Tôi khó nhọc kết thúc câu chuyện. Tiến sĩ Shim chỉnh lại kính. Đôi mắt ông giật giật rồi chuyển hướng nhìn xuống chân tôi.

“Nào, giờ thì cháu có thể nói chi tiết hơn không?”

“Chi tiết hơn vừa nãy à? Như thế nào à?”

Nghe tôi hỏi tiến sĩ liền cười xòa.

“Xem nào. Bác chỉ nghĩ có lẽ do không biết phải diễn tả thế nào mà cháu đã bỏ qua điều gì đó không nói với bác. Vì thế cháu có thể kể cặn kẽ hơn không? Triệu chứng đó có từ bao giờ, hay nói cách khác, có động cơ hay xuất phát điểm nào dẫn đến chúng không?”

Tôi nhéo mắt, nghĩ lại giây phút bắt đầu.

“Gió à.”

“Gió?”

Tiến sĩ lim dim mắt, lẩm bẩm nói theo tôi.

“Cái này hơi khó giải thích một chút, dẫu thế bác vẫn nghe cháu kể chứ?”

“Đương nhiên rồi.”

Tôi hít một hơi thật sâu rồi cố gắng kể lại câu chuyện ngày hôm qua chi tiết nhất có thể. Kể ra bằng lời mới thấy nó thật khô khan. Gió thổi, lá cây rơi, những sợi tóc của Do Ra quật vào má tôi, khoảnh khắc ấy trái tim tôi như bị bóp nghẹt. Một câu chuyện

chẳng có dàn ý hay mạch lạc, cũng chẳng thể phủ tay coi như chuyện phiếm được. Thế nhưng trong suốt quá trình tôi kể, khuôn mặt tiến sĩ Shim dần giãn ra, cuối cùng khi câu chuyện kết thúc, ông nở một nụ cười thật lớn. Ông chìa bàn tay về phía tôi. Tôi bối rối nắm lấy tay ông. Tiến sĩ liền cầm tay tôi lắc lên xuống hai lần.

“Chúc mừng cháu. Cháu đang dần trưởng thành. Đây quả là chuyện đáng mừng.”

Tiến sĩ tiếp tục nói, môi vẫn nở nụ cười.

“Từ đầu năm nay cháu đã cao lên bao nhiêu rồi?”

“Chín xen ti ạ.”

“Cháu xem, cháu lớn nhanh quá. Khi cơ thể cháu lớn lên thì tâm hồn cháu cũng phát triển. Theo bác thì cấu trúc não cháu đã thay đổi khá nhiều rồi. Bác mà là bác sĩ khoa ngoại thần kinh thì nhất định sẽ chụp MRI cho cháu xem.”

Tôi lắc lắc đầu. Ký ức về chụp hình không mấy tươi đẹp với tôi.

“Cháu chưa có ý định đó. Cháu phải chờ tới khi hạch hạnh nhân to hơn chút nữa. Thực sự, cháu cũng không chắc đây có phải chuyện đáng chúc mừng hay không. Cháu cảm thấy khá khó chịu, còn bị mất ngủ nữa.”

“Vốn khi cháu quan tâm đến bạn khác giới sẽ có triệu chứng như vậy.”

“Cháu đang thích con bé đó à?”

Vừa nói xong thì tôi nhận ra mình lỡ lời. Vẫn giữ nụ cười trên môi, tiến sĩ Shim đáp lại.

“Xem nào... Cái đó chắc chỉ trái tim cháu mới biết thôi.”

“Không phải trái tim mà là bộ não chứ ạ. Mọi thứ đều nghe theo sự sai bảo của bộ não mà.”

“Dù thế thì chúng ta vẫn gọi đó là trái tim.”

Như lời tiến sĩ Shim, tôi đang dần thay đổi. Tôi tò mò về nhiều thứ hơn, dẫu vậy kỳ lạ thay, tôi không còn muốn kể với tiến sĩ mọi nỗi hiểu kỳ của mình như trước kia nữa. Tôi bắt đầu kể chuyện vòng vo, ngay cả với những câu hỏi đơn giản nhất tôi cũng sắp xếp ngôn từ loạn hết cả lên. Tôi bắt đầu viết linh tinh ra giấy. Tôi nghĩ rằng tôi có thể chỉnh đốn lại tâm trí khi làm vậy, thế nhưng thay vì những câu văn hoàn chỉnh tôi chỉ viết đi viết lại được vài từ. Khi nhận ra mình đã viết những từ gì, tôi thường vò nát giấy hoặc đứng phắt dậy.

Những triệu chứng phiền toái cứ tiếp diễn. Càng ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn. Mỗi khi nhìn thấy Do Ra là thái dương tôi đau nhói, chỉ cần nghe thấy giọng con bé trong đám đông, dù xa tới cỡ nào cũng khiến tôi dựng tóc gáy. Không biết tự lúc nào cơ thể đã hạ đo ván suy nghĩ của tôi, giống như tôi đang khoác một chiếc áo mùa xuân vào giữa mùa hè, thừa thãi và khó chịu. Tới mức tôi muốn cởi nó ra ngay nếu có thể.

57.

Do Ra thường xuyên ghé hiệu sách chơi. Thời gian nó đến không cố định. Có những khi nó đột nhiên xuất hiện vào cuối tuần, có lần lại đến vào buổi tối ngày thường. Cứ chuẩn bị tối giờ Do Ra đến là tôi lại thấy sống lưng đau buốt. Giống như loài động vật cảm nhận được động đất, hay loài sâu bọ thường trồi lên khỏi mặt đất trước khi có bão lớn.

Hãy tôi thấy trong người nhức nhối khó chịu, bước ra ngoài cửa là sẽ thấy chỏm đầu con bé nhấp nhô phía đường chân trời. Mỗi lần như vậy tôi lại tức tốc chui vào trong hiệu sách như vừa nhìn thấy thứ gì xui xẻo lắm, rồi vờ như chẳng có chuyện gì xảy ra.

Do Ra nói sẽ cùng tôi dọn sách, nhưng khi nhìn thấy cuốn nào ưng ý là nó lại ngồi ngắn người nhìn mãi vào một trang duy nhất. Nó cũng quan tâm đặc biệt tới các bộ sưu tập ảnh thiên nhiên, côn trùng hay động vật. Con bé đó nhìn đâu cũng tìm thấy cái đẹp. Dù là ở mai rùa, trứng hạc hay cây lau sậy ở đầm lầy mùa thu, nó đều tìm ra được nét đối xứng và bàn tay kỳ diệu của thiên nhiên. Do Ra thường xuyên nói từ “đẹp”. Tôi có thể hiểu được nghĩa của từ đó, nhưng không thể cảm nhận được nét rực rỡ của nó.

Mùa thu đang dần chín, khi đã dọn dẹp gần như xong sạch trong hiệu sách, Do Ra và tôi nói chuyện về vũ trụ, hoa cỏ và tự nhiên, về sự bao la của vũ trụ, những bông hoa ăn thịt sâu bọ, những con cá bơi ngửa bụng.

“Cậu biết không? Chúng ta cứ nghĩ khủng long rất to nhưng thực chất có loài khủng long chỉ bé bằng cây đàn contrebasse thôi. Loài Compsognathus. Chắc phải dễ thương lắm.”

Trên đầu gối Do Ra là cuốn truyện cổ tích nhiều màu.

“Cuốn đó tớ từng đọc rồi. Ngày nhỏ mẹ thường đọc cho tớ nghe.”

“Cậu có nhớ mẹ không?”

Tôi gật đầu. Hypsilophodon to bằng cái bồn tắm, Microceratus to bằng con chó, Micropachycephalosaurus chỉ dài cỡ một mét, và một con Mussaurus thiếu nhi cũng chỉ bằng con gấu bông nhỏ. Tôi nhớ tất cả những cái tên dài ngoằng kỳ cục đó. Do Ra hơi nhếch khóe miệng.

“Cậu có hay tối thăm mẹ không?”

“Có, mỗi ngày.”

Do Ra lưỡng lự một chút.

“Tớ đi cùng được không?”

“Uh.”

Chưa kịp suy nghĩ tôi đã vội trả lời.

Một con khủng long nhỏ được đặt trên bậu cửa sổ phòng mẹ. Do Ra đã mua nó trên đường đến bệnh viện. Lần đầu tiên tôi cùng một người khác đến thăm mẹ. Tôi biết tiến sĩ Shim thi thoảng cũng tới nhưng cả tôi và ông đều chưa từng mở lời rủ đối phương đi cùng. Do Ra mỉm cười, cúi xuống nhìn gương mặt mẹ, nó thận trọng nắm lấy tay mẹ, xoa xoa mu bàn tay.

“Cháu chào cô. Cháu là Do Ra, bạn của Yoon Jae. Cô đẹp quá. Yoon Jae vẫn đang đi học chăm chỉ và rất khỏe mạnh. Cô nhất định phải nhìn thấy bạn ấy như vậy đấy. Cô mau tỉnh lại nhé.”

Do Ra thu lại nụ cười, đứng lùi về phía sau. Rồi nó thì thầm.

“Giờ đến lượt cậu.”

“Làm gì?”

“Giống tớ ấy.”

“Dù gì mẹ cũng không nghe thấy đâu.”

Khác với Do Ra đang hạ thấp giọng xuống, tôi vẫn nói bằng tông giọng bình thường.

“Chẳng có gì kỳ cục đâu. Chỉ cần chào hỏi thôi mà.”

Do Ra đẩy nhẹ tôi từ phía sau.

Tôi bước lại gần mẹ. Vẫn là mẹ mà tôi đã nhìn quen mấy tháng nay. Tôi chưa từng thử nói chuyện với mẹ thế này nên mãi không thể mở miệng ra nổi.

“Tớ ra ngoài nhé? Để cậu ở một mình?”

“À không.”

“Nếu cậu thấy miễn cưỡng quá thì...”

Khoảnh khắc ấy từ “Mẹ” bỗng vọt ra khỏi miệng tôi. Tôi lặng lẽ kể cho mẹ những chuyện xảy ra trong thời gian qua. Tôi nhận ra có quá nhiều chuyện để kể. Đương nhiên rồi. Bởi tôi chưa từng nói chuyện với mẹ thế này bao giờ. Tôi chậm rãi kể. Bà ngoại đã mất và chỉ còn mình con. Con đã lên cấp ba và vẫn đang đi học đều.

Mùa đông, mùa xuân, mùa hạ đều đã qua và giờ đang là mùa thu. Con đã cố gắng bám trụ nhưng rốt cuộc vẫn phải đóng cửa hiệu sách. Dù thế con cũng sẽ không nói lời xin lỗi đâu.

Tôi dứt lời và lùi về phía sau. Do Ra mỉm cười với tôi. Mẹ vẫn mãi nhìn những ngôi sao bên ngoài cửa sổ. Thế rồi tôi nhận ra việc này cũng không hẳn là vô nghĩa. Có lẽ nó cũng giống việc tiến sĩ Shim nướng bánh mì khi nhớ tới vợ mình.

58.

Càng thân thiết với Do Ra, tôi càng có cảm giác mình đang giữ bí mật với Gon. Tình cờ là hai đứa chưa từng đến thăm tôi cùng một lúc. Không biết Gon bận rộn chuyện gì mà ít đến tìm tôi hẳn. Thế nhưng mỗi khi tìm đến là nó lại chun mũi ngửi.

“Có mùi gì lạ lắm, mày ấy.”

“Mùi gì?”

“Mùi mà tao không biết.”

Rồi nó trừng mắt nhìn tôi.

“Mày có giấu tao chuyện gì không?”

“Để nghĩ đã.”

Tôi định nếu Gon vặn vẹo thêm thì sẽ nói chuyện Do Ra. Nhưng kỳ lạ thay, Gon chỉ bảo “Vậy thì được.”

Rồi Gon bắt đầu thân thiết với bọn trẻ trường khác. Những đứa nổi tiếng đầu gấu, có cả vài đứa là bạn và tiền bối của Gon thời còn ở trại giáo dưỡng. Trong đó có một đứa được gọi là Bánh bao khá nổi tiếng. Tôi từng nhìn thấy Gon và Bánh bao nói chuyện trên đường đi học về. Khác với biệt danh của nó, Bánh bao làm tôi liên tưởng đến một cây tre. Nó cao cỡ cây tre, người gầy như cái xiên

còn tay chân thì chẳng khiu như càنه cây. Thế nhưng phía cuối mỗi càنه cây đó lại mọc ra đôi bàn tay và bàn chân to bự hệt bánh bao. Người nó giống hệt một con búp bê được làm từ càنه cây nhưng từ chi lại gắn bốn cục bột mì tròn. Còn một lý do nữa khiến nó có biệt danh Bánh bao. Bọn khác nói rằng với nắm đấm và đôi chân ấy, nó sẽ biến khuôn mặt của những đứa nó không ưa thành bánh bao.

“Chơi với hội này vui lắm. Nói chuyện cũng hay nữa. Mày biết vì sao không? Ít nhất thì bọn nó không coi khinh tao rồi bắt tao phải làm thế này thế kia.”

Gon bảo những câu chuyện nghe được từ hội Bánh bao rất thú vị nên đem kể với tôi, thế nhưng tôi lại chẳng thấy mấy chuyện đó thú vị hay buồn cười gì hết. Vậy mà Gon lại cười nắc nẻ và cứ một mình huyên thuyên mãi. Tôi chỉ im lặng lắng nghe. Đó là tất cả những gì tôi có thể làm.

Gon đã lọt vào tầm ngắm của nhà trường. Các bậc phụ huynh vẫn thường xuyên gọi điện tới than phiền về Gon, có lẽ chỉ cần bị tóm thêm lần nữa là nó sẽ phải chuyển trường ngay lập tức. Thay vì gây chuyện, Gon chỉ nắm úp mặt ngủ mỗi giờ học, thế nhưng những lời bàn tán về nó cứ ngày một xấu đi. Tôi thường xuyên nghe thấy bọn trẻ chửi Gon.

“Chi bằng tao cứ gây chuyện nhỉ? Chắc bọn nó cũng chỉ đợi có thế.”

Vừa nhai kẹo cao su tóp tép, Gon vừa nói bâng quơ. Khi ấy tôi cứ nghĩ đó chỉ là một trong những lời nó vẫn thường nói. Thế nhưng nó không nói đùa. Khoảng giữa học kỳ hai, Gon bắt đầu thay đổi. Dường như nó gắng sức để bản thân trở nên xấu xa nhất có thể. Hết có đứa nào chạm mắt nó là nó chửi, giống như những ngày đầu mới đến. Trong giờ học nó vắt tréo chân, ngồi xiêu vẹo hay làm việc riêng. Nếu giáo viên mắng thì nó sẽ trợn ngược mắt cãi, rồi miễn cưỡng chỉnh lại tư thế, giáo viên thường nhắm mắt

cho qua để tiết học trôi qua yên ả.

Mỗi khi chứng kiến những hành động đó của Gon, trái tim tôi lại bị một hòn đá đè lên, hệt như khi tóc Do Ra chạm vào tôi. Cũng là một hòn đá không rõ danh tính, nhưng nặng hơn.

59.

Đầu tháng Mười một, trời đổ một trận mưa rồi chuyển hẳn sang tiết cuối thu. Công việc dọn dẹp hiệu sách gần như đã kết thúc. Tôi bán tất cả những cuốn có thể bán, số còn lại chỉ cần vứt đi. Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ rời nơi này. Tôi đã tìm được phòng trọ mới, trước khi chuyển đi tôi sẽ ở cùng tiến sĩ Shim. Ngắm nhìn những giá sách trống rỗng khiến tôi có cảm giác một thứ gì đó đang dần tới hồi kết.

Tôi tắt đèn và hít hà mùi sách. Mùi hương tựa như một khung cảnh quá đỗi thân thuộc với tôi. Thế nhưng ở đó có một thứ gì đó rất khác lạ. Trong lòng tôi bỗng bùng lên một ngọn lửa nhỏ. Tôi muốn hiểu hơn về các lớp nghĩa bóng. Tôi muốn trở thành người có thể hiểu được ý nghĩa sâu xa đằng sau câu chữ của các nhà văn. Tôi muốn quen biết thêm nhiều người, muốn nói những câu chuyện sâu sắc, muốn hiểu nhân gian đích thực là gì.

Ai đó vừa đi vào hiệu sách. Là Do Ra. Tôi không cản kịp chào nó. Tôi muốn nói thật nhanh trước khi quên mất. Trước khi ngọn lửa trong lòng vụt tắt mất.

“Một lúc nào đó, liệu có thể viết được không nhỉ? Viết về chính tớ ấy?”

Ánh mắt của Do Ra khiến má tôi nhồn nhột.

“Liệu có thể khiến mọi người hiểu được mình không nhỉ? Dù đến chính tớ còn chẳng hiểu nổi bản thân tớ.”

“Tớ hiểu.”

Do Ra khẽ nói rồi xoay người lại. Bỗng chốc con bé đã ở dưới cằm tôi. Hơi thở của nó chạm đến gáy tôi, ngay lập tức tim tôi đập thình thịch.

“Tim cậu đập nhanh thật đấy.”

Do Ra thì thầm. Từng âm tiết phát ra từ đôi môi căng mọng của nó chạm tới khiến cằm tôi gai gai. Tôi vô thức hít một hơi thật sâu. Hơi thở của con bé chui tọt vào cơ thể tôi.

“Cậu có biết vì sao tim cậu lại đập nhanh thế không?”

“Không.”

“Vì tớ đang ở gần cậu nên tim cậu vui mừng tới nỗi vỗ tay đó.”

“À.”

Chúng tôi mắt chạm mắt. Cả hai đều không né ánh mắt của nhau. Do Ra vẫn mở to mắt, chậm chậm đưa mặt lại gần tôi. Trong một tích tắc, môi chúng tôi chạm vào nhau. Giống như cảm giác chạm vào gối vậy. Đôi môi mềm mại và căng mọng ấn nhẹ vào môi tôi. Cứ thế chúng tôi hít thở ba lần. Trái tim tôi cứ nẩy lên rồi lại rớt xuống, lên rồi xuống, lên rồi xuống. Sau đó chúng tôi cùng cúi đầu. Môi chúng tôi rời khỏi nhau, nhưng hai trán thì lại va đánh cộp.

“Vừa nãy tớ đã hiểu hơn một chút về cậu.”

Con bé vừa nhìn xuống sàn nhà vừa nói. Tôi cũng đang nhìn sàn nhà. Dây giày của Do Ra đã bị tuột. Một đầu dây giày len xuống dưới giày tôi.

“Cậu là người tốt. Và rất bình thường. Nhưng lại đặc biệt. Đó là cách tớ hiểu về cậu.”

Do Ra ngẩng đầu lên, má nó đỏ ửng.

“Nếu vậy thì.”

Do Ra lẩm bẩm.

“Tớ có đủ tư cách xuất hiện trong câu chuyện của cậu chưa?”

“Có lẽ.”

“Câu trả lời không mấy mát lòng nhỉ.”

Do Ra cười. Rồi nó chạy phắt ra ngoài cửa và biến mất.

Tôi thả lỏng đầu gối, chầm chậm ngồi xuống. Đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, chỉ còn nghe tiếng tim đập. Cả người tôi như biến thành một cái trống đang kêu thình thịch. Dừng lại đi. Dừng lại. Mày không cần đập tới mức ấy tao vẫn biết mày còn sống mà. Nếu có thể tôi thực muốn nhẫn nhủ tới trái tim mình như vậy. Tôi lắc đầu vài lần. Càng sống tôi càng thấy mình không biết quá nhiều điều. Chính lúc đó. Tôi ngẩng đầu lên vì có cảm giác là lạ. Gon đang đứng đó, phía ngoài cửa sổ. Trong vài giây tôi và Gon cứ thế nhìn nhau. Khóe môi Gon nhếch lên thành một nụ cười mơ hồ. Nó quay người rời biến mất khỏi tầm nhìn của tôi.

60.

Điểm đến của kỳ tham quan lần này là đảo Jeju. Có vài đứa nói rằng không muốn đi nhưng lý do đó không đủ chính đáng. Cả trường chỉ có ba người tính cả tôi là không đi tham quan. Hai đứa chuẩn bị đi thi học sinh giỏi, còn tôi được miễn với lý do không thể để mẹ lại một mình.

Tôi đến ngôi trường yên tĩnh đọc sách cả ngày. Một giáo viên hợp đồng đến điểm danh lấy lệ. Bốn ngày cứ thế trôi qua và bọn trẻ quay trở lại. Bầu không khí hồn độn một cách kỳ lạ.

Sự việc xảy ra vào ngày tham quan cuối cùng. Trong lúc tất cả say ngủ vào đêm cuối trước khi quay trở về, toàn bộ số tiền quỹ cả lớp góp để mua đồ ăn vặt đột nhiên bốc hơi. Sau khi kiểm tra đồ

đặc từng người thì phát hiện ra túi tiền ở trong cặp Gon. Số tiền chỉ còn lại một nửa. Gon nói rằng không phải nó làm. Thực tế nó có bằng chứng ngoại phạm. Đêm hôm đó nó đã trốn ra ngoài rồi vào thành phố chơi đến tận sáng mới về. Chủ tiệm net cũng xác minh việc đó. Gon đã uống bia lon và chơi game một mình cả đêm.

Thế nhưng tất cả đều đồng lòng đổ tội cho Gon. Nếu không phải Gon trực tiếp ăn trộm thì có thể nó đã sai đứa khác hoặc lên kế hoạch từ trước, tóm lại chủ mưu vẫn là Gon. Tất cả đều nói vậy.

Dù sự thật có là thế nào thì sau khi trở về, Gon vẫn úp mặt xuống bàn ngủ. Chiều hôm ấy giáo sư Yoon đến trường. Ông nói sẽ trả lại số tiền đó. Cả ngày bọn trẻ chỉ cầm mặt vào điện thoại và nhắn tin cho nhau. Tiếng chuông báo tin nhắn KakaoTalk^[12] nheo nhéo không ngừng. Chẳng cần xem cũng biết chúng nói chuyện gì.

61.

Vài hôm sau lại có chuyện xảy ra vào tiết thứ tư, giờ Ngữ văn. Gon vừa tỉnh giấc bỗng đứng bật dậy đi về phía cuối lớp. Thầy giáo mặc kệ nó và tiếp tục giảng bài. Thế nhưng đột nhiên có tiếng tóp tép nhai kẹo cao su. Tiếng nhai của Gon.

“Nhả ra.”

Thầy giáo Ngữ văn đã sắp đến tuổi nghỉ hưu. Gon không trả lời. Im phăng phắc, chỉ có tiếng nhai kẹo của nó chọc thủng bầu không khí.

“Hoặc là em nhả kẹo, hoặc ra khỏi lớp.”

Có tiếng nhổ đánh “toẹt”, trước cả khi thầy giáo kịp dứt lời. Miếng kẹo vỡ một đường pa-ra-bôn rồi rơi xuống chân một đứa. Thầy giáo gấp bụp cuốn sách lại.

“Đi theo tôi.”

“Em không thích.”

Gon đứng dựa lưng vào tường, hai tay nó đưa lên đầu.

“Xong thì thầy làm gì được em? Cũng chỉ gọi đến phòng giáo vụ dọa dẫm vài câu hay gọi điện mời ông già em đến trường là cùng chứ gì? Nếu muốn đánh thì cứ đánh, muốn chửi thì cứ chửi, thầy không phải nhịn đâu. Sao tất cả lại không sống thật lòng mình được nhỉ, mẹ kiếp.”

Mặt thầy giáo Ngữ vẫn vẫn không biến sắc. Có lẽ đã được tôi luyện sau nhiều năm trong nghề, thầy chẳng mảy may phản ứng gì, chỉ đăm đăm nhìn Gon vài giây rồi cứ thế bước ra khỏi lớp. Lớp học thầy bỏ lại dậy sóng. Tất cả đều cúi gầm chăm chú nhìn sách đặt trước mặt, một đợt sóng vô thanh.

“Thằng nào muốn kiếm tiền thì bước ra đây.”

Gon cười khẩy rồi nói với cả lớp.

“Có thằng nào muốn vừa ăn đấm vừa ăn tiền không? À, giá cả sẽ khác nhau tùy vào cấp độ. Mức cơ bản một cú là 100 nghìn, nếu chảy máu sẽ được thêm 500 nghìn, gãy xương thì 2 triệu. Không có ai sao?”

Tiếng thở của Gon lấp đầy phòng học.

“Mấy thằng chuyên khúm núm nhận từng xu để xuống cảng tin như chúng mà còn ra vẻ gì nữa? Tí ti dung khí cũng không có thì chúng mà định sống kiểu gì giữa cuộc đời hiểm ác này. Lũ đàn độn nhát chết.”

Nó dồn hết hơi sức để nói, câu cuối cùng vang đến tận cuối hành lang. Cả người Gon run bần bật. Nó nở một nụ cười khó hiểu rồi miệng méo xệch đi. Trông nó giống như đang khóc hơn.

“Dừng lại đi.”

Tôi nói. Ánh mắt Gon lóe lên tia lửa.

“Dừng lại á?”

Gon chầm chậm đứng dậy.

“Tao dừng lại rồi sao? Cúi người xin lỗi rồi viết bản kiểm điểm? Hay quỳ xuống chân mày cầu xin tha thứ hả? Mày nói thử tao nghe xem nào. Tao phải làm cái gì hả thằng bệnh kia?”

Tôi không thể nào trả lời. Bởi lẽ Gon đang vơ hết những thứ trong tầm tay ném về phía trước. Bọn con gái thi nhau rú lên “á á” còn đám con trai hoảng hốt ú ớ, nghe như tiếng hòa âm của dàn hợp xướng. Chỉ trong khoảnh khắc lớp học đã biến thành một bãi chiến trường. Bàn ghế đổ ngổn ngang, khung ảnh và thời khóa biểu trên tường xô xech. Như thể có ai đó vừa nhấc cả phòng học lên mà xóc vậy. Bọn trẻ không dám nhúc nhích, tất cả đều nép sát vào tường như đang xảy ra động đất. Lúc ấy chợt từ đâu đó vang lên tiếng lẩm bẩm. Rõ ràng chỉ là tiếng lẩm bẩm nhưng lại giống tiếng hét ghim vào tai tôi.

“Rác rưởi.”

Gon quay đầu về phía tiếng nói phát ra. Người nói câu đó là Do Ra.

“Cút đi. Cút về nơi thuộc về mày đi, đừng lởn vởn ở đây nữa.”

Trên gương mặt Do Ra là... gượm đâ, đối với tôi biểu cảm này thật khó phân tích. Mắt, mũi, miệng của nó, mỗi thứ một biểu cảm. Mắt nó xếch lên, lỗ mũi hơi phồng ra. Một bên khóe miệng nó nhếch lên như đang cười, nhưng không hiểu vì sao người nó lại run lẩy bẩy.

Cửa lớp học mở toang, cô chủ nhiệm chạy vội vào. Cả các thầy cô giáo khác. Thế nhưng trước khi bọn họ kịp làm gì, Gon đã biến mất đằng cửa sau. Chẳng ai gọi hay níu kéo Gon ở lại. Kể cả tôi.

Tối hôm ấy Gon đến hiệu sách. Nó đấm bùm bụp vào giá sách trống huơ trống hoác rồi nói.

“Mày tốt số thật. Thân là rô bốt mà cũng biết yêu đương, được hẳn một em gái đứng ra bảo vệ. Nó bảo tao cút đi làm tao hết hồn. Thằng này, không cảm nhận được gì cũng sướng thật.”

Tôi nghẹn lời. Vừa xua xua tay như thể đó chỉ là chuyện cỏn con Gon vừa trấn an tôi đừng lo, bạn bè với nhau có gì mà lo.

“Nhưng mà này, tao hỏi mày một câu.”

Gon nhìn thẳng mặt tôi.

“Mày cũng nghĩ là tao à?”

Nó nói ngay vào vấn đề.

“Tao không đi tham quan mà.”

“Mày trả lời đi. Mày có nghĩ là tao không?”

“Mày đang hỏi khả năng đúng không?”

“Phải, khả năng. Khả năng tao lấy trộm số tiền đó.”

“Đương nhiên là tất cả mọi người ở đó đều có khả năng.”

“Nhưng trong số đó, tao là đáng nghi nhất?”

Gon gật gù, nó cười nhạt.

“Nói thật ra,...”

Tôi chầm chậm nói.

“Chẳng có gì lạ khi chúng nó đều nghĩ là mày. Mày có đủ yếu tố để bị nghĩ như vậy. Ngoại trừ mày thì cũng khó nghĩ ra ai có thể làm chuyện đó.”

“Ra là thế. Tao cũng nghĩ vậy. Nên tao không cố chấp. Tao đã nói một lần, là không phải tao làm. Nhưng chẳng ích gì. Tao nghĩ có nói nữa cũng mỏi mòn nên thôi, nhưng cái người gọi là bố tao đó, ông ta chẳng thèm hỏi tao một câu đã mang tiền đến trả. Cũng phải đến mấy trăm nghìn won. Có ông bố như thế chắc tao nên tự hào quá nhỉ?”

Tôi chẳng nói gì. Gon im lặng hồi lâu.

“Nhưng mà, tao chẳng tự hào tí nào đâu.”

Khóe môi nó hơi nhếch lên. Một lúc sau nó nói.

“Tao sẽ thử sống theo cách mọi người nghĩ về tao. Thực ra đây cũng là việc tao làm giỏi nhất.”

“Ý mày là gì?”

“Tao nói rồi. Tao muốn trở nên mạnh mẽ hơn. Tao nghĩ nhiều rồi. Làm thế nào để trở nên mạnh mẽ. Cũng có thể học hành hay tập luyện để trở nên mạnh mẽ. Nhưng mấy cái đó đâu có hợp với tao. Muộn quá rồi. Vì tao già quá rồi.”

“Già?”

Tôi hỏi lại. Già. Khoảnh khắc nói ra từ ấy và nhìn Gon, tôi đã nghĩ nó thực sự cũng có thể như vậy lắm.

Gon gật đầu.

“Ừ, tao già mất rồi. Tới mức không thể quay đầu lại.”

“Vậy nên?”

Tôi hỏi.

“Vậy nên, tao sẽ mạnh mẽ hơn. Mạnh mẽ theo kiểu mà tao đã sống, vẫn luôn sống. Theo cách phù hợp với tao nhất. Tao muốn chiến thắng. Nếu tao không thể ngừng bị tổn thương, chi bằng tao sẽ gây tổn thương cho người khác.”

“Bằng cách nào?”

“Không biết. Nhưng cũng chẳng có gì khó. Vì thế giới đó gần với tao hơn.”

Gon cười nhạt. Tôi định nói gì đó nhưng Gon đã nhanh chóng bước ra ngoài. Rồi thình lình nó quay phắt người lại, nói nốt câu cuối.

“Từ giờ có thể chúng ta không còn cơ hội gặp nhau nữa. Nào, tặng mày cái này, thay nụ hôn từ biệt.”

Gon nháy mắt rồi lảng lặng giơ ngón tay giữa lên. Miệng nó nở

một nụ cười rất dịu dàng. Đó cũng là lần cuối tôi thấy nụ cười
như vậy trên khuôn mặt nó. Gon cứ thế biến mất.

Và bi kịch nhanh chóng bắt đầu.

PHẦN 4

63.

Thủ phạm vụ trộm quỹ lớp đã bị vạch mặt, là một đứa khác. Chính thằng nhóc đầu năm học đã lớn giọng hỏi tôi cảm thấy thế nào khi bà chết. Nó đã tới tìm cô chủ nhiệm và khai nhận mọi chuyện do mình cố ý dàn dựng. Mục đích không phải vì tiền mà chỉ muốn đổ tội cho Gon và xem phản ứng của mọi người thế nào. Khi cô giáo hỏi vì sao nó làm vậy, nó đáp “Vì em nghĩ rằng sẽ thú vị.”

Thế nhưng chẳng ai cảm thấy có lỗi với Gon hết. Dù Gon làm hay không làm chuyện đó, dù Gon ngồi yên một chỗ đi chăng nữa thì những câu đại loại như “Chắc vẫn là Yoon Yi Su gây chuyện thôi” cũng sẽ xuất hiện trong tin nhắn nhóm của bọn trẻ.

Mặt giáo sư Yoon hốc hác như thể mấy ngày không ăn uống gì. Ông tựa hẳn người vào tường, môi mấp máy.

“Kể từ khi sinh ra, chú chưa từng đánh ai bao giờ. Chú không nghĩ rằng có thể dùng bạo lực để ép buộc ai đó không được làm gì. Thế mà chú lại đánh Yi Su những hai lần. Bởi lẽ ngoài cách đó, chú không nghĩ ra phương pháp nào khác để ngăn nó lại.”

“Một lần ở tiệm pizza đúng không ạ? Cháu đã nhìn thấy qua cửa kính.”

Giáo sư gật đầu.

“Chú đã nói chuyện với chủ cửa hàng pizza. Thật may là không

có ai bị thương nên sự việc cũng kết thúc. Ngày hôm đó chú đã ép thằng bé lên xe về nhà. Suốt chặng đường cả hai không nói với nhau câu nào, cả khi về nhà cũng vậy. Vì chú đã vào phòng ngay lập tức."

Giọng giáo sư Yoon run run.

"Rất nhiều chuyện đã thay đổi từ khi thằng bé trở về. Chú không còn thời gian để buồn vì cái chết của vợ. Chắc hẳn vợ chú mơ ước lăm ngày cả gia đình đoàn tụ. Thế nhưng chú lại thấy thật bức bối khi ở cùng thằng bé. Cả khi đọc sách, khi nằm ngủ, chặng lúc nào chú cũng nghĩ ngợi. Tại sao nó lại lớn lên kiểu đó? Rốt cuộc tất cả chuyện này là lỗi của ai..."

Giáo sư hít thở sâu một hồi rồi nói tiếp.

"Khi cảm thấy quá nuối tiếc và đau buồn về chuyện gì, đặc biệt là những lúc chẳng thể tìm kiếm được cách giải quyết, người ta thường có những suy nghĩ xấu xa. Chú cũng vậy. Thà rằng không có thằng bé, thà rằng vĩnh viễn nó đừng quay trở lại thì mọi chuyện sẽ thế nào nhỉ. Chú đã luôn tưởng tượng như vậy."

Giáo sư run lẩy bẩy.

"Chú còn từng có suy nghĩ đáng sợ hơn... Nếu như ngay từ đầu cô chú không sinh ra nó, nếu ngay từ đầu nó không được đẻ ra, vậy thì bây giờ mọi chuyện có lẽ đã ổn hơn. Phải, thật đáng kinh tởm khi bố ruột lại nghĩ về con trai như vậy. Ôi, chú không tin nổi lại nói những lời này trước mặt cháu..."

Nước mắt chảy xuống cổ giáo sư rồi chui vào trong áo ông. Những câu sau chìm vào tiếng khóc khiến tôi cũng không nghe nổi ông đang nói gì. Tôi đi pha một cốc cacao nóng đưa cho ông.

"Hóa ra cháu khá thân thiết với Yi Su. Chú nghe nói cháu từng đến nhà chú một lần. Sao lại có chuyện đó được? Sau khi cháu bị nó đối xử như thế."

Giáo sư Yoon nhìn tôi chăm chú. Tôi nói ra câu trả lời đơn giản nhất mà mình có thể nghĩ ra.

“Vì Gon là một đứa trẻ ngoan ạ.”

“Cháu nghĩ vậy sao?”

Tôi biết. Gon là một đứa rất ngoan. Thế nhưng nếu phải nói cụ thể về Gon thì tôi lại chẳng thể nói gì ngoài việc nó đánh tôi và làm tôi đau, xé cánh con bướm, hồn láo với thầy cô giáo và ném đồ đạc vào những đứa khác. Ngôn ngữ chính là như vậy. Nó khó như việc chứng minh Yi Su và Gon cùng là một người. Vì thế tôi đã nói thế này.

“Chỉ là cháu biết vậy thôi. Gon là một đứa tốt bụng.”

Giáo sư Yoon mỉm cười khi nghe câu đó. Nụ cười đó kéo dài được ba giây thì vụt tắt. Bởi ông lại bắt đầu khóc.

“Cảm ơn cháu. Vì đã nghĩ như vậy.”

“Sao chú lại khóc?”

“Chú cảm thấy có lỗi vì không thể nghĩ như cháu. Và chú thấy mình thật phi lý khi lại cảm thấy biêt ơn vì cháu khen thằng bé ngoan...”

Giáo sư Yoon lắp bắp những câu từ xoắn xuýt xen lẫn tiếng khóc. Ngay trước khi ra về, ông ngập ngừng nói câu cuối.

“Nếu như Yi Su liên lạc với cháu, cháu có thể nhắn với nó giúp chú không? Rằng nó nhất định hãy quay trở về...”

“Sao chú lại mong như vậy ạ?”

“Đã già cả rồi mà còn nói ra câu này chú cũng thấy xấu hổ lắm. Nhưng thời gian qua có quá nhiều chuyện nối tiếp nhau xảy ra, nghĩ lại thì chú còn chưa ôm nó được lần nào. Chú muốn có cơ hội bắt đầu lại.”

Giáo sư nói.

“Vâng, cháu sẽ chuyển lời đến nó.”

Tôi hứa.

Rất nhiều suy nghĩ lướt qua đầu tôi. Nếu thực sự quay ngược được

thời gian, liệu giáo sư Yoon có chọn cách không sinh ra Gon không? Nếu như vậy thì vợ chồng họ sẽ không mất đi đứa con của mình. Cô ấy sẽ không mắc bệnh vì mặc cảm tội lỗi, cũng sẽ không chết trong niềm hối hận tột cùng. Những chuyện đau đầu mà Gon gây ra cũng sẽ chẳng có cơ hội xảy ra. Nếu phân tích như thế thì đúng là Gon không nên được sinh ra. Bởi lẽ nếu như vậy, chính nó cũng không phải chịu khổ đau hay tổn thương gì nữa.

Thế nhưng nếu suy nghĩ như vậy thì mọi chuyện đều mất hết ý nghĩa. Chỉ duy nhất mục đích còn sót lại. Một cách trơ trọi.

Trời càng hửng sáng, tôi càng nhận thức rõ ràng hơn. Tôi cần phải nói với Gon một điều. Tôi phải nói câu xin lỗi. “Vì đã đóng giả mà trước mặt mẹ mày. Vì đã không kể với mày khi tao có bạn mới. Còn nữa, tao tin mày không làm thế, xin lỗi vì đã không thể nói tao tin mày.”

64.

Tôi phải tìm Gon. Muốn vậy có lẽ tôi phải bắt đầu bằng việc tìm gặp thằng Bánh bao. Trường Bánh bao đang học năm ở trung tâm một khu phố nào nhiệt. Một nơi khiến người ta phải hoài nghi tại sao có thể xây trường học tại đó. Cũng có thể sau khi xây trường xong khu phố mới trở nên sầm uất. Nắng chiều vàng óng trải dài trên mặt đường, một đám học sinh trông chẳng giống học sinh chút nào đang hút thuốc bên ngoài sân vận động.

Vài thằng trong đám học sinh lêu lổng vỗ vỗ người tôi. Tôi nói mình đến gặp Bánh bao. Nó là người duy nhất tôi có thể hỏi Gon đã đi đâu. Có lẽ Bánh bao sẽ biết. Nơi nào sẽ chào đón và vẫy gọi Gon.

Từ xa Bánh bao chầm chậm bước về phía tôi. Người gầy nhẳng nên bóng nó cũng tong teo, trông càng giống cái que xiên thịt tỳ. Nhìn gần, bàn tay, bàn chân và khuôn mặt nó to quá thế, trông như quả chín treo lủng lẳng trên cành cây. Bánh bao vừa hất đầu một cái, mẩy thằng còn lại liền thúc cùi chỏ vào sườn tôi rồi bắt đầu lục soát túi tôi. Sau khi nhận ra tôi chẳng có giá trị gì hết, Bánh bao liền hỏi.

“Một học sinh gương mẫu thế này không hiểu gặp tao có chuyện gì?”

“Gon biến mất rồi. Tao nghĩ có thể mày biết nó ở đâu. Đừng lo, dù mày nói gì tao cũng không định kể cho người lớn đâu.”

Khác với dự đoán của tôi, Bánh Bao trả lời ngay tắp lự.

“Anh Chul Sa.”

Bánh bao ưỡn ngực rồi bẻ cổ sang hai bên kêu răng rắc.

“Thằng Gon, tao nghĩ nó đến tìm anh Chul Sa rồi. Tao nói trước là việc này chẳng liên quan gì đến tao nhé. Vì anh Chul Sa cũng là đối tượng quá sức đối với tao. Trông thế này thôi nhưng tao vẫn là học sinh mà.”

Bánh bao vặn mình đầm thùm thụp vào cái ba lô nó đang đeo.

“Ở đâu?”

Tôi hỏi, cảm thấy khó thoát nổi cái tên Chul Sa ra thành lời. Bánh bao nhăn mặt.

“Mày định đi tìm hắn? Tao không muốn giới thiệu chỗ đó cho lắm.”

“Uh.”

Tôi trả lời ngắn gọn. Tôi không có thời gian tán chuyện với nó. Bánh bao chép miệng vài cái rồi ngập ngừng nói ra tên một thành phố cảng cách đây không xa.

“Ở đó có một con hẻm phía bên trong chợ, cuối con hẻm có một tiệm bán giày cũ. Tiệm đó chuyên bán giày múa, tao cũng không

biết gì thêm vì chưa đến đó bao giờ. Chúc may mắn. Dù có lẽ chúc vậy cũng chẳng ích gì.”

Bánh bao giơ tay làm hình súng bắn “păng” vào đầu tôi, rồi nó liêu xiêu bước đi mất hút khỏi tầm mắt tôi.

65.

Do Ra ghé thăm hiệu sách, ngay trước khi tôi đi tìm Gon. Sau một hồi im lặng, nó mở miệng nói câu xin lỗi.

“Tôi không biết thằng đó chơi thân với cậu. Nếu biết trước tôi đã không nói vậy. Dù thế thì, vẫn nên có ai đó ngăn nó lại.”

Ban đầu Do Ra nói rất nhỏ nhưng về sau dõng dạc hẵn lên.

“Nhưng tôi thực sự tờ mờ. Làm thế nào cậu lại chơi thân được với người như thế...”

Do Ra lẩm bẩm.

Người như thế. Phải, mọi người đều sẽ nghĩ như vậy. Tôi cũng đã từng nghĩ như thế. Tôi kể cho Do Ra nghe câu chuyện đã kể với tiến sĩ Shim hồi trước. Rằng tôi nghĩ rằng nếu như tôi hiểu được Gon, biết đâu tôi có thể hiểu được những chuyện đã xảy ra với bà và mẹ. Bằng cách đó, chí ít tôi cũng biết được thêm một bí mật trên thế gian này.

“Vậy cậu hiểu được chưa?”

Tôi lắc đầu.

“Bù lại, tôi đã nhận được một thứ khác.”

“Gì thế?”

“Gon.”

Do Ra nhún vai rồi lắc đầu.

“Nhưng vì sao cậu lại phải đi tìm thằng bé đó?”

Con bé hỏi câu cuối cùng.

“Vì Gon là bạn tôi.”

Đó là câu trả lời của tôi.

66.

Gió biển ở đây có mùi mặn và tanh. Thứ mùi lấn át cả khí trời lẩn phuong hướng. Như thể bị mùi hương đó truy đuổi, tôi chạy trốn vào trong khu chợ. Rất nhiều người đang đứng xếp hàng trước một quán gà rán nổi tiếng.

Bánh bao không phải một kẻ chỉ đường giỏi. Tôi hỏi thăm tiệm bán giày múa khắp nơi nhưng không thể tìm ra. Sau một hồi đi vòng vèo, tôi lạc vào một con hẻm như mê cung. Những ngóc ngách đan xen chằng chịt, tôi cứ bước mà chẳng biết mình đang đi về đâu.

Mùa đông trời tối rất nhanh. Khi tôi nhận ra trời đang dần tối thì chỉ trong thoáng chốc, xung quanh tôi bỗng đèn kẹt tựa như đã nửa đêm. Rồi tôi nghe thấy âm thanh kỳ lạ phát ra từ đâu đó. Vừa giống tiếng ken két của vật gì đó cọ vào nhau, vừa giống tiếng kêu của chó con mới đẻ. Thi thoảng lại lần một vài âm thanh khác cùng tiếng cười. Tôi quay đầu về phía có tiếng động thì thấy cánh cửa của một tòa nhà sẫm màu đang mở hé. Cánh cửa sắt cũ kỹ khẽ đưa đẩy theo gió. Tôi nghe thấy tiếng cười nói râm ran bên trong. Đột nhiên tôi có cảm giác rất kỳ lạ. Tôi cố gắng nhớ lại xem cảm giác đó rốt cuộc là cái gì, có thể dùng từ nào để diễn tả nó. Khung cảnh này tôi đã thấy trước đây. Thế nhưng tôi không dễ gì nhớ ra từ đó.

Chính lúc ấy. Sau tiếng cửa mở “kết”, một nhóm choai choai lũ lượt ùa ra. Tôi vội vàng trốn sau bức tường. Đám đó khoảng chừng

bằng tuổi tôi hoặc hơn tôi hai, ba tuổi, vừa cười rúc rích vừa biến mất vào bóng đêm. Một cảm giác thân thuộc lại ùa đến.

Bỗng nhiên tôi nhìn thấy một đôi giày mũi nhọn được đặt trước cửa. Đó là một đôi giày lấp lánh phủ nhũ vàng rất đẹp. Tôi lật đế giày lên, dưới đế giày đắp một miếng da mềm. Trông nó giống loại giày chuyên dùng để nhảy những điệu latin. Chiếc giày như đang chỉ hướng cho tôi, phía dưới là một cầu thang trải dài. Tôi chầm chậm đi về phía cầu thang tối đen. Phía cuối cầu thang có rất nhiều loại thùng hộp chồng lên nhau, phía sau lại là một cánh cửa sắt nặng nề nữa.

Tôi lại gần cánh cửa. Một thanh sắt dài chắn ngang khe cửa. Từ phía tôi có thể mở được, nhưng mất chút thời gian do cánh cửa đã gỉ sét. Tôi chật vật bỏ thanh chắn ra và đẩy cánh cửa.

Khung cảnh trước mắt tôi vô cùng lộn xộn. Căn phòng cũ kỹ và bẩn thỉu, ngắn ngang đồ đặc chất chồng. Trông nó giống một căn cứ bí mật nào đó nhưng thật khó để đoán có bí mật gì đã xảy ra ở đây.

Có tiếng sột soạt. Trong khoảnh khắc, bốn mắt chúng tôi gặp nhau. Gon đang nắm co quắp ôm chặt lấy đầu gối. Trông nó nhỏ thó và xơ xác, bộ dạng lủi thủi một mình càng khiến nó trông tàn tạ. Déjà vu^[13]. Đó chính là cụm từ tôi đang tìm kiếm. Chương trình Giải trí gia đình lướt qua đầu tôi. Tiếng gào khóc của ông chú chủ tiệm tạp hóa. Tôi hồi sáu tuổi, nhỏ bé và lạc đường. Khoảnh khắc mẹ chạy đến sở cảnh sát ôm chầm tôi vào lòng. Thời gian tua nhanh, đến cảnh hai người phụ nữ ngã xuống ngay trước mắt tôi... Tôi lắc đầu. Böyle giờ không phải lúc nhớ lại những cảnh đó. Trước mắt tôi không phải đứa con đã chết của ông chú tiệm tạp hóa, mà là Gon, đang sống.

67.

Gon trợn tròn mắt. Đương nhiên nó không thể ngờ tới việc tôi lại xuất hiện ở đây. Nó khổ sở nói bằng giọng thều thào.

“Sao mày lại đến đây. Mày đến đây làm gì, mẹ kiếp...”

Không biết vì chuyện gì mà mặt Gon đầy thương tích, đâu đâu cũng có vết bầm tím. Sắc mặt nó vô cùng nhợt nhạt.

“Tao đã đến tìm thằng Bánh bao. Tao nói trước là tao chưa kể chuyện này với ai khác đâu, kể cả bố mày.”

Bố, trước cả khi tôi kịp nói xong từ này thì Gon đã nhặt cái lon rỗng bên cạnh ném đi. Cái lon bay lên không trung rồi rơi xuống, lộn vài vòng trên sàn nhà phủ kín bụi.

“Mày sao lại ra nông nỗi này? Gọi cảnh sát trước đã.”

“Cảnh sát? Mày buồn cười thật đấy. Một thằng cớm dai như đỉa đã xuất hiện ở ngay đây rồi.”

Nói xong Gon bắt đầu cười, tiếng cười nghe thật quái dị. Tay đặt trên bụng, đầu và lưng hơi ngả về phía sau, không đứng nó lại cười khanh khách. Vừa cười nó vừa nói “Mày tưởng làm thế này tao sẽ biết ơn mày hả?”

Tôi chen vào giữa tiếng cười đó.

“Đừng cười như thế nữa. Chẳng hợp với mày tẹo nào. Cũng chẳng giống đang cười nữa.”

“Bây giờ tao còn phải nghe lệnh mày xem nên cười thế nào nữa hả? Tao sẽ làm những việc tao muốn, ở nơi tao thích, mày đến đây can dự vào chuyện của tao làm gì? Thằng điên này, mày là cái thá gì? Hả, rốt cuộc mày là cái gì...”

Tiếng hét của Gon ngày một yếu dần. Tôi không nói gì, chỉ nhìn Gon đang yếu ớt run rẩy. Mới mấy ngày mà khuôn mặt Gon đã khác quá. Có một bóng đen phủ lấy làn da sần sùi của nó. Thứ gì

đó đã khiến nó thay đổi rất nhiều.

“Về nhà thôi.”

“Nực cười. Đừng cố tỏ vẻ nữa. Bớt lảm nhảm đi, khi tao còn nói tử tế thì màymau cút khỏi đây. Trước khi bị giã thành tương thì cút mau.”

Gon gầm lên.

“Mày ở đây làm cái gì? Mày nghĩ mày mạnh mẽ lắm khi cố bám trụ lại đây với bộ dạng này hả? Đó không gọi là mạnh mẽ, mà chỉ là làm màu thôi.”

“Đừng tỏ ra hiểu biết nữa, thằng bệnh. Loại như mày biết gì mà nói.”

Gon hét lên. Thế nhưng không hiểu vì chuyện gì, ánh mắt nó bỗng đờ ra. Tôi nghe thấy tiếng bước chân từ xa. Tiếng chân di chuyển nhanh hơn, thoát cái đã đến ngay trước cửa.

“Tao đã bảo mày mau cút đi mà.”

Mặt Gon rúm ró. Tiếp sau đó, hắn bước vào.

68.

Trông hắn không giống người mà giống một cái bóng khổng lồ. Nhìn vẻ ngoài thì hắn vừa như mới chớm hai mươi lại vừa như đã quá ba mươi tuổi. Hắn mặc một chiếc áo khoác cũ rích dày sụ với quần nhung tăm màu cam đất, đội mũ rộng vành sùm sụp. Do hắn đeo khẩu trang nên tôi không nhìn rõ khuôn mặt. Một phong cách thời trang hiếm thấy. Đó chính là Chul Sa.

“Ai đây?”

Chul Sa hỏi Gon. Nếu rắn biết nói thì có lẽ giọng nó sẽ như vậy. Gon cắn chặt môi, tôi đành trả lời thay.

“Bạn Gon à.”

Lông mày Chul Sa xếch ngược lên. Trên trán hắn hằn vài nếp nhăn.

“Sao bạn mày lại biết chỗ này? À không, mày tới đây làm gì?”

“Em tới đưa Gon về.”

Chul Sa chầm chậm ngồi xuống chiếc ghế kẽm kẹt. Cái bóng cao lớn của hắn gập làm đôi.

“Có phải mày đang lầm tưởng điều gì không? Tưởng rằng mày là anh hùng hay đại loại thế.”

Hắn chê nhạo tôi. Nhưng bằng giọng điệu hết sức nhẹ nhàng, nếu không kỹ nội dung có khi tôi còn tưởng hắn đang nói điều gì đó tốt đẹp.

“Gon còn có bố. Nó phải về nhà.”

“Câm đi.”

Gon quát lên với tôi rồi nói vài câu với Chul Sa. Chul Sa gật gù.

“À, hóa ra là thằng bé đó. Tao nhớ từng nghe Gon kể rồi. Tao cũng không biết căn bệnh đó có thật hay không, bảo sao tao cứ thắc mắc mà chẳng thay đổi biểu cảm gì. Vì thường những người thấy tao sẽ không phản ứng giống mày.”

Tôi lặp lại lời vừa nói.

“Em sẽ về cùng Gon. Anh thả nó ra đi.”

“Gon, mày tính sao? Đi theo bạn mày hả?”

Gon cắn môi rồi nó bắt đầu cười.

“Em có điên đâu. Sao lại đi theo thằng bệnh này.”

“Được. Phải, bạn bè thân mấy cũng chỉ đến thế mà thôi. Làm gì có thứ gọi là tình bạn. Trên đời này có quá nhiều từ vô nghĩa.”

Chul Sa đứng dậy, cúi người lấy từ trong áo ra thứ gì đó. Một con dao mỏng và nhọn hoắt. Mỗi khi ánh sáng chiếu tới, lưỡi dao lại lóe lên tia sáng màu bạc, sắc lẹm, lóa mắt.

“Tao cho mà yem cái này rồi đúng không? Và bảo sê có lúc dùng đến nó.”

Miệng Gon dần há ra. Chul Sa chĩa mũi dao về phía Gon.

“Nào, dùng đi.”

Gon nuốt nước bọt. Không biết có phải do khó thở không mà ngực nó pháp phồng.

“Xem kia, mà yợ rồi. Lần đầu mà yem cần làm đến cùng đâu, ý tao chỉ muỗn bảo mà yem dọa nó cho vui chút thôi.”

Chul Sa cười nhạt rồi chậm rãi cởi mũ. Trong thoáng chốc, tôi nhớ tới rất nhiều khuôn mặt đã từng thấy. Không mất quá nhiều thời gian để tôi nghĩ ra đó là khuôn mặt ai. Tượng David của Michelangelo hay rất nhiều những biểu tượng về cái đẹp tôi từng thấy trong sách Mỹ thuật. Một vẻ đẹp sánh ngang với những biểu tượng ấy đang hiện trên gương mặt Chul Sa. Làn da trắng bóc cùng đôi môi hồng. Mái tóc màu nâu nhạt cùng cặp lông mà yem ngang sắc nét. Đôi mắt sâu, trong suốt. Chúa đã ban khuôn mặt thiên thần vào một nơi kỳ quái.

69.

Chul Sa là tiền bối của Gon ở trại giáo dưỡng. Từ xa, tôi từng vài lần tình cờ nhìn thấy hắn đứng cùng Gon. Những việc Chul Sa đã làm cùng những giai thoại về hắn đều quá đáng sợ và nguy hiểm nên chỉ được bàn tán lén lút. Về lý do hắn được gọi là Chul Sa, cũng có vô số người đồn rằng do công cụ hắn dùng để gây án là dây thép^[14]. Gon cũng thường hay huyên thuyên những chuyện mình từng nghe được ở trại giáo dưỡng về Chul Sa, như thể kể tiểu sử một vĩ nhân nào đó.

Chul Sa cho rằng theo ai đó học nghề hay hòa nhập với xã hội

là việc hết sức nhảm chán. Hắn có một thế giới độc lập do chính mình gây dựng nên. Một thế giới cực đoan vô tiền khoáng hậu. Tuy đối với tôi, thế giới đó vô cùng khó hiểu và khó cảm nhưng vẫn có những đứa bị nó mê hoặc, chúng tụ tập lại dưới trướng Chul Sa. Gon chính là một trong số đó.

“Anh Chul Sa bảo nước mình phải cho phép sử dụng súng để thi thoảng xảy ra những vụ xả súng hàng loạt như bên Mỹ hay Na Uy ấy. Có như vậy thì mới trừ khử nhanh gọn nhẹ được hết đám vô dụng. Mày thấy oách không? Anh ấy rất mạnh mẽ.”

“Mày nghĩ như thế là mạnh mẽ sao?”

“Đương nhiên rồi. Anh ấy chẳng sợ ai cả, Giống mày. Tao muốn được như thế.”

Gon từng nói vậy. Trong cái đêm hè nó từng giải bày với tôi mọi chuyện.

70.

Bây giờ, trước mặt tôi, Gon đang cầm dao. Tiếng thở của Gon rõ mồn một như thể nó đang đứng sát ngay trước mặt tôi vậy. Gon định làm gì nhỉ. Nó muốn chứng minh điều gì. Đôi đồng tử tía hai hòn bi lớn của nó khẽ đảo.

“Tao hỏi một câu. Mày thực lòng muốn làm vậy hả?”

Tôi khẽ hỏi nó. Thế nhưng sở trường của Gon là cắt ngang lời người khác. Tôi chưa kịp dứt lời đã bị Gon đá một nhát vào bên sườn. Cú đá quá mạnh, khiến người tôi đập uỳnh vào cửa sổ rồi lăn xuống sàn. Dãy cốc thủy tinh đặt cạnh cửa cũng rơi cả.

Bắt đầu ăn cắp từ lúc nào, chơi gái từ bao giờ, vì lý do gì phải vào trại giáo dưỡng, đó là niềm tự hào của bọn trẻ ở đây. Ở những tổ chức như thế này, nếu muốn được công nhận thì phải có tiểu sử

hay huân chương đầm máu yên hùng. Gon chịu để bọn trẻ đánh cũng chỉ vì muốn thông qua nghi thức đó. Một biểu hiện của sự yếu đuối do quá khao khát được trở nên mạnh mẽ.

Gon mà tôi biết chỉ là một thằng bé mười chín tuổi kém trưởng thành. Một thằng nông nổi, luôn cố tỏ ra mạnh mẽ trong diện mạo yếu ớt tột cùng.

“Có thực sự mày muốn làm vậy không?”

Tôi hỏi lại lần nữa. Gon thở hổn hển.

“Tao không nghĩ thế đâu.”

“Câm mồm.”

“Tao không nghĩ thế đâu, Gon à.”

“Tao bảo mày câm mồm vào thằng ranh.”

“Mày là đứa không thể làm chuyện đó.”

“Mẹ kiếp.”

Gon hé lén. Thoáng chốc, tiếng nó hét xen lẫn tiếng khóc. Có lẽ do bị đinh trên tường đâm trúng nên chân tôi chảy máu. Gon nhìn thấy máu tôi liền khóc nước nở như một đứa trẻ. Phải rồi, Gon là đứa như thế. Chỉ cần nhìn thấy một giọt máu cũng rót nước mắt, nhìn thấy người khác đau cũng đau theo.

“Tao đã nói rồi. Mày không thể làm thế đâu.”

Gon quay lưng lại. Nó gập khuỷu tay đưa lên che mắt, người run lẩy bẩy.

“Đó mới là mày. Mày chính là thằng như thế.”

Tôi nói.

“Mày sướng thật... Không cảm nhận được gì sướng thật đấy. Tao cũng muốn được như thế...”

Gon lẩm bẩm giữa tiếng khóc.

“Đi thôi.”

Tôi đưa tay ra.

“Đừng ở đây nữa, đi thôi.”

“Mày biến đi, thằng ranh. Tao không quen mày.”

Gon khổ sở nín khóc, rồi nó bắt đầu chửi. Như thể chửi là con đường sống duy nhất. Nó chửi như xé toạc mọi thứ.

“Đừng.”

Chul Sa đưa tay lên ngăn Gon lại.

“Tao không muốn xem trò đùa của lũ trẻ ranh nữa.”

Hắn quay người về phía tôi.

“Dẫn nó đi, nếu mày muốn làm thế. Nhưng mà không thể cứ thế mà đi được. Tình bạn có vẻ vĩ đại đấy, nếu thế mày cũng nên biểu diễn một chút vì bạn của mày chứ nhỉ?”

Chul Sa chăm chậm miết lấy cằm tôi. Mặt Gon dần trăng bêch.

“Thế mày có thể làm được gì hả? Vì Gon mày có thể làm gì?”

Giọng hắn rất êm dịu. Hắn nói với khuôn mặt tươi cười, cuối mỗi câu đều lên giọng dịu dàng. Tôi được học như vậy là thân thiện. Thế nhưng tôi biết biểu cảm của hắn không hề thân thiện. Tôi trả lời.

“Tất cả, gì cũng được.”

Có vẻ như câu trả lời của tôi ngoài dự đoán của Chul Sa, hắn trợn tròn mắt “Ồ” lên một tiếng trầm trồ.

“Gi cũng được sao?”

“Phải.”

“Dù có thể sẽ chết?”

Mẹ kiếp. Gon lẩm bẩm. Chul Sa thay đổi tư thế ngồi như thể đang hứng thú lắm.

“Vậy hãy thử chịu đựng nhé. Tao muốn xem xem, mày có thể chịu đựng đến đâu vì một thằng thế này.”

Chul Sa nhoẻn cười.

“Nếu mày không trụ được cũng đừng tự trách bản thân. Vì điều

đó chỉ chứng minh mà cũng là người bình thường thôi.”

Gon nhắm nghiền mắt lại. Chul Sa từ từ tiến lại gần tôi. Tôi không hề nhắm mắt mà chỉ nhìn hiện thực đang tiến lại gần mình.

71.

Sau này mọi người vẫn thường hỏi tại sao tôi lại làm thế, tại sao đến tận giây phút cuối cùng vẫn nhất định không bỏ trốn. Tôi đáp rằng tôi chỉ làm việc dễ dàng nhất đối với tôi thôi. Việc duy nhất mà một người không cảm nhận được nỗi sợ hãi có thể làm.

* * *

Giống như bóng đèn huỳnh quang chớp tắt chớp bật, tôi cũng lúc tỉnh lúc mê. Mỗi khi tỉnh táo tôi lại càng thấy đau đớn hơn. Nỗi đau ghê gớm tới mức tôi tự hỏi cơ thể con người được thiết kế để chịu đựng những cảm giác này sao, tôi còn nghĩ thật vô lý khi mình vẫn chưa hoàn toàn mất ý thức.

Thi thoảng tôi nhìn thấy Gon. Khi mờ ảo, khi lại rất rõ ràng. Đường như đầu tôi đã hỏng rồi. Tôi nhìn thấy Gon đang sợ hãi. Có lẽ giờ đây tôi đã có thể hình dung được một chút, rõ cuộc sợ hãi là như thế nào. Cảm giác buộc phải thở tại nơi không hề có ô xy. Gon đang nhìn tôi như vậy.

Gương mặt Gon chợt nhòa đi. Tôi tưởng mắt mình đã mờ nhưng không phải. Là mặt Gon đang giàn giụa nước mắt. Nó bắt đầu gào khóc. Nó hét không ngừng. Hãy dừng lại đi. Làm ơn hãy dừng lại. Chi bằng hãy đánh tao đây này. Tôi định lắc đầu ý bảo nó không cần làm vậy, thế nhưng tôi đã sớm kiệt sức.

72.

Ký ức chỉ mới mẩy tháng trước đã dần mờ ảo trong tâm trí tôi. Ngày Gon xé cánh bướm, ngày nó muốn dạy cho tôi điều gì đó, vào lúc trời nhá nhem tối, nhưng thất bại. Vừa dọn dẹp tàn dư nơi con bướm bị giãm nát Gon vừa khóc nức nở.

“Mày sướng thật, không biết sợ hãi, đau đớn hay tội lỗi...”

Nó mếu máo. Tôi nghĩ một chút rồi mở miệng nói.

“Không phải ai cũng may mắn cảm nhận được hết những cảm xúc đó đâu. Vì thế tao thấy cảm xúc của mày rất phong phú. Chỉ bằng mày đi làm họa sĩ hay nhạc sĩ có lẽ hợp đấy.”

Gon cười. Nụ cười xen lẫn nước mắt.

Đó là một ngày hè khác hẳn lúc này đây, lúc chúng tôi đang thở ra những làn khói trắng xóa đầy đau đớn. Ngày ấy, chúng tôi đã trải qua thời khắc đẹp đẽ nhất của mùa hè. Mùa hè. Ngày ấy thực sự đã tồn tại? Ngày vạn vật đều xanh mướt, um tùm và rực rỡ nhất. Có thực chúng tôi đã cùng nhau trải qua ngày hôm ấy?

Gon thường hỏi tôi. Không biết sợ hãi, không cảm nhận được bất cứ điều gì, cảm giác đó thế nào. Tôi luôn nỗ lực hết mình để giải thích nhưng rồi nó vẫn hỏi đi hỏi lại những câu tương tự.

Tôi cũng có một thắc mắc chưa thể giải đáp. Ban đầu tôi tò mò tâm trạng của người đàn ông đã đậm bà ngoại tôi. Thế nhưng dần dần thắc mắc đó đã chuyển sang một hướng khác. Những người biết rất rõ sự việc nhưng lại giả vờ như không biết. Rốt cuộc tôi phải hiểu họ như thế nào.

* * *

Có một hôm, tôi đến tìm tiến sĩ Shim. Màn hình ti vi đang chiếu cảnh một thiếu niên đang khóc, em mất cả hai chân và một bên tai sau một trận đánh bom. Đó là bản tin về cuộc chiến tranh xảy ra ở đâu đó trên thế giới. Tiến sĩ Shim nhìn màn hình, khuôn mặt ông không bộc lộ cảm xúc gì. Nhận ra có người đến, ông quay lại. Thấy tôi, ông cười dịu dàng rồi cất tiếng chào. Tôi chỉ mải nhìn cậu thiếu niên trên màn hình ti vi ở đằng sau tiến sĩ. Thằng ngốc như tôi cũng biết. Cậu bé đó đang đau đớn. Nó đang vô cùng khổ sở vì gấp phải một chuyện khủng khiếp và bất hạnh.

Thế nhưng tôi đã không hỏi. Rằng tại sao tiến sĩ lại cười. Trong khi người khác đang đau đớn như vậy, tại sao ông có thể quay lungan lại và nở nụ cười như thế.

Bởi tôi đã nhìn thấy hình ảnh tương tự ở rất nhiều người. Mẹ và bà cũng vậy, khi thờ ơ nhấn nút chuyển kênh. Bất hạnh ở quá xa không phải là bất hạnh của mình, mẹ đã nói như vậy.

Phải, cứ coi như vậy đi. Thế còn những người chỉ biết giương mắt nhìn bà và mẹ mà không có bất kỳ hành động nào thì sao? Họ đã chứng kiến sự việc ấy xảy ra ngay trước mắt, trong một khoảng cách rất gần, đến nỗi không thể viện cớ đó là bất hạnh ở xa. Tôi nhớ lại đoạn phỏng vấn một người trong đội diễu hành hôm đó. Người đàn ông phát biểu rất hùng hồn, rằng anh ta quá sợ hãi nên không dám đến gần.

* * *

Người ở quá xa sẽ nói do quá xa nên không thể làm gì, chỉ đành ngó lơ, người ở gần thì quá hoảng loạn và sợ hãi nên không thể ra mặt cứu giúp. Hầu hết mọi người đều cảm nhận được nhưng không hề hành động, đều nói rằng họ thông cảm nhưng lại dễ dàng quên lãng.

Theo tôi hiểu thì sống như vậy đâu có đúng.

Tôi không muốn sống kiểu đó.

Từ người Gon phát ra những âm thanh kỳ quái. Âm thanh ồm và khàn đặc biệt ra từ ức nó. Âm thanh vừa giống tiếng bánh xe răng cửa gỉ sét đang lăn bánh vừa giống tiếng rống của một loài thú. Tại sao nó phải gắng sức làm một việc mà nó chẳng hề có chút năng khiếu nào vậy nhỉ? Tôi chỉ chực bật ra câu “Thằng ngốc đáng thương.”

Chul Sa nhìn thẳng vào mặt Gon.

“Mày cũng chỉ đến thế thôi phải không? Tao biết rồi. Đừng hối hận với sự lựa chọn của mày đấy.”

Chul Sa chộp lấy vật bên cạnh Gon. Chính là con dao Gon cầm ban nãy. Gon chưa kịp trở tay thì Chul Sa đã kề con dao dưới cằm nó. Thế nhưng hắn không thể làm Gon bị thương. Bởi người hứng chịu con dao đó là tôi. Bởi tôi đã chết.

73.

Khoảnh khắc tôi xô mạnh người Gon, con dao của Chul Sa đã đâm thẳng vào ngực tôi. Gon gào lên gọi Chul Sa là “đồ quỷ dữ”. Chul Sa rút con dao ra khỏi người tôi. Chất lỏng màu đỏ tươi, dòng cốt tủy ấm nóng và dấp dính của cơ thể tôi đang nhanh chóng trào ra ngoài. Tôi bất tỉnh trong chốc lát.

Ai đó đang lay vai tôi. Gon ghì chặt lấy người tôi.

“Đừng chết. Mày muốn gì tao cũng làm. Giảm đau...”

Gon òa khóc. Không hiểu vì sao mà người nó đầy máu. Rồi tôi nhìn thấy Chul Sa đang nằm sấp trên sàn. Tôi cũng không hiểu vì sao khi đó tôi lại nói câu này. Tôi khó nhọc thì thầm với Gon.

“Hãy xin lỗi tất cả những người mà đã làm tổn thương. Một cách thật lòng. Cả con bướm mà đã xé đứt cánh, cả những con sâu mà đã vô tình giẫm lên.”

Tôi định đến đây xin lỗi Gon rốt cuộc lại bắt Gon xin lỗi. Thế nhưng Gon vẫn gật đầu.

“Tao sẽ làm thế. Tao sẽ làm. Vì thế cầu xin mà...”

Cơ thể Gon đang ôm chặt lấy tôi rướn ra trước rồi lại ngả về sau. Rồi tôi không nghe thấy tiếng nó nữa. Mắt tôi dần nhắm lại. Cả người tôi rã rời như thể đang đắm mình vào dòng nước sâu thẳm. Giờ phút này, tôi đang quay trở về nơi trước khi mình sinh ra. Trong đầu tôi tựa hồ có một bộ phim được bật, cảnh tượng từ thời xa xưa ấy dần trở nên sống động.

* * *

Cảnh cuối cùng là ngày tuyết rơi. Ngày sinh nhật tôi. Mẹ ngã xuống nền tuyết trắng, nhuộm đỏ tuyết bằng máu của chính mình. Tôi nhìn thấy bà ngoại. Trông bà hung dữ như loài mảnh thú. Bà hét lớn về phía tôi qua khung cửa kính. Đi. Đi mau. Tránh ra mau! Những câu đó thường mang ý nghĩa ghét bỏ. Giống như khi Do Ra hét lên với Gon rằng hãy mau cút đi. Tại sao nhỉ. Tại sao bà lại bảo tôi đi.

Máu chảy. Máu của bà ngoại. Khung cảnh trước mắt tôi nhuốm đỏ. Hắn bà đã đau đớn lắm? Như tôi bây giờ. Phải chăng khi ấy bà đã nghĩ rằng thật may mắn khi người chịu nỗi đau đó không phải tôi, mà là chính bản thân bà?

Tách. Một giọt nước mắt rơi xuống mặt tôi. Nóng hổi. Bỗng rát. Khoảnh khắc ấy, có thứ gì đó trong tim tôi bỗng nổ “đoàn”’. Một cảm giác kỳ lạ ập đến. À không, không phải ập đến mà là vỡ òa.

Có một bờ đê vốn tồn tại đâu đó trong cơ thể tôi đã sụp đổ. Tôi nghẹn ngào. Có thứ gì đó trong tôi đã vỡ vụn hoàn toàn.

“Tao cảm nhận được rồi.”

Tôi thì thầm. Tôi cũng không biết tên gọi của cảm xúc đó là gì, nỗi buồn hay niềm vui, cô đơn hay đau đớn, sợ hãi hay hoan hỉ. Chỉ đơn giản là tôi đã cảm nhận được gì đó. Cơn buồn nôn ập tới. Cảm giác ghê tởm khiến tôi muốn thổ hết ra ngoài. Dù vậy tôi vẫn cho rằng đây là một trải nghiệm tuyệt vời. Bỗng nhiên cơn buồn ngủ kéo tới, khiến tôi không thể chịu nổi, đành từ từ nhắm mắt. Hình ảnh Gon đang khóc cũng khuất dần sau mí mắt.

Cuối cùng, tôi cũng trở thành con người. Và vào chính khoảnh khắc ấy, thế giới cũng dần rời bỏ tôi.

Thực tế, câu chuyện của tôi chỉ dừng lại ở đây.

74.

Vì thế bắt đầu từ đoạn này là ngoại truyện.

Linh hồn tôi lìa khỏi thân xác, nhìn xuống Gon đang ôm lấy cơ thể tôi than khóc, vết hói trên đầu nó có hình ngôi sao. Tôi nhớ ra mình chưa từng cười một lần nào khi nhìn thấy nó. Ha ha ha. Tôi cười thành tiếng. Ký ức của tôi chỉ đến đây.

Sau khi tỉnh lại, tôi quay trở về hiện thực. Hiện thực đó là bệnh viện. Tôi liên tục tỉnh giấc rồi lại chìm vào giấc ngủ. Phải mất tới mấy tháng tôi mới hồi phục hoàn toàn và bắt đầu đi lại được.

Trong suốt những ngày nằm ngủ li bì, tôi mơ đi mơ lại một giấc mơ giống nhau. Sân vận động đang tổ chức hội thao. Tôi và Gon

đứng dưới ánh mặt trời, bụi bay mù mịt. Trời rất nóng. Cuộc thi chạy sắp sửa bắt đầu. Gon cười nhạt rồi nhét thứ gì đó vào tay tôi. Tôi mở lòng bàn tay, một viên bi ve nứa đục nứa trong đang xoay tròn. Giữa viên bi là một dòng kẻ màu đỏ tròn nhìn như miệng cười. Viên bi lăn, dòng kẻ đỏ đổi hướng sang miệng khóc rồi lại thành miệng cười. Đó là viên kẹo vị mận.

Tôi bỏ viên kẹo vào miệng. Ngọt ngọt chua chua. Nước miếng tôi út lại. Tôi dùng lưỡi đảo viên kẹo trong miệng. Thỉnh thoảng viên kẹo lại va vào răng tôi lách cách. Đột nhiên lưỡi tôi té tê. Tôi thấy vị mặn mặn và cay cay. Thêm chút vị tanh và đắng. Giữa lúc ấy mùi hương ngọt lịm xộc lên khiến tôi vô thức khịt khịt mũi.

“Pắc”, tín hiệu xuất phát vang lên phá tan bầu không khí. Chúng tôi đạp đất rồi bắt đầu chạy. Không phải một cuộc đua, nhưng chúng tôi cứ thế chạy. Chúng tôi chỉ cần cảm thấy cơ thể mình đang xé toạc bầu không khí.

Khi tôi mở mắt, tiến sĩ Shim đã hiện diện ngay trước mắt tôi tự lúc nào. Ông kể tôi nghe những chuyện xảy ra trong thời gian qua.

Sau khi tôi bất tỉnh, giáo sư Yoon đã cùng cảnh sát ập tới. Nếu chúng tôi có thể đưa mọi thứ về vị trí cũ bằng chính sức của mình thì có lẽ đã oách hơn rồi, thế nhưng rõ cuộc trong mắt người lớn chúng tôi vẫn chỉ là những đứa trẻ. Do Ra liên lạc với cô giáo chủ nhiệm, một vài đứa tiết lộ mối giao du giữa Bánh bao và Gon, vì thế cảnh sát đã đến tìm Bánh bao. Sau đó không khó khăn gì để tìm ra chỗ của Chul Sa.

Chul Sa bị đâm bởi con dao của Gon. Thế nhưng hắn chẳng hề gặp nguy hiểm đến tính mạng, thậm chí còn hồi phục sớm hơn tôi và sắp phải đối mặt với phiên tòa xét xử. Những tội lỗi hắn gây ra quá nhiều nên không dễ liệt kê từng tội một. Sau này tôi mới được nghe kể, dù biết bản thân phải trả một cái giá lớn cho những việc đã làm, lớn hơn nhiều so với những gì mình tưởng tượng, thì hắn

vẫn luôn nở nụ cười trên môi. Trái tim hắn ta, a rốt cuộc thì con người ta được cấu tạo kiểu gì vậy chứ. Tôi chợt mong rằng một ngày nào đó hắn có thể đeo một biển cảm khác, mong rằng cơ hội ấy sẽ xuất hiện trong cuộc đời hắn ta.

Việc Gon đâm Chul Sa có thể được coi là tự vệ chính đáng. Gon đang điều trị tâm lý, nó vẫn chưa sẵn sàng để gặp tôi. Giáo sư Yoon đã xin về hữu và quyết tâm dành trọn phần đời còn lại của mình cho Gon. Gon vẫn không nói nhiều chuyện với bố mình. Thế nhưng giáo sư Yoon bảo ông sẽ tiếp tục cố gắng, không bỏ cuộc.

Tiến sĩ Shim kể rằng lúc vắng tôi, Do Ra đã đến thăm hiệu sách vài lần, rồi ông đưa cho tôi một tấm thiệp. Không rõ danh Do Ra chưa bao giờ mặn mà với chữ nghĩa, phía trong tấm thiệp chỉ có đúng một bức ảnh thay vì lời nhắn. Trong bức ảnh, Do Ra đang chạy. Hai chân Do Ra đạp cao giữa không trung, trông nó như thể sắp sửa bay lên trời. Do Ra đã chuyển sang trường có câu lạc bộ điền kinh. Nó vừa chuyển trường thì nhận giải nhì cuộc thi cấp quận. Dường như nó đã tìm lại được giấc mơ sắp sửa bốc hơi của mình. Con nhỏ điên khùng. Dẫu mắng nhiếc con gái như vậy thì có lẽ bố mẹ Do Ra vẫn sẽ mỉm cười.

“Biển cảm của cháu đa dạng hơn rồi đấy nhỉ?”

Chợt tiến sĩ Shim nhận xét. Tôi kể cho ông nghe câu chuyện đáng kinh ngạc xảy ra vào cái đêm khủng khiếp ấy. Những thay đổi kỳ lạ diễn ra trong cơ thể và trái tim tôi.

“Khi nào cháu hoàn toàn hồi phục chúng ta hãy cùng đi chụp MRI nhé. Có lẽ đã đến lúc cần kiểm tra lâm sàng lại toàn bộ những gì đang thay đổi trong đầu cháu. Thực ra bác luôn nghi ngờ về căn bệnh của cháu. Bác cũng đã từng là bác sĩ, các bác sĩ vốn rất thích gắn nhãn cho mọi thứ mà. Phải như vậy thì một hiện tượng hay một người dị biệt nào đó mới được công nhận. Có nhiều lúc việc này khá hữu hiệu và chính xác. Vậy nhưng bộ não con người lại là

một thứ dị thường hơn suy nghĩ của chúng ta rất nhiều. Và bác là người vẫn luôn tin rằng trái tim có thể chi phối bộ não. Vì thế ý bác là, có lẽ cháu chỉ trưởng thành theo một phương thức hơi khác so với những đứa trẻ khác thôi.”

Tiến sĩ mỉm cười.

“Trưởng thành nghĩa là thay đổi à?”

“Chắc là vậy. Dù là theo chiều hướng xấu đi hay tốt lên.”

Tôi hồi tưởng lại những tháng ngày đã cùng trải qua với Gon và Do Ra. Tôi mong rằng Gon sẽ thay đổi theo hướng thứ hai. Tuy nhiên tôi sẽ phải trăn trở xem “chiều hướng tốt” nghĩa là sao.

Tiến sĩ Shim nói có việc phải đi rồi rời phòng bệnh. Trước khi đi, ông ngập ngừng một chút rồi nói đầy ẩn ý.

“Bác rất ghét những ai bật mí về món quà trước khi tặng. Nhưng mà những lúc thế này, bác thật không nhịn nổi mà dành nói cho cháu vậy. Bác sẽ chỉ cho cháu mạnh mẽ thôi. Lát nữa cháu sẽ gặp một người. Bác mong rằng cháu sẽ thật bất ngờ.”

Rồi ông đưa tôi bức thư Gon gửi cho tôi.

“Khi nào bác đi cháu sẽ đọc.”

Tiến sĩ Shim vừa rời phòng bệnh, tôi liền mở phong thư. Tờ giấy trắng được gấp làm bốn. Tôi từ từ mở tờ giấy ra. Bên trong là những dòng chữ ngắn cũn hắn mạnh lên mặt giấy.

“Xin lỗi.

Và cảm ơn mày.

Thật lòng đấy.”

Tôi nhìn thật lâu dấu chấm đằng sau câu “Thật lòng đấy.” Tôi mong rằng dấu chấm đó sẽ thay đổi cuộc đời Gon. Liệu chúng tôi có thể gặp lại nhau không? Tôi mong có thể gặp lại nó. Thật lòng.

75.

Cửa mở. Là tiến sĩ Shim. Tiến sĩ đang đẩy xe lăn. Người ngồi trên xe lăn nở nụ cười rạng rỡ với tôi. Một nụ cười quen thuộc. Bởi lẽ đó là nụ cười tôi đã luôn nhìn thấy kể từ giây phút sinh ra.

“Mẹ.”

Khoảnh khắc tôi thốt ra từ đó, mắt mẹ bỗng giàn giụa nước mắt. Cả lúc xoa má tôi và vuốt ve những sợi tóc trên đầu tôi, mẹ vẫn không ngừng khóc. Tôi không hề khóc. Dù thế nào thì cảm xúc của tôi vẫn chưa phát triển tới mức ấy, nếu tôi đã biết khóc khi thấy mẹ thì chắc hẳn não tôi phải lớn lắm rồi.

Tôi lau nước mắt cho mẹ rồi ôm mẹ vào lòng. Thật kỳ lạ, tôi làm vậy lại càng khiến mẹ khóc dữ hơn.

Giữa lúc tôi nắm một chỗ mẹ đã tỉnh giấc. Mẹ đã làm được một việc mà tất cả đều cho là bất khả. Thế nhưng mẹ lại nói khác. Rằng tôi đã làm được việc mà ai ai cũng nghĩ rằng không thể. Tôi lắc đầu. Tôi muốn giải thích thêm gì đó nhưng lại không biết phải kể những chuyện đã xảy ra từ đâu. Đột nhiên má tôi nóng rát. Mẹ lau thử gì đó cho tôi. Nước mắt. Nước mắt đã chảy ra từ mắt tôi tự lúc nào. Tôi khóc. Rồi lại cười. Và mẹ cũng vậy.

KẾT

Mùa xuân thứ hai mươi. Tôi tốt nghiệp và trở thành người lớn, như lời mọi người vẫn nói.

Một bản nhạc náo nề bao trùm xe buýt. Tất cả đều đang gà gật ngủ. Mùa xuân lướt qua phía bên ngoài cửa sổ. Trăm hoa như muốn khoe “Mùa xuân, mùa xuân, tôi là mùa xuân đây.” Tôi băng qua những bông hoa đến thăm Gon. Chẳng vì mục đích gì cả. Chỉ vì bỗng dưng tôi muốn tới thăm nó. Thằng bạn hiền lành của tôi mà mọi người vẫn gọi là quái vật.

Bắt đầu từ đây là một câu chuyện hoàn toàn khác. Một câu chuyện mới mẻ không ai có thể lường trước.

Tôi cũng không biết câu chuyện đó sẽ diễn biến thế nào. Như tôi từng nói, trên thực tế cả tôi và bạn, hay bất kỳ ai cũng mãi mãi không thể biết được một câu chuyện nào đó rốt cuộc là bi kịch hay hài kịch. Hoặc biết đâu chúng ta đã chẳng thể phân định rõ ràng rồi ngay từ đầu. Cuộc sống cứ thế trôi đi với muôn hình vạn trạng.

Tôi quyết định sẽ đương đầu với cuộc sống. Như cuộc sống vẫn hăng háing lao vào tôi từ trước tới nay. Bằng đúng những gì tôi cảm nhận được.

LỜI BẠT

Mùa xuân bốn năm về trước, tôi sinh con đầu lòng. Có một vài chuyện khá thú vị, nhưng không phải do tôi gặp khó khăn gì trong quá trình sinh nở mà là tôi chẳng hề cảm thấy xúc động gì hết, chỉ thấy lạ lẫm và kỳ diệu. Thế nhưng vài ngày sau, hễ nhìn thấy đứa bé đang ngọ nguậy trên giường là tôi bắt đầu rớt nước mắt. Hiện giờ tôi cũng không biết phải giải thích ra sao. Những giọt nước mắt ấy không gắn với bất cứ loại cảm xúc nào.

Chỉ là, đứa bé nhỏ quá. Tới mức chỉ cần rơi từ chiếc giường thấp tè xuống sàn hay bị bỏ mặc trong vài giờ đồng hồ thì nó khó có thể bảo toàn tính mạng. Sinh mệnh không thể tự mình làm được bất cứ việc gì ấy đã bị đẩy ra ngoài thế gian, đang cố gắng vùng vẫy tự chi. Tôi vẫn chưa tin được đứa trẻ đó chính là con mình, giả như có để lạc mất rồi tìm lại được tôi cũng không đủ tự tin mình có thể nhận ra nó. Tôi đã thử đặt câu hỏi với chính mình. Dù đứa trẻ này thay đổi thế nào thì liệu tôi vẫn có thể mãi mãi yêu nó không đổi? Kể cả khi nó lớn lên khác hoàn toàn với kỳ vọng của tôi? Xuất phát từ câu hỏi đó và nghi vấn “Nếu mình là người sinh ra chúng liệu mình có thể yêu thương chúng hay không?” Tôi đã tạo ra hai đứa trẻ, đó chính là Yoon Jae và Gon.

Những đứa trẻ được sinh ra mỗi ngày. Đó đều là những đứa trẻ tràn đầy triển vọng xứng đáng được chúc phúc. Thế nhưng trong số chúng, có đứa sẽ bị tụt hậu so với xã hội hay bị xã hội ruồng bỏ, có đứa sẽ trở thành kẻ thống trị luôn ra lệnh cho người khác trong khi chính mình lại mang tư tưởng lệch lạc. Tuy hiếm hoi nhưng cũng có những đứa vượt lên hoàn cảnh, trở thành người truyền cảm hứng.

Có lẽ kết luận này thật nhảm chán nhưng tôi nghĩ rằng tình yêu là thứ có thể biến con người thành con người, đồng thời cũng có thể biến con người thành quái vật. Tôi muốn viết một câu chuyện như thế.

Tôi hoàn thành bản thảo sơ bộ trong đúng một tháng, tháng Tám năm 2013, khi con tôi mới được bốn tháng. Sau đó tôi dành một tháng cuối năm 2014 và một tháng đầu năm 2016 để tập trung sửa bản thảo. Tuy vậy trong suốt khoảng thời gian còn lại, Yoon Jae và Gon đã luôn hiện hữu trong tâm trí tôi. Vì thế tôi đã mất đến hơn ba năm từ lúc bắt đầu lên dàn ý cho tới khi hoàn thành.

Tôi muốn nói lời cảm ơn với bố mẹ và gia đình, những người đã dành tặng tôi một tâm hồn không chút khiếm khuyết bằng tình yêu thương bao la bất tận. Tôi từng có thời cảm thấy xấu hổ vì nghĩ rằng mình sẽ không thể trở thành nhà văn khi được lớn lên trong hoàn cảnh không chút thiếu sót nào về tinh thần. Thời gian trôi qua, tôi đã thay đổi suy nghĩ. Bắt đầu từ khi tôi nhận ra trong quá trình trưởng thành bình yên ấy, tình yêu thương cùng sự ủng hộ vô điều kiện là những điều quá đỗi hiếm hoi và đáng trân quý. Những điều đó đã trở thành thứ vũ khí lớn lao thế nào cho con người, đã tiếp thêm bao nhiêu sức mạnh để con người có thể dũng cảm nhìn nhận thế giới đa chiều hơn, phải tới khi trở thành mẹ tôi mới nhận ra.

Tôi muốn gửi lời cảm ơn tới hội đồng thẩm duyệt. Đặc biệt nhờ mười một vị trong ban thẩm duyệt thanh thiêng niêng tôi đã trở nên mạnh mẽ hơn. Cảm ơn H, người từng là độc giả duy nhất của tôi. Người đã tỉ mẩn đọc từng câu chữ mà tôi chưa thể công bố với ai, xếp chúng vào danh sách những tác phẩm đáng đọc trong danh mục sách mình đọc. Mỗi lần tôi nhụt chí, nếu không có H luôn nhẹ nhàng tiếp thêm sức mạnh thì có lẽ tôi đã không thể tiếp tục

đương đầu với thử thách. Hai vị cuối cùng tôi muốn gửi lời chào là biên tập Jeong So Young và Kim Young Seon ở Ban thanh thiếu niên Nhà xuất bản Changbi. Hai người là những người bạn đầu tiên tôi có khi dợm bước đặt chân vào thế giới lạ lẫm này. Cho tôi gửi lời xin lỗi nếu từng khiến hai người phiền lòng, tôi cũng muốn nói rằng được làm việc với hai người là vinh hạnh của tôi.

Tôi không phải mẫu người tích cực xung phong hành động vì các vấn đề xã hội. Tôi chỉ viết nên những câu chuyện luôn hiện hữu trong tâm trí mình. Tôi hy vọng thông qua cuốn tiểu thuyết này, sẽ có thêm thật nhiều cánh tay chìa về phía những người đang bị tổn thương, đặc biệt là những đứa trẻ vẫn còn khả năng cứu rỗi. Dẫu biết đó là một mong ước quá sức lớn lao nhưng tôi vẫn hằng mong nó sẽ thành hiện thực. Trẻ nhỏ là những sinh linh luôn khao khát yêu thương nhưng cũng chính chúng luôn mang đến nhiều yêu thương nhất cho thế giới. Các bạn cũng từng có một thời là những sinh linh nhỏ bé như vậy. Tôi sẽ đề tên người mà tôi yêu thương nhất, người đã dành cho tôi nhiều tình yêu thương hơn thế, lên trang đầu tiên của cuốn sách này.

Mùa xuân năm 2017,
SOHN WON-PYUNG

[1] Hội chứng rối loạn phổ tự kỷ.

[2] Thuốc trị nhiệt miệng.

[3] Ji Eun trong tiếng Hàn cũng có nghĩa là “người viết”.

[4] Người Hàn Quốc thường thêm đuôi “ie” vào tên người có kết thúc bằng phụ âm để thể hiện sự thân mật.

[5] Ở đây là quản lý ký túc xá.

[6] Ashita no Joe: bộ manga được viết bởi Ikki Kajiwara (dưới bút danh Asao Takamori) và được minh họa bởi Tetsuya Chiba, từng được chuyển thể thành anime và phim điện ảnh.

[7] Một đơn vị cấp cứu bằng trực thăng cho bệnh nhân bị trụy tim đột ngột.

[8] Hay còn gọi là chòm Đại Hùng.

[9] Ngày xưa phụ nữ Hàn Quốc thường múc nước dưới giếng và cầu nguyện.

[10] Vận động viên điền kinh người Jamaica, hiện đang giữ kỷ lục thế vận hội và thế giới ở các nội dung chạy 100 và 200 mét.

[11] Trong tiếng Hàn, tên Do Ra được phát âm gần giống với từ

“tto-ra-i”, nghĩa là người điên.

[12] Một ứng dụng nhắn tin phổ biến tại Hàn Quốc.

[13] Déjà vu là cảm giác khi bạn cảm thấy quen thuộc (như đã từng thấy, từng trải qua trong trí nhớ) trong một môi trường, khung cảnh mới, chưa từng biết trước đó hoặc không nhớ rõ lúc nào.

[14] Chul Sa đồng âm với từ “dây thép” trong tiếng Hàn.

Table of Contents

LỜI TỰA
MỞ
PHẦN 1
PHẦN 2
PHẦN 3
PHẦN 4
KẾT
LỜI BẠT

